



**HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN  
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

**HỌC TẤM GƯƠNG**

**LÀM VIỆC  
VÀ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI**

**CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**



**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**



# HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

Chủ tịch Hội đồng  
PGS.TS. NGUYỄN THẾ KỶ

Phó Chủ tịch Hội đồng  
PHẠM CHÍ THÀNH

Thành viên  
TRẦN QUỐC DÂN  
TS. NGUYỄN ĐỨC TÀI  
TS. NGUYỄN AN TIÊM  
NGUYỄN VŨ THANH HẢO

**HỌC TẤM GƯƠNG  
LÀM VIỆC  
VÀ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI  
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

PGS. TS. LÊ VĂN YÊN

**HỌC TẤM GƯƠNG  
LÀM VIỆC  
VÀ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI  
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT  
HÀ NỘI - 2016



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng vĩ đại, nhà lý luận thiên tài, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất. Cuộc đời và sự nghiệp của Người đã nêu tấm gương sáng về phương pháp làm việc khoa học và học tập suốt đời cho toàn Đảng, toàn dân ta cùng lớp lớp các thế hệ trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam nguyện phấn đấu học tập và noi theo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có phương pháp làm việc mẫu mực và khoa học, giải quyết đúng đắn và thỏa đáng các mối quan hệ trong công việc. Trong công việc, Người không dựa vào quyền lực để sai khiến, buộc mọi người và cấp dưới phục tùng, mà bằng sự gương mẫu, bằng sự thuyết phục và tấm lòng nhân ái, nên có sự cảm hóa lớn lao. Qua phương pháp làm việc và lời căn dặn của Người, mọi người đến với Đảng, đến với cách mạng, đến với công việc không phải chỉ bằng lý trí, mà còn bằng tình cảm, sự nhiệt tình, tâm huyết và say mê.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn phấn đấu, rèn luyện bằng sự nỗ lực của bản thân nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng. Bằng con đường kiên trì tự học tập, tự nghiên cứu, Người đã có được trình độ học vấn uyên bác, tầm hiểu biết toàn

diện và sâu sắc. Các bài nói, bài viết của Người phong phú về nội dung và hình thức, đa dạng về thể loại và phong cách, uyển chuyển về bút pháp và ngôn từ... Không những vậy, Người còn rất quan tâm đến việc học tập của mọi tầng lớp nhân dân, nhất là cán bộ, đảng viên, thanh, thiếu niên, phụ nữ, đồng bào các dân tộc thiểu số.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta nhiều chỉ dẫn và những kinh nghiệm quý báu về phương pháp làm việc khoa học và học tập suốt đời không biết mệt mỏi. Để góp phần thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách ***Học tấm gương làm việc và học tập suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh*** do PGS.TS. Lê Văn Yên biên soạn.

Dựa trên những bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những mẩu chuyện của những người đã sống, làm việc và được gặp Người hoặc chính những câu chuyện và những việc mà Người đã kể, đã làm, nội dung cuốn sách cung cấp thêm những tư liệu, phân tích những chỉ dẫn và những lời căn dặn của Người, để giúp bạn đọc hiểu biết thêm, để suy ngẫm, quyết tâm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

*Tháng 12 năm 2016*

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**



*Phần thứ nhất*

## **HỌC TẤM GƯƠNG LÀM VIỆC SUỐT ĐỜI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

**I- LÀM VIỆC PHẢI CÓ PHƯƠNG HƯỚNG,  
MỤC ĐÍCH, CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH**

### **1. Làm việc phải có phương hướng, mục đích**

Làm bất cứ việc gì, dù việc to hay việc nhỏ, điều quan trọng trước hết là phải xác định rõ được phương hướng, mục đích thật rõ ràng, cụ thể và sát hợp. Phương hướng, mục đích là dự kiến về kết quả đặt ra để hướng tới, để làm việc, để phấn đấu, nhằm đạt được kết quả trong công việc. Mục đích giống như người chỉ đường. Chủ tịch Hồ Chí Minh lấy thí dụ: “Các anh em cần đi Sài Gòn, người chỉ đường cho anh em nói phải đi về phương Nam và đi qua những tỉnh Thanh Hóa, Vinh, Huế, Nha Trang chẳng hạn. Người chỉ đường chỉ có thể chỉ cho anh em được thế thôi. Đã có phương hướng sẵn, anh em cứ theo đó mà đi, đến tỉnh nào

phải qua những con sông nào, những hòn núi gì, anh em sẽ tìm hỏi sau. Miễn là anh em biết theo phương Nam mà tiến chứ không lầm đường đi ngược lên Bắc rồi hóa đi tới Bắc Kinh là được”<sup>1</sup>.

Mục đích lớn lao mà Chủ tịch Hồ Chí Minh theo đuổi và thực hiện là đem lại độc lập cho Tổ quốc, tự do và hạnh phúc cho đồng bào ta. Ở Người chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Được hỏi về mục đích này, Người nói: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó”<sup>2</sup>. Vì theo đuổi mục đích lớn lao đó mà Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Năm 1927, Người viết cuốn *Đường cách mệnh*, trong đó nói rõ: “Mục đích sách này là để nói cho đồng bào ta biết rõ: (1) Vì sao chúng ta muốn sống thì phải cách mệnh. (2) Vì sao cách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người. (3) Đem lịch sử cách mệnh các nước làm gương cho chúng ta soi. (4) Đem phong trào thế giới nói

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.4, tr.115-116, 272.

cho đồng bào ta rõ. (5) Ai là bạn ta? Ai là thù ta? (6) Cách mệnh thì phải làm thế nào? Sách này muốn nói cho vấn tất, dễ hiểu, dễ nhớ”<sup>1</sup>.

Ngày khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, với tư cách Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người huấn thị: “Các công việc của Chính phủ phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”<sup>2</sup>. Phát biểu tại phiên họp đầu tiên của Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc, Người nói: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ. Chúng ta phải thực hiện ngay:

1. Làm cho dân có ăn.
2. Làm cho dân có mặc.
3. Làm cho dân có chỗ ở.
4. Làm cho dân có học hành”<sup>3</sup>.

Với dã tâm cướp nước ta một lần nữa, ngày 23-9-1945, thực dân Pháp quay lại xâm chiếm Nam Bộ, hòng tách Nam Bộ ra khỏi nước ta.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.283.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.21, 175.

Ngay sau chuyến đi Pháp về, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói một cách tha thiết: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Tôi trân trọng hứa với đồng bào rằng: Với quyết tâm của đồng bào, với quyết tâm của toàn thể nhân dân, Nam Bộ nhất định trở lại cùng thân ái chung trong lòng Tổ quốc”<sup>1</sup>. Với trái tim nồng cháy vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân, Người đã cùng toàn Đảng lãnh đạo nhân dân ta vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. Để động viên kinh tế cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Người chỉ rõ mục đích: “Làm cho nước mạnh, dân giàu”. Năm 1947, viết cuốn *Đời sống mới*, ngay ở trang đầu, Người cũng nói rõ mục đích: “Tôi mong đồng bào ta mỗi người có một quyển *Đời sống mới* để xem, để hiểu, để thực hành đời sống mới”<sup>2</sup>, v.v..

Phương hướng và mục đích trong từng giai đoạn của cách mạng nước ta thường được thể hiện thành nhiệm vụ mang tính chiến lược và đều được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu thành khẩu hiệu để mọi người nhớ và thực hiện. Trong Cách mạng Tháng Tám, Người nêu khẩu hiệu: “Tiến lên! Tiến lên! Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.470.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.111.

dũng cảm tiến lên!”. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Người nêu khẩu hiệu: “Trường kỳ kháng chiến, nhất định thắng lợi!”. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Người nêu khẩu hiệu: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”. Tuy nhiên, Người cũng yêu cầu khi nêu khẩu hiệu phải thể hiện rõ được mục đích. Người nhắc nhở: “*Mục đích* thì nêu ra nhiều khẩu hiệu quá. *Đích* nghĩa là nhằm vào đó mà bắn. Nhiều đích quá thì loạn mắt, không bắn trúng đích nào. Thậm chí không ai nhớ được những khẩu hiệu đó. Vậy chỉ nên nêu ra vài khẩu hiệu chính, *thiết thực và phổ thông*”<sup>1</sup>.

Trong nhiều tác phẩm, bài nói, bài viết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều nhắc nhở mọi người, nhất là cán bộ, đảng viên và thanh niên rằng, làm bất cứ việc gì cũng phải xác định rõ phương hướng, mục đích. Năm 1945, phát biểu tại Lễ tốt nghiệp Trường Quân chính Việt Nam, Người nói: “Thời kỳ huấn luyện này chưa thể cung cấp cho anh em những kiến thức đầy đủ và sâu rộng...; nó chỉ mới giúp được cho anh em những điều căn bản..., định rõ cho anh em một phương hướng đi cho khỏi lầm đường và thêm nữa gọi lòng ham muốn nghiên cứu của anh em”<sup>2</sup>. Phát biểu tại Lễ tốt nghiệp

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.463.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.38.

khóa 5 Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, Người nêu: “Trường huấn luyện đã giúp anh em biết phương hướng, biết nhắm mục đích mà đi. Như vậy anh em học ít nhưng bổ ích nhiều”<sup>1</sup>. Người phê bình một số cán bộ, đảng viên trong làm việc và công tác chỉ quen ra lệnh, ra chỉ thị, thường cao giọng với mọi người phải thực hiện mục đích này, mục tiêu nọ, mà không tính đến điều kiện thực tế, thậm chí ra chỉ thị, mệnh lệnh xong rồi quên, lại chỉ ra lệnh cho người khác làm, còn mình không chịu làm bất cứ việc gì, v.v..

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Hăng hái không chưa đủ, phải có kế hoạch, có phương hướng. Trước khi làm một việc gì phải cần thận suy xét xem việc đó thành công thì ảnh hưởng thế nào, thất bại thì ảnh hưởng thế nào”*<sup>2</sup>.

## **2. Làm việc phải có chương trình, kế hoạch**

Làm bất cứ việc gì khi đã xác định rõ phương hướng, mục đích rồi, phải vạch ra chương trình, kế hoạch làm việc thật cụ thể để thực hiện đạt kết quả. Chương trình, kế hoạch là dự án được thể hiện thành các chỉ tiêu, các biện pháp, các công việc chủ yếu nhằm thực hiện phương hướng, mục đích đã đề ra. Về cách làm việc có chương trình,

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.116, 122.

kế hoạch, Chủ tịch Hồ Chí Minh minh họa: “Người thợ mộc muốn đóng một cái tủ. Trước hết, anh ta mài sẵn cửa, bào, tròng, đục, v.v. và làm sao xếp có thứ tự hẳn hoi. Rồi anh lấy gỗ vừa đủ làm cái tủ. Khi các thứ đều sẵn sàng, anh ta bèn bắt tay vào việc đóng tủ. Như thế, là anh thợ mộc ấy làm việc có *kế hoạch*. Như thế, là anh ấy sẽ không hao phí thì giờ, tổn *lực lượng*, mà việc lại mau thành. Trái lại, nếu anh ấy không sắp đặt sẵn sàng trước, khi cần đến cửa mới chạy đi lấy cửa, khi cần đến đục thì phải chạy đi tìm đục. Như vậy thì mất thì giờ chạy lăng xăng cả ngày, mà công việc được ít. Việc to, việc nhỏ, muôn việc đều như vậy. Vì vậy, *siêng năng và kế hoạch* phải đi đôi với nhau”<sup>1</sup>.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc cần phải cụ thể, thiết thực, rõ ràng, đúng mực, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế; đồng thời phải làm cho từng người, từng gia đình, từng đơn vị được bàn bạc kỹ lưỡng và hiểu thấu đáo để họ nắm vững, khi đã hiểu thấu đáo rồi thì họ sẽ tự giác, tự động và vui vẻ thực hiện. Ngoài ra, khi đặt chương trình, kế hoạch phải tuyệt đối tránh đơn giản, sơ sài, sơ suất, đại khái, qua loa, đồng thời

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.119.

cũng tránh đặt quá cao, quá mức, quá phiền phức, quá miễn cưỡng. Người nói: Kế hoạch đặt ra để mình và mọi người thực hiện chứ không phải để chiêm ngưỡng, để “đánh trống bỏ dùi”. “Nói tóm lại: kế hoạch phải thiết thực, phải làm được. Chớ làm kế hoạch đẹp mắt, to tát, kể hàng triệu nhưng không thực hiện được”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra rằng, trong một lúc thường có nhiều công việc, lại có việc trọng yếu nhất và vài ba việc trọng yếu vừa, nên khi đã vạch ra chương trình, kế hoạch thì phải làm, phải thực hiện cho đạt kết quả. Tránh vạch ra rồi bỏ đấy, hoặc làm việc khác, thành thử không việc nào hoàn thành, mà đều dở dang. Nhiều trường hợp đã có chương trình, kế hoạch làm việc, nhưng cách bố trí, sắp đặt công việc không khéo, phân công không rõ ràng, nên công việc không đạt kết quả. Vì vậy, cần phải suy xét cho kỹ, cho rõ tình hình, hoàn cảnh, điều kiện mà quyết định việc nào chính, việc nào phụ để sắp đặt công việc cho đúng, cho cụ thể và thiết thực. Người minh họa: “Cây gỗ bất kỳ to nhỏ, đều có gốc và ngọn. Công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, điều nên làm sau. Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để lại sau, điều nên

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.81.



làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phê bình cách làm việc của nhiều người rằng, trong chúng ta thường có khuyết điểm là bỏ nhiều công sức vào việc vạch ra chương trình, kế hoạch làm việc thật to tát, nhưng lại ít tìm cách để thực hiện cho đúng. Rằng: “*Chương trình công tác* thì quá rộng rãi mà kém thiết thực. Đặt ra kế hoạch và chương trình không xét rõ năng lực của những người thi hành kế hoạch và chương trình đó. Thành thử việc gì cũng muốn làm mà việc gì làm cũng không triệt để”<sup>2</sup>. Thậm chí, chương trình, kế hoạch này chưa làm xong đã nghĩ và vạch ra chương trình, kế hoạch khác; hoặc xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc, nhưng cách sắp đặt công việc không khéo, lại ôm đồm làm nhiều việc trong một lúc, hoặc làm không đúng, lại thiếu những biện pháp thích hợp và thiếu quyết tâm nên chương trình, kế hoạch đã vạch ra đều không thực hiện được. Người còn chỉ ra: “Một điều thiếu sót nữa là trong khi làm công tác, kế hoạch đã sơ sài, phân công đã không sáng suốt, rồi sau khi làm lại không chịu kiểm điểm lại. Ta thường có tính tới đâu hay đó, xong việc thì thôi không biết

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.118-119.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.463.

ưu điểm hay khuyết điểm của mình, làm như thế mong tiến sao được. Cán bộ chăm chỉ làm việc chưa đủ, cần phải biết làm việc cho có phương pháp. Phải *cần* mà phải *cẩn* nữa”<sup>1</sup>. Để chương trình, kế hoạch thực hiện thành công, Người lưu ý rằng, bất cứ làm việc gì cũng đều phải chuẩn bị cho kỹ, có kế hoạch làm cho thiết thực, phải tổ chức thi hành cho đúng và phải chú ý đến những con người tiến hành công việc. “Vì chúng ta quen một lẽ rất giản đơn dễ hiểu: tức là vô luận việc gì, đều do *người* làm ra, và từ việc *nhỏ* đến việc *to*, từ *gần* đến *xa*, đều thế cả”<sup>2</sup>.

Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, đã tổng kết: “Học phương pháp khoa học của Hồ Chủ tịch là học làm việc có chương trình, có kế hoạch, có tổ chức, việc lớn, việc nhỏ, việc nhất thời, việc trường cửu đều phải thế. Chúng ta hãy nhớ rằng: Lúc Hồ Chủ tịch giao công việc cho một người, người ấy phải thảo kế hoạch tiến hành rồi bàn với Hồ Chủ tịch trước khi thi hành. Kế hoạch ấy, Hồ Chủ tịch thường dạy, phải sát thực tế, phải vừa sức mình”<sup>3</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Chớ đặt những chương trình, kế hoạch mênh*

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.43.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.281.

3. Phạm Văn Đồng: *Học Chủ tịch Hồ Chí Minh - Chúng ta học gì?*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.32.

*mông, đọc nghe sướng tai nhưng không thực hiện được. Việc gì cũng cần phải thiết thực, nói được, làm được. Việc gì cũng phải từ nhỏ dần dần đến to, từ dễ dần dần đến khó, từ thấp dần dần đến cao. Một chương trình nhỏ mà thực hành được hẳn hoi, hơn là một trăm chương trình to tát mà làm không được”<sup>1</sup>.*

## II- LÀM VIỆC MỘT CÁCH KHOA HỌC, PHẢI SIÊNG NĂNG, CẦN CÙ

### 1. Làm việc một cách khoa học

Cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo huấn cho chúng ta một điều rất quý báu: cách mạng là một khoa học, thực hành công việc là một khoa học. Nghĩa là làm cách mạng, thực hành công việc phải có một phương pháp khoa học, phải có một lý thuyết khoa học thì mới thành công. Lý thuyết và phương pháp khoa học ấy giúp Người bám sát thực tế, nắm đúng thời cơ để có chủ trương đúng và thực hiện thành công chủ trương ấy. Thiên tài và sự lãnh đạo sáng suốt của Người là ở chỗ đó. Làm việc một cách khoa học theo Người là “làm việc đúng hơn, khéo hơn”, làm việc có kết quả; còn làm việc không khoa học

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.271.

tức là làm việc “không đúng, không khéo”, tùy tiện, gặp đâu làm đấy, nên thường mắc nhiều sai lầm, khuyết điểm, hoặc không có kết quả, thậm chí thất bại. Rằng: “Nếu mỗi cán bộ, đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa. Cán bộ và đảng viên làm việc không đúng, không khéo, thì còn nhiều khuyết điểm. Khuyết điểm nhiều thì thành tích ít. Khuyết điểm ít thì thành tích nhiều. Đó là lẽ tất nhiên”<sup>1</sup>.

Nước ta đi lên từ một nước nghèo, một nước nông nghiệp lạc hậu, sản xuất nhỏ, manh mún, vì vậy, cách làm việc ở nhiều nơi chưa thật sự khoa học, còn theo lối thủ công. Đó là những thói quen làm việc không những tự do, tùy tiện, được chằng hay chớ, thiếu điều tra, nghiên cứu, thiếu ngăn nắp, trật tự, mà còn luộm thuộm, lộn xộn, lể mề, chậm chạp, thiếu cụ thể, thiếu nhìn xa trông rộng, bảo thủ, trì trệ, thậm chí còn không biết tiết kiệm thời giờ, tiền bạc và của cải, v.v.. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mọi người trong công việc phải kiên quyết khắc phục cho được những hạn chế đó và yêu cầu phải xây dựng cách làm việc khoa học. Từ rất sớm và trong suốt cuộc đời, Người đã tự xây dựng cho mình cách làm việc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.272-273.

khoa học và không chỉ thực hiện nghiêm túc, mà còn thường xuyên hướng dẫn, chỉ bảo mọi người. Làm việc một cách khoa học theo Người tập trung ở một số điểm chính sau đây:

*Thứ nhất*, làm việc phải cụ thể, kịp thời, thiết thực, phải có trọng tâm, trọng điểm, phải đi sâu, đi sát, phải kiểm tra để nắm người, nắm việc, nắm tình hình. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu làm việc là “phải chân đi, mắt thấy, tai nghe, óc nghĩ, miệng nói, tay làm”, phải cẩn thận và nhanh nhẹn, phải làm đến nơi đến chốn, phải biết động viên mọi người, những bộ phận giúp việc, những người cộng sự và còn phải biết phân công công việc cho hợp lý, chớ “người giỏi thợ mộc thì giao cho việc thợ rèn, người giỏi nghề rèn thì giao cho việc thợ mộc”, “người viết giỏi lại dùng vào việc cần phải nói, người nói khéo nhưng viết xoàng lại dùng vào việc viết”, v.v.. Không những thế, còn phải nắm được những thông tin cần thiết, chính xác, từ đó sàng lọc những thông tin sai lệch, để nắm được những người và những việc làm đúng, nhanh, hiệu quả và cả những người và những việc làm sai, làm dối, làm ẩu. Mặt khác, trong quá trình tiến hành công việc, phải kiểm tra, xem xét, đối chiếu, so sánh những cách làm khác nhau, những ý kiến khác nhau để chọn ra cách làm đúng, bỏ cách làm sai. Kết quả của kiểm tra, nghiên cứu một cách sát thực sẽ giúp cho việc

đưa ra những quyết định đúng đắn. Theo Người: “Nếu tổ chức việc kiểm tra cho chu đáo thì cũng như ngọn đèn “pha”. Bao nhiêu tình hình, bao nhiêu ưu điểm và khuyết điểm, bao nhiêu cán bộ chúng ta đều thấy rõ. Có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra. Nếu tổ chức sự kiểm tra được chu đáo, thì công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười gấp trăm”<sup>1</sup>. Người còn dặn: Cách làm việc phải thiết thực, suốt đời như vậy, trong từng ngày, từng giờ cũng phải như vậy.

*Thứ hai*, làm việc không nên tham làm nhiều trong một lúc, mà làm xong việc này mới làm sang việc khác, làm đến đâu chắc đến đó, nghĩa là làm từ việc gốc, việc chính, từ việc nhỏ đến việc lớn. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chúng ta tham lam làm *nhiều* trong một lúc. Thí dụ: muốn lập một tỉnh kiểu mẫu thì thường hay dàn lực lượng ra làm cả tỉnh, không biết định cho mỗi huyện chọn một tổng làm kiểu mẫu, mỗi tổng chọn một làng làm kiểu mẫu. Thành thử, “ăn nhiều, nuốt không xuống”. Chúng ta không biết tập trung lực lượng, làm xong một nơi, lấy đủ kinh nghiệm, rồi làm nơi khác”<sup>2</sup>. Người phê bình cách làm việc ô mồm, qua loa, đại khái, chiếu lệ, làm được ít suýt

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.637-638, 282.

ra nhiều, để báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ thì rỗng tuếch, không ra đầu vào đầu. Theo Người, làm bất kỳ việc gì, phải bắt đầu từ gốc dần dần đến ngọn, từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, chớ nên tham mau, tham nhiều trong một lúc. Cụ thể là: “Phải có kế hoạch bước đầu làm thế nào? Bước thứ hai làm thế nào? Bước thứ ba làm thế nào? Thành công thì thế nào? Nếu thất bại thì thế nào? Mỗi ngày lúc sáng dậy, tự hỏi mình ngày hôm nay phải làm gì? Tối đi ngủ phải tự hỏi mình ngày hôm nay đã làm gì? Phải cẩn thận, cẩn thận không phải là nhút nhát do dự”<sup>1</sup>.

*Thứ ba*, làm bất cứ công việc gì cũng cần tránh bệnh chủ quan. Có thể mục đích, chương trình, kế hoạch làm việc đặt ra thì đúng, nhưng trong quá trình thực hiện do chủ quan nên tiến hành không sát, không đúng, nên kết quả công việc thường hạn chế, hiệu quả thấp, thậm chí thất bại. Cũng có thể do chủ quan, nên chương trình, kế hoạch làm việc đặt ra không sát, không cụ thể, không phù hợp, vì vậy khi tiến hành công việc dù đã rất cố gắng, rất quyết tâm, nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn và kết quả đạt được không như mong muốn, hiệu quả không cao. Vì vậy, trước khi làm bất kỳ việc gì cần phải suy nghĩ, tính toán

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.69.

cho kỹ, xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử lý cho khéo, chớ nghĩ thế nào làm thế ấy, chớ nôn nóng, hấp tấp, vội vàng, chớ làm bừa, làm ẩu, làm liều. Theo Người: “Gặp mỗi vấn đề, ta phải đặt câu hỏi: Vì sao có vấn đề này? Xử trí như thế này, kết quả sẽ ra sao? Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*So đi sánh lại, phân tích rõ ràng là cách làm việc có khoa học. Mỗi công việc, chúng ta đều phải làm như thế. Làm như thế mới tránh khỏi cái độc đoán, mới tránh khỏi sai lầm*”<sup>2</sup>.

## **2. Làm việc phải siêng năng, cần cù**

Tục ngữ Việt Nam có câu: “Tay siêng làm thì hàm có nhai”, “Nước chảy mãi, đá cũng mòn”, “Có công mài sắt, có ngày nên kim”, v.v.. Người Trung Hoa có câu: “Không có việc gì khó, chỉ e ta không siêng”. Tất cả những câu đó đều có nghĩa hẹp là siêng năng, cần cù, chăm chỉ làm việc thì mới có ăn, có mặc, no đủ, còn lười nhác, không chịu khó làm việc thì sẽ thiếu thốn, đói rách, nghèo khổ; mà còn có nghĩa rộng là nhắc nhở mọi người đều phải siêng năng, cần cù, chăm chỉ làm việc thì sẽ có cuộc sống đầy đủ, ấm no, hạnh phúc. Chủ tịch

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.279, 337.



Hồ Chí Minh cho rằng: Siêng năng là một trong bốn điều của đời sống mới. Thực tế cho thấy, siêng năng, chăm chỉ, cần cù là một trong những bí quyết của thành công trong tiến hành mọi công việc.

Về cách làm việc siêng năng, cần cù, Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích, cần tức là cần cù, siêng tức là siêng năng, nói tóm lại là siêng năng, cần cù, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai. Người lấy thí dụ: “Dao siêng mài thì sắc bén. Ruộng siêng làm cỏ thì lúa tốt. Điều đó rất dễ hiểu. Siêng học tập thì mau biết. Siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến. Siêng làm thì nhất định thành công. Siêng hoạt động thì sức khỏe”<sup>1</sup>. “Vậy tôi xin lấy địa vị là như một người anh, và đem kinh nghiệm của cá nhân khuyên gắng các bạn: 1. Người mà chịu được khổ, thì việc to lớn, khó khăn mấy cũng làm được. 2. Ta đã biết cần phải chịu khổ, thì ta chịu một cách vui vẻ, dần dần ta sẽ không lấy làm khổ. 3. Chúng ta đem tinh thần mà chiến thắng vật chất, chúng ta vì nước, vì dân mà chịu khổ, một cái khổ rất có giá trị, thì vật chất càng khổ tinh thần càng sướng”<sup>2</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra một số vấn đề liên quan đến cách làm việc siêng năng, cần cù:

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.118.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.176.

*Một là, siêng năng, cần cù* phải đi đôi với kế hoạch và kế hoạch lại đi đôi với phân công. Trước khi tiến hành bất kỳ một công việc gì dù lớn hay nhỏ, đều phải có kế hoạch: “Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để lại sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít”<sup>1</sup>. Phân công công việc nhằm hai mục đích, việc gấp thì làm trước, việc chưa gấp thì làm sau. Phải chia công việc cho khéo, chia không khéo thành ra bao biện và nhiều việc quá thì không sao làm được đến nơi đến chốn, vì thì giờ và sức lực của con người chỉ có hạn. Muốn công việc đạt nhiều kết quả, nhất thiết phải xây dựng kế hoạch cho thật chu đáo, phải phân công công việc cho rõ ràng, phải tính toán cẩn thận, kỹ lưỡng, sắp đặt một cách gọn gàng, chu đáo.

*Hai là, cần* phải đi đôi với *chuyên*. Cần và chuyên nghĩa là dẻo dai, bền bỉ, khi việc dễ, việc nhỏ làm được rồi, thì sẽ làm được việc khó, việc lớn. Người lấy thí dụ: “Nếu không chuyên, nếu một ngày *cần* mà mười ngày không *cần*, thì cũng vô ích. Như thế, chẳng khác gì một tấm vải phơi một hôm mà ngâm nước mười hôm, thì ướt hoàn ướt”<sup>2</sup>. Theo Người, cần không phải là làm vội vàng, nếu

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.119, 119-120.

làm cố sống cố chết trong một ngày, một tuần, một tháng, đến nổi sinh ốm đau, phải bỏ việc, như vậy không phải là cần. Cần là luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ, cả năm, cả đời, nhưng không được làm quá trớn, mà phải biết nuôi dưỡng tinh thần và lực lượng của mình để làm việc được lâu dài. Người dùng chữ Hán để nhấn mạnh cho kết luận: “Cần hữu công, hý vô ích, giới chi tai, nghi miễn lực, nghĩa là: lười thì không tiến bộ, siêng thì chắc thành công”<sup>1</sup>.

*Thứ ba, cần phải đi đôi với kiệm.* Kiệm là tiết kiệm, không xa xỉ, không bừa bãi. Người dẫn chứng một cách dễ hiểu: “CẦN mà không KIỆM, thì “làm chùng nào xào chùng ấy”. Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chùng nào, chảy ra hết chùng ấy, không lại hoàn không. KIỆM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì đã không tiến tức phải thoái. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt”<sup>2</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phê bình cách làm việc mà mọi người cần tránh như: tự cho mình cái gì cũng giỏi, cũng biết; lười học hỏi, biếng suy nghĩ; việc dễ thì tranh lấy cho mình, việc khó thì đẩy

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.457.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122.

cho người khác; gặp việc nguy hiểm thì tìm cách trốn tránh; tự cao, tự đại, ham địa vị, hay lên mặt; ưa người ta tâng bốc mình, ưa sai khiến người khác; hễ làm được việc gì hơi thành công thì khoe khoang, vênh váo, cho ai cũng không bằng mình; không thêm học hỏi quần chúng, không muốn người ta phê bình; việc gì cũng muốn làm thầy người khác; hoặc cái lối “đầu năm đủng đỉnh la đà, cuối năm dốc kiệt sức ra làm bù”, v.v.. Người còn cho rằng, những người và những cơ quan làm việc lười biếng là không thật thà, là lừa gạt. Người ví: “Công việc của mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều phối hợp với nhau, như một chuyến xe lửa. Tất cả mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều cố gắng, đều siêng năng, thì nước ta sẽ tiến bộ rất nhanh chóng. Cũng như chuyến xe lửa chạy đều, chạy nhanh, mau đến ga. Nếu có một người, một địa phương hoặc một ngành mà lười biếng, thì khác nào toàn chuyến xe chạy, mà một bánh xe trật ra ngoài đường ray. Họ sẽ làm chậm trễ cả chuyến xe. Vì vậy, người lười biếng, là có tội với đồng bào, với Tổ quốc”<sup>1</sup>. Người còn khuyên mọi người phải chiến thắng bệnh lười nhác: “Bây giờ ra làm công tác lao động, cuộc đất người sẽ mệt mỏi, sẽ ngại.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.120-121.

Việc đó cũng cần phải quyết tâm và bền chí. Người mệt mỏi, hôm sau muốn ngủ thêm một giờ nữa. Đây là một việc cần tranh đấu! Và không phải là dễ đâu. Còn nói về tinh thần, thái độ, thói quen, thì càng khó nữa. Như vậy thật là một cuộc tranh đấu trường kỳ, gian khổ, phải có quyết tâm mới được<sup>1</sup>. Người còn động viên mọi người siêng năng làm việc. Bởi nước ta còn nghèo, muốn sung sướng phải có tinh thần tự lực cánh sinh, cần cù lao động, phải cố gắng sản xuất. Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta. Trong xã hội ta, không có nghề nào thấp kém, chỉ có những kẻ lười biếng, ỷ lại mới đáng xấu hổ. Rằng “người nấu bếp, người quét rác cũng như thầy giáo, kỹ sư, nếu làm trọn trách nhiệm thì đều vẻ vang như nhau. Ai sợ khó, sợ khổ, muốn “ngồi mát ăn bát vàng”, người đó mới là kém”<sup>2</sup>.

Câu chuyện trao đổi với nhà đạo diễn phim Rôman Cácmen cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc siêng năng, cần cù. “Vào cuối tháng 7-1954, tại An toàn khu (Việt Bắc), Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp nhà báo kiêm đạo diễn điện ảnh Liên Xô là Rôman Cácmen. Câu chuyện được trao đổi bằng tiếng Nga. Thấy nhà báo tỏ vẻ ngạc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.56-57.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.69.

nhiên trước cuộc sống giản dị, quá khiêm tốn của mình, Người giải thích: Tôi đã quen với cuộc sống như thế này, những năm tháng đấu tranh cách mạng đã tập cho tôi quen như thế, chỉ sau năm phút tôi sẵn sàng lên đường. Trả lời câu hỏi của Cácmen: *Chủ tịch học tiếng Nga có khó lắm không?* Người nói: Người chiến sĩ cách mạng cần phải biết tiếng nói của Lenin. Khi nhà báo hỏi: *Chủ tịch làm việc bao nhiêu tiếng trong một ngày?* Người nói: Chim rừng đánh thức tôi, còn tôi đi nằm lúc trên trời xuất hiện những vì sao. Trong thời gian làm việc gần Chủ tịch, Rôman Cácmen đã thấy không hoàn toàn như vậy. Nhiều đêm, Chủ tịch chống gậy, quần và tay áo xắn cao, đi theo ánh đuốc của đồng chí cận vệ trên con đường hẻm trong rừng. Chủ tịch đến một bản xa nào đó trong núi hoặc đi họp Hội đồng Chính phủ về muộn”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Người siêng năng thì mau tiến bộ. Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no. Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh. Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu”*<sup>2</sup>.

---

1. Ngô Quân Lập (Sưu tầm, tuyển chọn): *Kể chuyện Bác Hồ ở Tuyên Quang*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.160-161.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118.

### III- LÀM VIỆC PHẢI CÓ QUYẾT TÂM CAO, NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM

#### 1. Làm việc phải có quyết tâm cao

Khi đã xác định rõ được mục đích, xây dựng được chương trình, kế hoạch làm việc một cách cụ thể, một trong những yếu tố rất quan trọng để thành công trong công việc là phải có ý chí và quyết tâm cao. Kinh nghiệm cho thấy, nhiều công việc dấn chân tại chỗ, thậm chí thất bại không phải vì thiếu phương hướng, mục tiêu, chương trình, kế hoạch rõ ràng, mà do thiếu quyết tâm cao. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Việc đời không gì khó, chỉ sợ chí không bền”, “Kiến tha lâu cũng đầy tổ”. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: Không có cái gì dễ, mà cũng không có cái gì khó. Nghĩa là, bất kỳ công việc dù có dễ đến đâu chẳng nữa cũng phải phấn đấu mới thành công, còn khó đến mấy mà quyết tâm phấn đấu và có phương pháp, có kế hoạch thì nhất định thắng lợi. Người lấy dẫn chứng: “Việc dễ mấy nhưng không quyết chí bền gan thì cũng không bao giờ làm được. Một hòn núi, ta cố xuyên mãi, lâu ngày xuyên cũng thông. Một cái cành cây khô, ta không chịu khó bẻ, thì không bao giờ bẻ gãy”<sup>1</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.125.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, làm bất kỳ việc lớn hay nhỏ, khó hay dễ, nếu không quyết tâm, lại thấy khó khăn mà ngã lòng, nản chí thì chắc chắn không làm nổi. Vì thế, đã làm việc gì thì quyết làm cho kỳ được, làm cho đến nơi đến chốn, không sợ khó, không sợ khổ, không sợ hiểm nguy, đồng thời phải tỉnh táo, kiên quyết, thẳng không kiêu, bại không nản. Tuy đã có sẵn quyết tâm, nhưng phải lường tính trước những khó khăn, phải chuẩn bị sẵn sàng để giải quyết những khó khăn khi gặp phải trong quá trình tiến hành công việc. Ngay từ năm 1927, trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Người viết: “Việc gì khó đến mấy, quyết tâm làm thì chắc làm được”, rằng “sửa cái xã hội cũ đã mấy ngàn năm làm xã hội mới, ấy là rất khó. Nhưng biết cách làm, biết đồng tâm hiệp lực mà làm thì chắc làm được, thế thì không khó. Khó dễ cũng tại mình, mình quyết chí làm thì làm được”<sup>1</sup>.

Có lần Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về chữ “dũng” cũng có nghĩa là nói về ý chí và quyết tâm trong công việc: “Dũng: Là phải mạnh dạn, quả quyết nhưng không phải làm liều. Phải có kế hoạch, rồi kiên quyết làm ngay. Nguy hiểm cũng phải làm. Nghĩa là phải có lòng dũng cảm trong

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.2, tr.288.



công việc”<sup>1</sup>. Lân khác, Người giải thích: “DỮNG là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm. Thấy khuyết điểm có gan sửa chữa. Cực khổ khó khăn, có gan chịu đựng. Có gan chống lại những sự vinh hoa, phú quý không chính đáng. Nếu cần, thì có gan hy sinh cả tính mệnh cho Đảng, cho Tổ quốc, không bao giờ rụt rè, nhút nhát”<sup>2</sup>. Thật vậy, trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, khi thời cơ đến, Người nêu quyết tâm: “Dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập, tự do”. Khi thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta, Người nêu quyết tâm: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”<sup>3</sup>. Giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước bước vào giai đoạn gay go và ác liệt nhất, Người nêu quyết tâm: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”<sup>4</sup>, “hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi”<sup>5</sup>. Quyết tâm đó của Người được toàn Đảng, toàn dân ta đồng tâm thực hiện đã trở thành hiện thực sinh động trên đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta.

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.260, 292.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.534.

4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.131, 512.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn khuyên mọi người, trong tiến hành mọi công việc phải tránh tư tưởng ngại khó, ngại khổ, tránh tư tưởng dựa dẫm, ỷ lại, “kênh kênh càng càng”, không hoạt bát, không nhanh chóng; hoặc làm một cách miễn cưỡng, không sốt sắng, không đến nơi đến chốn; lúc điều kiện và thời cơ tốt không làm, khi làm thì điều kiện và thời cơ đã qua. Đồng thời, Người cũng khuyên phải khắc phục tính thiếu cương quyết, tính lười biếng. Người ví, làm việc “nó khó như trèo núi. Nhưng có trèo không? Trèo thì phải khó nhọc... Có trèo thì mới lên được đỉnh núi. Vậy phải có quyết tâm... Quyết tâm là làm được. Cái gì khó bằng làm cách mạng, bằng đánh Tây, bằng cải tạo xã hội? Thế mà ta làm được... Cái bí quyết thành công là có quyết tâm”<sup>1</sup>. Ngoài ra, còn đòi hỏi phải có ý chí tự lập, tự cường, phải có chí khí ham làm việc, ham tiến bộ, ham học hỏi và phải tránh vội vàng, nóng nảy, từ đó Người khẳng định: “Không có gì là khó... Muốn làm được, ta phải: Quyết tâm, tin tâm và đồng tâm”<sup>2</sup>. Rằng, kế hoạch muốn thành công ít phải: “Đặt mức 10 phần, phải có biện pháp 15 phần, và phải cố gắng 20 phần”<sup>3</sup>, hoặc “kế hoạch 10 phần

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.101-102.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.171.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.576.

thì biện pháp phải 15 phần và quyết tâm phải 20 phần”<sup>1</sup>, v.v..

Nói về cách làm việc với quyết tâm cao, có thể dẫn ra câu chuyện tự học ngoại ngữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ra đi tìm đường cứu nước, trong những năm tháng làm phụ bếp trên những con tàu vượt đại dương, hay đốt lò, quét tuyết vào những mùa đông băng giá ở nước Anh, làm thợ sửa ảnh trong ngõ hẻm ở Thủ đô nước Pháp và trên bước đường hoạt động cách mạng, Người đều phải tranh thủ thời gian để tự học một cách rất gian khổ, trong điều kiện không có thầy dạy, không có phương tiện và thiếu thốn cả về thời gian. Người cần học chữ nào liền viết lên cánh tay, vừa đi vừa xem, vừa làm vừa xem, đến cuối ngày chữ mờ dần đi cũng là lúc Người nhớ được hết. Đến đêm, mọi người đi ngủ hoặc có người đi cờ bạc, rượu chè, còn Người vẫn một mình tranh thủ học. Cuộc sống lao động vất vả ấy đã rèn ý chí và quyết tâm cao trong mọi công việc. Sau này, khi đã trở thành lãnh tụ tối cao của Đảng và của dân tộc ta, Người vẫn giữ cách làm việc như vậy trong mọi hoạt động công tác mà Người đảm nhiệm.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.463.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:

*“Không có việc gì khó,  
Chỉ sợ lòng không bền.  
Đào núi và lấp biển,  
Quyết chí ắt làm nên”<sup>1</sup>.*

## **2. Làm việc phải nói đi đôi với làm**

Người xưa có câu: “Hành nan, ngôn dị”, đó là tổng kết sâu sắc về cái khó trong việc thực hiện nhất quán giữa lời nói và việc làm, nhất là nói về đạo đức và thực hành đạo đức. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Ăn như rồng cuốn, nói như rồng leo, làm như mèo mửa”, chính là tỏ thái độ phê phán những người chỉ muốn ăn mà không muốn làm và cách làm việc nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít, nói hay làm dở, nói một đằng, làm một nẻo. “Đó là thói đạo đức giả”. Đạo đức ở Chủ tịch Hồ Chí Minh là đạo đức dẫn thân, là đạo đức gắn liền với hành động, là làm việc có hiệu quả, ở đâu, làm việc gì lời nói và việc làm cũng hòa đồng làm một. Cuộc đời Người, nói đi đôi với làm đã trở thành thói quen, nếp sống và cách nghĩ, cách làm việc và là bằng chứng sinh động cho sự nhất quán giữa lời nói và việc làm, làm nhiều hơn nói, hoặc chỉ làm mà không nói. Người đã để lại cho chúng ta tấm gương của một vị lãnh tụ thực sự của dân, vì dân: “Nói đi đôi với làm”.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.440.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc làm thiết thực và chống bệnh nói suông. Từ năm 1927, khi viết cuốn *Đường cách mệnh*, Người đã nêu: “Nói thì phải làm”<sup>1</sup>. Năm 1947, khi viết cuốn *Đời sống mới*, Người yêu cầu: “Tốt nhất là miệng nói, tay làm, *làm gương* cho người khác bắt chước”<sup>2</sup>. Rằng: “Đời sống mới cũng cần có những người làm gương, những nhà làm gương, những làng làm gương. Khi trông thấy hiệu quả tốt tươi, thì chắc những nơi khác sẽ hăng hái làm theo. Nếu miệng thì tuyên truyền bảo người ta siêng làm, mà tự mình thì ăn trưa, ngủ trễ; bảo người ta tiết kiệm, mà tự mình thì xa xỉ, lung tung, thì tuyên truyền một trăm năm cũng vô ích”<sup>3</sup>. Người thường nhắc nhở cán bộ, đảng viên, muốn cho quần chúng nghe lời mình, làm theo mình, thì từ việc làm, lời nói cho đến cách ăn ở, phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu. Cán bộ, đảng viên nào không được dân tin, dân phục, dân yêu thì chưa xứng đáng là người cán bộ, đảng viên của Đảng. Theo Người: Nói thì phải làm, nói ít làm nhiều, tránh nói mà không làm, nói nhiều làm ít, nói một đằng, làm một nẻo, một tấm gương sống còn giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Phải lấy kết quả thiết thực đã góp sức bao nhiêu cho sản xuất và

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.2, tr.280.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.126.

lãnh đạo sản xuất mà đo ý chí của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất. Bài học có thể rút ra từ cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là, người ta không thể là nhà cách mạng chân chính trong những việc lớn, mà lại quên hoặc thiếu sót trong những việc nhỏ, hoặc nói mà không làm.

Năm 1945, nước ta bị nạn đói do Pháp - Nhật gây ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động phong trào toàn dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa để cứu đói cho dân. Người gương mẫu làm trước, mỗi tháng ba lần đến bữa không ăn, lấy phần gạo của mình tự tay đổ vào hòm gạo chống đói. Một hôm đúng bữa cơ quan nhịn ăn để gom gạo tiết kiệm thì Tiêu Văn (viên tướng của Tưởng Giới Thạch với danh nghĩa quân Đồng minh vào miền Bắc nước ta giải giáp quân Nhật) mời Người đến dự chiêu đãi. Khi Người về, anh em báo cáo đã gom phần gạo của Người rồi, nhưng Người vẫn quyết định nhịn ăn một bữa vào ngày hôm sau. Về việc cứu đói, năm 1945, nói chuyện tại buổi lễ tốt nghiệp khóa 5, Trường huấn luyện cán bộ, Người nói: “Thí dụ như trong việc cứu nạn đói, mình bảo người ta 10 ngày nhịn ăn một bữa mà chính đến ngày nhịn, mình lại cứ chén tỳ tỳ thì nghe sao được. Đáng lý dân nhịn ăn một bữa mình nhịn ăn hai bữa mới

phải. Về việc khuyến nông cũng vậy, bảo người ta đào đất trồng ngô, trồng khoai mà lúc người ta làm mình lại ngủ thì sao được? Miệng nói tay phải làm mới được”<sup>1</sup>.

Câu chuyện sau đây cho thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói là làm. Vào năm 1953, trong lịch làm việc, Người quyết định đến thăm lớp chính huấn của anh chị em trí thức. Tin vui đến làm náo nức cả lớp học, mọi người hồi hộp chờ đợi. Bỗng trời chuyển đột ngột, mây đen ùn ùn kéo tới, rồi một cơn mưa dầm dập, xối xả, tối đất, tối trời, hai, ba tiếng đồng hồ không dứt. Ai cũng xuýt xoa, tiếc rẻ: mưa thế này, Bác đến sao được nữa. Giữa lúc trời đang trút nước, mọi người đang thất vọng, thì từ ngoài hiên lớp học có tiếng rì rào, rồi bật lên thành tiếng reo át cả tiếng mưa ngàn, suốt lữ: Bác đến rồi, anh em ơi! Bác đến rồi! Trong chiếc áo mưa ướt sũng nước, quần xắn đến quá đầu gối, đầu đội nón lá, Người hiện ra giữa niềm ngạc nhiên, hân hoan và sung sướng của tất cả mọi người. Về sau, mọi người được biết, giữa lúc Người chuẩn bị đến thăm lớp thì trời đổ mưa to, các đồng chí cùng làm việc với Người đề nghị cho báo hoãn đến một buổi khác, có đồng chí đề nghị tập trung lớp học ở một địa điểm gần nơi ở của Người.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.117.

Nhưng Người không đồng ý và nói: Đã hẹn thì phải đến, đến cho đúng giờ, đợi trời tạnh thì biết đến khi nào? Thà chỉ một mình Bác và một vài chú nữa chịu ướt còn hơn để cho cả lớp học phải chờ uổng công.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Nói miêng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành... Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương cả ba mặt: Tinh thần, vật chất và văn hóa”*<sup>1</sup>.

#### IV- LÀM VIỆC PHẢI NGĂN NẮP, SẠCH SẼ, BIẾT QUÝ TRỌNG THÌ GIỜ VÀ SỨC LAO ĐỘNG

##### **1. Làm việc phải ngăn nắp, sạch sẽ**

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, bất kỳ ai, muốn sống thì phải có bốn việc trước tiên là ăn, mặc, ở, đi lại. Muốn có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, đường đi thì phải làm việc. Từ trước đến nay, mọi người đều làm, nhưng vì làm chưa hợp lý hoặc chưa biết cách làm nên nhiều người còn ăn đói, mặc rách, nhà cửa lụp xụp, chật hẹp, đường sá gập ghềnh. Vì thế, người nghèo khổ thì nhiều mà người no ấm thì ít, nên cần sửa đổi lại cách làm

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.4, tr.171.*



việc, cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại, tức là thực hiện đời sống mới. Theo Người, thực hiện đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới hết. Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ, cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý, cái gì cũ mà tốt thì phải phát triển thêm, cái gì mới và hay thì phải làm. Ví như, những việc phải bỏ như: lười biếng, tham lam, cờ bạc, say rượu, hút sách, bợm bãi, trộm cắp, đánh cãi, kiện cáo nhau, v.v.. Những việc cần phát triển thêm như cần, kiệm, liêm, chính, tương thân, tương ái, ăn ở hợp vệ sinh, làm việc có ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, v.v., tất cả nhằm mục đích làm cho đời sống dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, đời sống tinh thần được vui vẻ hơn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn dẫn tục ngữ Việt Nam: “Đói cho sạch, rách cho thơm” để minh chứng cho việc làm việc ngăn nắp, sạch sẽ. Rằng mình dù nghèo, ai cấm mình ăn ở ngăn nắp, sạch sẽ. Ngăn nắp, sạch sẽ là nếp sống hay, sống tốt, sống đẹp, nó trái với bản thủ, lụp chụp, luộm thuộm, bừa bãi, cẩu thả. Làm việc ngăn nắp, cẩn thận, gọn gàng thì công việc sẽ chạy đều, không bị sai sót, mà kết quả sẽ tốt. Sạch sẽ thì không đau ốm, không đau ốm thì có sức khỏe, có sức khỏe thì làm được nhiều việc, làm được nhiều việc thì có ăn, có của, đời sống sẽ no đủ. Vì thế, ai cũng làm

được, không có gì là khó. Người còn dẫn chứng: Trong nhiều làng, bản, các cụ phụ lão đã giảm việc cúng tế, đem tiền đó giúp cho con cháu học hành hoặc làm việc cho lợi ích chung. Nhiều chị em phụ nữ đã sửa đổi cách ăn mặc cho gọn gàng, đã biết giúp nhau chăn nuôi gia súc. Nhiều nơi, nam giới đã bỏ thói cờ bạc, say rượu, hút xách, nạn trộm cắp giảm bớt nhiều. Đó là kết quả hay, cần tiếp tục phát huy, tất cả già trẻ, gái trai, giàu nghèo đều làm những việc như thế thì đời sống sẽ tốt tươi.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra những việc làm rất cụ thể: Về cách ăn, phải sạch sẽ, cho hợp vệ sinh. Về cách mặc, phải giản đơn, chất phác, chớ lượt thướt, xa xỉ, lòe loẹt. Về cách ở, phải hợp vệ sinh, trong nhà, ngoài vườn luôn sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp, đường sá phải sạch sẽ, ao tắm giặt, giếng nước uống phải riêng biệt và sẵn sóc cẩn thận; những ao hồ không cần thì lấp đi cho đỡ muỗi; phải có cầu xia chung và riêng của từng nhà, không để hôi thối, ruồi nhặng. Về cách làm việc, phải có kế hoạch, phải siêng năng, cần cù, cẩn thận, đã làm việc gì thì làm cho kỳ được. Về phong tục, việc cưới hỏi, giỗ tết còn quá xa xỉ phải giảm bớt đi, nên giản đơn, tiết kiệm. Về cách cư xử, phải thành thực, thân ái, thương yêu, giúp đỡ nhau, v.v.. “Sửa đổi được những điều đó, thì mọi người đều được hưởng hạnh phúc.

Mà chắc sửa đổi được, vì nó không có gì là gay go, khó làm”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường khuyên bảo mọi người, phải theo công việc, nghề nghiệp mà sửa đổi cách làm việc cho phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của mình, phải sáng suốt, khôn khéo, cẩn thận, kiên quyết, siêng năng, chăm chỉ, phải tránh sơ suất, vì sơ suất có thể hỏng việc to, sai một ly đi một dặm. Đồng thời, phải tổ chức công việc cho gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ, phải quy định rõ ràng công việc của từng người, từng bộ phận, đồng thời phải đôn đốc thường xuyên và kiểm tra chặt chẽ. Riêng đối với các em nhi đồng, Người rất yêu quý và có tình cảm đặc biệt, nên Người khuyên bảo kỹ: “Khi ở nhà thì siêng giúp đỡ cha mẹ, anh em, ăn ở sạch sẽ, không gặp đâu nằm đó, không gặp gì ăn nấy, không ỉa bậy, đái bậy. Lúc đến trường, thì siêng học, giữ kỷ luật, biết tiết kiệm giấy bút, yêu anh em. Lúc ra đường thì biết giúp đỡ gia đình các chiến sĩ, an ủi đồng bào tản cư, biết giữ bí mật, biết chú ý những kẻ lạ mặt, đề phòng Việt gian. Những việc đó không có gì là khó, em bé nào cũng có thể làm được. Mà đó là đời sống mới của các em nhi đồng”<sup>2</sup>.

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.113, 115.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường phê bình cách làm việc thiếu ngăn nắp, thiếu vệ sinh. Người lấy dẫn chứng cụ thể: “*Các kho, lẫm*: Khi đưa thóc vào kho không cẩn thận, không phơi khô quạt sạch. Nhà kho làm không cẩn thận; chim, chuột, sâu, mọt, có thể phá thóc. Hoặc mưa dột ẩm ướt. *Việc chuyên chở*: Xe và thuyền không khô ráo sạch sẽ, để ghét rác lẫn vào thóc gạo. Bao tạ và thúng mủng làm cầu thả, để thóc gạo đổ tháo. Chuyển vận chậm chạp, để mưa gió làm hỏng thóc gạo. *Việc xay giã*: Để sót nhiều gạo trong trấu, tấm, cám”<sup>1</sup>, v.v.. Người còn chỉ ra, nhiều địa phương “vệ sinh còn kém. Nhà cửa chưa sạch sẽ. Đường sá chưa sạch sẽ. Tục ngữ có câu: “Nhà sạch thì mát, bát sạch thì ngon”. Ăn mà bát không sạch thì không ngon. Cho nên từ trong nhà ra ngoài ngõ, đến cái ăn, cái mặc phải chú ý hơn nữa. Cần chăm chỉ vệ sinh hơn”<sup>2</sup>. Vì thế, Người yêu cầu, làm việc gì cũng cần ngăn nắp, sạch sẽ, từ việc nhỏ đến việc to đều phải thế, không nên luộm thuộm, làm đâu bỏ đấy, bừa bãi, không có trật tự, thiếu ngăn nắp, lộn xộn, mất vệ sinh. Cho nên từ trong nhà ra ngoài ngõ, đến cái ăn, cái mặc, nếp sống và làm việc phải chú ý hơn

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.469.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.280.

nữa, cần chăm chỉ và giữ vệ sinh. Theo Người, những người làm việc không ngăn nắp, thiếu vệ sinh, gặp sao làm vậy, làm lầy lệ, làm lộn xộn, thiếu quy củ, làm không đến nơi đến chốn đều mắc vào bệnh cá nhân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều bài viết phê bình cách làm việc không ngăn nắp, thiếu vệ sinh. Ví như, trên báo *Cứu quốc*, số 58, ngày 4-10-1945, Người phê bình: “Ta có thể nói: Một khuyết điểm lớn, chung cho phần đông các Ủy ban nhân dân là bệnh lộn xộn, thiếu tổ chức. Về cán bộ hành chính, ta phải thú nhận là thiếu rất nhiều... Vào trụ sở một Ủy ban nhân dân, người ta nhận ngay thấy sự lộn xộn trong việc sắp đặt bàn giấy: đó ai biết chỗ ông chủ tịch, ông thư ký, ông tài chính ngồi đâu. Nhiều ông chủ tịch Ủy ban thường không nhận định những việc chính của mình phải đem hết tâm lực vào đó, mà thường chỉ dùng thì giờ để xử những vụ kiện vớ vẩn, tiếp những ông khách vu vơ, hay cặm cụi viết thư, viết báo cáo - việc đó có thể giao cho người khác làm được. Trong một Ủy ban, nhiều khi có người rất rỗi rãi, cả ngày chỉ chạy ra chạy vào cho có chuyện, có người lại bù đầu rối óc vì một mình phải kiêm đến mấy việc”<sup>1</sup>. Cũng trên báo *Cứu quốc*, Người khen

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.42.

tự vệ thành Hoàng Diệu: “Sáng dậy từ 5 giờ và chỉ trong 5 phút là đã chần chiếu gọn gàng, áo quần tề chỉnh để ra tập thể thao. Tuy quần áo thiếu thốn, nhưng anh em cũng cố gắng ăn mặc sạch sẽ. Mỗi ngày anh em để riêng 1 giờ về việc chăm nom vệ sinh trong trại. Lúc nào, nơi ăn chốn ngủ cũng sạch sẽ... Về mặt học tập, ngoài tập luyện quân sự và lên giảng đường, anh em tối nào cũng hội họp để thảo luận thời cục hoặc nghiên cứu chính trị. Thừa thì giờ anh em vào thư viện xem sách, báo hay vào câu lạc bộ học hát, học đàn. Anh em rất thích học bắn, nên đối với súng, anh em giữ gìn và lau chùi cẩn thận lắm. Nói tóm lại anh em luôn luôn hoạt động, không một giờ, một phút nào nghỉ ngơi, nghĩ vẩn”<sup>1</sup>.

Sau đây là câu chuyện của đồng chí Vũ Kỳ - Thư ký riêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh kể: “Hồi ở Pác Bó, dù sống trong hang đá hay trong một lán nhỏ, Bác Hồ vẫn giữ nếp sống ngăn nắp và trật tự. Đồ đạc, tài liệu Bác sắp xếp theo thứ tự riêng, cái nào ra cái đó, không bao giờ lẫn lộn. Sách báo, tài liệu, Bác xếp để trên các bậc. Ấm chén, bút mực... cũng đều có quy định chỗ để hẳn hoi. Ai động đến là Bác biết. Bác có một chiếc máy chữ mang từ nước ngoài về, thường vẫn

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.288-289.

dùng để đánh tài liệu. Cứ sau mỗi buổi làm việc, Bác xếp máy chữ vào một túi riêng, còn tài liệu thì bỏ vào thùng sắt đậy cẩn thận. Chẳng thế mà có hôm báo động, chỉ mấy phút sau Bác đã sắp xếp xong các thứ gọn gàng. Còn đồng chí khác thì chạy tới, chạy lui, vấp cả vào nhau. Có đồng chí, thứ cần thiết thì không đem đi, thứ không cần thì lại lấy. Thấy thế, Bác nhẹ nhàng bảo: Gọn gàng, ngăn nắp cũng là một cách bảo mật. Khi hoạt động bí mật cũng như trong nếp sống hàng ngày của người cán bộ, các chú phải thường xuyên chú ý rèn luyện. Sau này, khi về sống ở Hà Nội, Bác vẫn giữ nếp sống gọn gàng, ngăn nắp ấy. Trên bàn làm việc của Bác, dưới nhà sàn, ngày nào cũng vậy, sau giờ buổi sáng, trước lúc sang ăn cơm, Bác đều sắp xếp tài liệu, sách vở ngay ngắn. Buổi chiều hết giờ làm việc, Bác mang tài liệu lên nhà mỗi thứ để một nơi theo đúng chỗ quy định”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Cách làm việc, phải siêng năng, có ngăn nắp, có tinh thần phụ trách, đã làm việc gì, thì làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn. Chớ làm dốt”*<sup>2</sup>.

---

1. Vũ Kỳ: *Thư ký Bác Hồ kể chuyện*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.400-401.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.117.

## 2. Làm việc phải biết quý trọng thì giờ và sức lao động

Về quý trọng thì giờ, tục ngữ Việt Nam có câu: “Việc hôm nay chớ để ngày mai”, “Thời giờ ta chớ bỏ hoài”.

Thánh hiền có câu: “Một tấc bóng là một thước vàng”. Tục ngữ châu Âu nói: “Thời giờ tức là tiền bạc”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nói: “Ai đưa vàng bạc vứt đi, là người điên rồ. Thì ai đưa thời giờ vứt đi, là người ngu dại”<sup>1</sup>. Tất cả đều muốn nói rằng, làm việc phải biết quý trọng thì giờ, phải tranh thủ thời gian. Chủ tịch Hồ Chí Minh có thói quen làm việc đúng giờ và rất quý trọng thời gian. Ngay từ năm 1945, nói chuyện tại buổi Lễ tốt nghiệp khóa 5 Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, Người nói: “Trong giấy mời tối đây nói 8 giờ bắt đầu, bây giờ 8 giờ 10 phút rồi mà nhiều người chưa đến. Cách tôi làm việc đúng giờ. Tôi khuyên anh em làm việc phải cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm”<sup>2</sup>. Khi làm việc, đi công tác, đi thăm các cơ quan, đơn vị hoặc đến nhà anh em cán bộ, Người đều rất điều độ, nói giờ nào đến đúng giờ ấy, nói làm việc hoặc ở thăm bao lâu thì đúng bấy nhiêu thời gian, không bao giờ lề mề, la cà, không

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.115.



việc nọ sọ sang việc kia, mà thường rất khẩn trương, nhanh nhẹn trong mọi công việc và không để bất cứ ai phải đợi mình. Đó là biểu hiện của tính quý trọng thì giờ và tính kỷ luật, tính tổ chức, của tinh thần tự chủ cao. Thậm chí cho đến lúc phải từ biệt thế giới này, Người không có gì là ân hận, mà chỉ tiếc là không được “phục vụ nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Thật đúng là mối hằng tâm của một lãnh tụ vĩ đại, lãnh tụ của nhân dân, suốt đời quý trọng thì giờ, suốt đời làm việc vì dân, vì nước.

Nói về quý trọng thì giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh có rất nhiều thí dụ minh họa. Người nói: “Mỗi phút đều là quý báu. Một đồng tiền, một hạt gạo, đều là quý báu. Mỗi một người cần phải cố gắng làm công việc của hai người. Công việc thường làm trong hai ngày, nay phải cố gắng làm xong xuôi chu đáo trong một ngày”<sup>1</sup>. “Người xưa có câu: *Một phút đáng giá ngàn vàng*, thật là đúng. Thí dụ: Được tin địch kéo qua nơi nọ, ta biết *sớm mấy phút*, chuẩn bị sẵn sàng mà tập kích, thì ta *thắng lợi*. Nếu biết chậm mấy phút, thì sẽ thất bại. Vì vậy, từ người cán bộ cấp trên đến cán bộ giao thông, đều phải siêng năng, đều phải tiết kiệm thì giờ”<sup>2</sup>. Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945,

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.240.

Người kêu gọi: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho... Chúng ta không thể chậm trễ”<sup>1</sup>. Để đáp ứng yêu cầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Người kêu gọi: “Các đồng chí cũng biết thời gian là quý. Dụng binh thắng bại nhiều lúc quyết định trong năm, mười phút”<sup>2</sup>. Năm 1950, phát biểu tại Hội nghị tổng kết Chiến dịch Lê Hồng Phong II, Người nêu: “Trong quân sự, thời gian rất là quan trọng, điều kiện thiên thời đứng vào bậc nhất, trước địa lợi và nhân hòa. Có tranh thủ thời gian, mới bảo đảm được yếu tố thắng địch. Cũng để tranh thủ thời gian mà Hội nghị này phải họp ngắn. Báo cáo phải gọn gàng nêu cho được điểm chính cần thiết, không nên nói dài dòng, mất thì giờ vô ích”<sup>3</sup>. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Người kêu gọi: “Mỗi người chúng ta phải làm việc bằng hai để đền đáp lại cho đồng bào miền Nam ruột thịt”<sup>4</sup>, v.v..

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi tiết kiệm thì giờ như tiết kiệm của cải. Người nói: “Của cải nếu hết, còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.3, tr.596.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.261.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.461.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.278.

không bao giờ kéo nó trở lại được. Có ai kéo lại ngày hôm qua được không?”<sup>1</sup>. Nhiều lần Người căn dặn mọi người khi làm việc phải biết quý trọng thì giờ. Muốn tiết kiệm thì giờ thì mọi việc phải làm cho chóng, cho mau, không nên lề mề, chậm chạp, tránh để ngày này qua ngày khác, nay lần mai nữa. Người cho rằng, tiết kiệm và quý trọng thì giờ cũng là siêng năng, cần cù. Cho nên, khi làm bất cứ việc gì, nghề gì thì phải làm cho hăng hái, chăm chỉ, chuyên chú, làm cho ra trò, làm cho đến nơi đến chốn, làm cho khẩn trương, nhưng chớ lụp chụp, cầu thả. Mặt khác, biết quý trọng thì giờ của mình cũng phải biết quý trọng thì giờ của người khác, không nên “ngồi lê đôi mách” làm mất thì giờ của người ta. Theo Người, lười biếng là không chịu làm việc, để thời gian trôi đi một cách lãng phí, vô ích cũng là lừa gạt. Người yêu cầu: “Làm việc phải đến đúng giờ, chớ đến trễ, về sớm. Làm cho chóng, cho chu đáo. Việc ngày nào, nên làm xong ngày ấy, chớ để chờ ngày mai. Phải nhớ rằng: Dân đã lấy tiền mồ hôi, nước mắt để trả lương cho ta trong những thì giờ đó. Ai lười biếng tức là lừa gạt dân”<sup>2</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phê bình cách làm việc không đúng giờ. Người nói: “Việc gì có thể làm

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.122.

trong một ngày một buổi, cũng kéo dài đến mấy ngày”<sup>1</sup>. Hẹn khai hội 8 giờ thì 9 giờ mới đến, làm mất thời giờ của những người khác. Họ không hiểu rằng, giữ đúng thời giờ là một tính tốt của người cách mạng. Người lấy dẫn chứng: “Chú giao thông chạy thư, đáng lẽ một giờ, làm tròn nhiệm vụ; nhưng nghênh ngang mất mấy giờ đồng hồ mới đến nơi rồi lại mất mấy giờ đồng hồ mới trở về. Đáng lẽ mất hai giờ đồng hồ thành mất mấy giờ đồng hồ, công việc giải quyết chậm thành thất bại. Như vậy công việc của chú giao thông rất quan hệ, công việc của chú đánh máy cũng vậy”<sup>2</sup>. Nhiều lần Người phê bình thói hội họp liên miên, làm mất thì giờ và sức khỏe của nhiều người: “Thí dụ: Những cuộc khai hội, vì người phụ trách chuẩn bị chương trình không đầy đủ, người đến dự hội thì không chuẩn bị ý kiến, đáng lẽ chỉ một ngày thì bàn bạc và giải quyết xong vấn đề, song cuộc khai hội kéo dài đến 5, 3 ngày”<sup>3</sup>. Rằng: “Khu nọ, trong một mùa đã có đến 450 cuộc đại hội. Đại hội chú không phải hội nghị tầm thường đâu nhé! Kết quả là các cán bộ chỉ lo đi khai hội mà hết cả thời giờ, đến nỗi mọi công việc bị chậm trễ”<sup>4</sup>, v.v.. Vì thế, Người khuyên: “Chúng ta phải *tiết kiệm*

---

1, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.356.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.219.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.307-308.

*thời giờ*. Việc gì trước kia phải làm 2 ngày, nay vì tổ chức sắp xếp cho khéo, năng suất cao, ta có thể làm xong trong 1 ngày<sup>1</sup>. Cần phải quý trọng thời giờ và bố trí, sắp xếp thời giờ họp và thời giờ học tập cho hợp lý.

Một số câu chuyện sau đây cho thấy cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quý trọng thời giờ. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, một đồng chí cấp tướng đến làm việc với Người sai hẹn mất 15 phút, tất nhiên là có lý do: mưa to, tuổi già, ngựa không qua được. Người bảo: Chú làm tướng mà chậm mất 15 phút thì bộ đội của chú hiệp đồng sai đi bao nhiêu? Hôm nay chú đã chủ quan, không chuẩn bị đầy đủ các phương án, nên chú đã không giành được chủ động. Một lần khác, Người và đồng bào phải đợi một đồng chí cán bộ đến để bắt đầu cuộc họp. Khi cán bộ đó đến, Người hỏi: Chú đến chậm mấy phút? Đồng chí cán bộ trả lời: Thưa Bác, chậm mất 10 phút ạ! Người nói: Chú tính thế không đúng, 10 phút của chú phải nhân với 500 người đợi ở đây. Một câu chuyện khác, vào một năm, tại Thủ đô Hà Nội nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc, hàng trăm đại biểu các tầng lớp nhân dân Thủ đô tập trung ở Ủy ban hành chính Thành phố để lên chúc Tết Bác Hồ. Sắp đến giờ lên đường, trời bỗng đổ mưa như trút.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.352.

Giữa lúc mọi người còn đang lúng túng thu xếp phương tiện cho đoàn đi kéo để Bác khỏi phải chờ lâu. Bỗng xích, một chiếc xe đậu trước cửa. Bác từ trên xe bước xuống, cầm ô đi vào, lần lượt bắt tay, chúc Tết mọi người trong nỗi vui mừng bất ngờ, rung rung, cảm động của các đại biểu. Thì ra, trời mưa to, thông cảm với khó khăn của ban tổ chức và không muốn các đại biểu vì mình mà vất vả và mất thời gian chờ đợi, Bác đã chủ động, tự thân đến chúc Tết các đại biểu trước.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Tôi khuyên anh em làm việc phải cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm”*<sup>1</sup>.

Về quý trọng sức lao động, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phải biết quý trọng sức lao động, vì sức lao động là vốn quý nhất của con người. Con người có sức lao động mới tạo ra của cải và của cải làm ra là kết quả của sức lao động, nên tiết kiệm của cải tức là quý trọng sức lao động. Vì thế, Người yêu cầu: *“Việc gì trước kia phải dùng 10 người, nay ta phải tổ chức sắp xếp cho khéo, phải nâng cao năng suất của mỗi người, nhờ vậy mà chỉ dùng 5 người cũng làm được”*<sup>2</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên mọi người khi tiến hành các công việc phải tính toán, cân nhắc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.115.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.352-353.

cẩn thận, không được hoang phí, xa xỉ. Vì không hoang phí, xa xỉ, thì mới giữ được liêm khiết, trong sạch, nếu hoang phí, xa xỉ thì ắt phải tìm cách xoay tiền, do đó mà sinh ra hủ bại, nhùng lậm, giả dối, thậm chí làm chợ đen chợ đỏ, thụt két, buôn lậu, v.v.. Trong khi mọi người quyết tâm thực hiện tiết kiệm mọi mặt cho công cuộc kháng chiến và kiến quốc, thì vẫn còn một số người hoang phí, xa xỉ, nên Người cảnh báo rằng: “Lúc này, đồng bào làm đổ mồ hôi nước mắt, lo tăng gia sản xuất, để giúp Chính phủ, giúp chiến sĩ, một người làm để nuôi mấy người. Lại có những đồng bào tản cư, thiếu thốn mọi mặt. Vì vậy, một hạt gạo, một đồng tiền, tức là một số mồ hôi nước mắt của đồng bào. Vì vậy, ta phải ra sức tiết kiệm. *Hoang phí là một tội ác...* Nhưng còn có một số, vẫn áo quần bảnh bao, ăn uống xa xỉ. Thậm chí cờ bạc, rượu chè. Họ còn “các quan” lăm. Họ mượn tiếng rằng: Phải ăn mặc *bảnh* mới giữ được oai tín, giữ được thể diện. Nói thế hết sức sai. Muốn có oai tín thể diện, thì phải làm việc cho giỏi”<sup>1</sup>.

Câu chuyện sau đây cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh có sáng kiến tiết kiệm sức lao động. “Lúc ấy đầu năm 1954, chiến tranh đang ở thời điểm quyết

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.240-241.

liệt nhất, mà điểm cực nóng là Điện Biên Phủ. Một đơn vị công binh có nhiệm vụ đào hầm nơi Bác làm việc. Ngôi nhà làm việc của Bác đơn sơ, nhưng căn hầm thì phải chắc chắn để bảo đảm an toàn cho Bác. Anh em hì hục làm. Bác đến, Bác mặc bộ quần áo nâu, đầu đội chiếc mũ màu nâu nhạt. Bác hỏi: Mấy ngày nay, các chú làm có mệt không? Thưa Bác, công việc quen nên anh em không thấy mệt ạ! Bác đến gần hai đồng chí đang đục đá. Các chú cầm chòong có rát tay không? Thưa Bác, chúng cháu làm đã quen nên không thấy rát nữa ạ! Vừa lúc ấy, một đồng chí đóng chệch, búa va vào tay đồng chí kia. Cả hai cùng quay nhìn Bác. Bác đi tìm một thanh tre, rồi Bác gập đôi thanh tre để kẹp lấy cái chòong. Nhiều anh em chạy lại đứng quanh Bác hồi hộp, chờ đợi. Bác ngồi xổm, một chân trước, một chân sau, đưa chòong vào vị trí đang đục đá và nói: Chú đóng thử đi! Đồng chí được Bác bảo, giờ búa lên nhưng đóng không được mạnh. Bác bảo: Chú cứ đóng mạnh vào. Nhất búa đóng chắc vì cây chòong được giữ vững. Bác nói: Người cầm chòong phải ngồi xổm, đầu hơi nghiêng như thế này này. Người đóng, thì giờ búa về phía sau, mắt nhìn vào đầu chòong, nện mạnh”<sup>1</sup>.

---

1. Ngô Quân Lập (Sưu tầm, tuyển chọn): *Kể chuyện Bác Hồ ở Tuyên Quang*, Sđd, tr.153-154.



Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Nếu ta khéo tiết kiệm sức người, tiền của và thời giờ, thì với sức lao động, tiền tài của nước ta hiện nay, ta có thể tăng gia sản xuất gấp bội mà lực lượng của ta về mọi mặt cũng tăng gấp bội. Đó là một sự thực chắc chắn, chứ không phải lý luận cao xa”<sup>1</sup>.

## V- LÀM VIỆC PHẢI GIỮ NGHIÊM KỶ CƯƠNG, KỶ LUẬT, BIẾT PHÁT HUY SÁNG KIẾN, THƯỜNG XUYỀN RÚT KINH NGHIỆM

### **1. Làm việc phải giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật**

Trong sự nghiệp lãnh đạo đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân giữ gìn kỷ cương, kỷ luật. Bởi vấn đề cơ bản của Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân là quyền lực thuộc về nhân dân. Người khẳng định: Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Chính quyền từ xã đến chính phủ trung ương do dân cử ra; tất cả quyền lực trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đều thuộc về nhân dân. Nội dung quan trọng nhất của một đất nước

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.354.

khi có chính quyền là phải có nhà nước với hiệu lực pháp lý mạnh mẽ: “Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”<sup>1</sup>. Những dẫn chứng sau đây cho thấy Người rất quan tâm đến kỷ cương, kỷ luật, đến thực thi pháp luật. Ngay khi Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, trên cương vị Chủ tịch Chính phủ lâm thời, Người nêu: “Chính phủ Cộng hòa Dân chủ là gì? Là đày tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ phải là đày tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ. Nhưng khi dân dùng đày tớ làm việc cho mình, thì phải giúp đỡ Chính phủ. Nếu Chính phủ sai thì phải phê bình”<sup>2</sup>.

Cuối năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh Tổng tuyển cử trong cả nước bầu ra Quốc hội lập hiến, thông qua Hiến pháp, khẳng định quyền làm chủ đất nước và các quyền tự do, dân chủ của nhân dân. Người đã cùng Quốc hội bắt tay ngay vào việc chấn chỉnh bộ máy chính quyền các cấp. Trên cương vị người đứng đầu cơ quan lập pháp của nước Việt Nam mới, Người thẳng thắn chỉ ra “những lầm lỗi rất nặng” của một số người, trong

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.473.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.74-75.

đó có cả cán bộ, đảng viên, đó là các bệnh như trái phép, vô tổ chức, vô kỷ luật, cậy thế, tư túi, chia rẽ, kiêu ngạo, v.v.. Đồng thời, Người tỏ thái độ nghiêm khắc: “Ai đã phạm những lỗi lầm trên này, thì phải hết sức sửa chữa; nếu không tự sửa chữa thì Chính phủ sẽ không khoan dung”<sup>1</sup>. Người còn ký một loạt sắc lệnh như: Sắc lệnh ấn định hình phạt đối với người đưa và người nhận hối lộ từ 2 đến 20 năm khổ sai và phải nộp phạt gấp đôi số tiền nhận hối lộ; Sắc lệnh khép tội tham ô, trộm cắp của công vào tội tử hình... Tháng 2-1946, Người ban hành Quốc lệnh, trong đó ghi rõ: “Trong một nước thưởng phạt phải nghiêm minh thì nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công. Vậy Chính phủ ra Quốc lệnh rõ ràng gồm có 10 điểm thưởng và 10 điểm phạt, cho quân dân biết rõ những tội nên tránh, những việc nên làm”<sup>2</sup>. Năm 1948, trong *Thư gửi cho Hội nghị tư pháp toàn quốc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở những người làm công tác pháp luật rằng: “Các bạn là những người phụ trách thi hành pháp luật. Lẽ tất nhiên các bạn cần phải nêu cao cái gương “*phụng công, thủ pháp, chí công vô tư*” cho nhân dân noi theo”<sup>3</sup>. Năm 1950, trong *Điện gửi đồng*

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.66, 189.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.473.

bào Sơn Hà, Người nói rõ: “Nếu cán bộ địa phương có điều gì sai lầm, nếu đồng bào có việc gì oan ức, thì đồng bào phải đại biểu đến trình bày với tôi và Chính phủ. Tôi đảm bảo rằng tôi và Chính phủ sẽ trừng trị những cán bộ có lỗi, và sẽ làm cho đồng bào khỏi oan ức”<sup>1</sup>, v.v..

Những dẫn chứng trên cho thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đề cao kỷ cương, kỷ luật. Người hết lòng thương yêu, khuyên bảo mọi người cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, nhưng ai tham ô, lãng phí, quan liêu, làm hại đến tính mệnh và tài sản của dân, của nước, làm hại thanh danh và uy tín của Đảng, của Chính phủ thì người đó vẫn phải đem ra thi hành kỷ luật, xét xử đúng luật pháp một cách công minh. Người thường đòi hỏi mọi người trong tiến hành công việc phải tôn trọng và tuân thủ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, thực hiện đúng trách nhiệm và nghĩa vụ công dân. Người ví kỷ luật, mệnh lệnh, nghị quyết cũng như mạch máu trong cơ thể con người, mạch máu chạy đều khắp thân thể thì người khỏe mạnh. Nếu: “Mệnh lệnh đến khu rồi mắc nghẽn không xuống dưới nữa, tức là khu không theo kỷ luật... Mệnh lệnh cũng như dòng máu chảy từ tim ra đến đầu, các tứ chi. Nếu chảy đến tay mà mắc nghẽn, thì tay

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.466.

bại. Tay bại người sẽ yếu đi... Vậy các đồng chí phải làm sao cho những mệnh lệnh ở trên xuống được nhanh chóng và thi hành chu đáo”<sup>1</sup>.

Về kỷ luật lao động, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc mọi người rằng, Lenin rất chú trọng kỷ luật lao động. Những người lao động cần phải có kỷ luật lao động nghiêm minh. Đó là một kỷ luật tự nguyện tự giác, một kỷ luật giữa đồng chí với nhau, nhằm nâng cao tính chủ động và tinh thần trách nhiệm của mọi người. Người yêu cầu, các xí nghiệp, các cơ quan, các trường học, các đoàn thể cần tăng cường kỷ luật lao động, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống mọi hành động vô tổ chức, vô kỷ luật, phải đề cao kỷ luật trong lao động, trong sản xuất, trong công tác. Cần nhận rõ lao động là vinh quang, là vẻ vang. Muốn có thành tích và kết quả phải đề cao kỷ luật trong lao động. “Phải nâng cao kỷ luật lao động. Tình trạng muốn làm thì làm, không muốn làm thì thôi, nghỉ sớm, không ốm cũng cáo ốm để nghỉ, đều là thiếu kỷ luật lao động. Bộ đội không có kỷ luật, đánh giặc nhất định thua; nhà máy không có kỷ luật lao động, không phải là nhà máy tốt”<sup>2</sup>.

Riêng đối với cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi tính kỷ luật cao, phải giữ

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.260-261.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.10, tr.537.

nghiêm kỷ luật từ trên xuống dưới, tư tưởng, hành động phải nhất trí. Kỷ luật đó đòi hỏi tính tự giác của cán bộ, đảng viên đối với Đảng, chính quyền. Bởi, sức mạnh vô địch của một tổ chức là nhờ có kỷ luật tự giác, ở tinh thần, ý thức tổ chức, chấp hành kỷ luật nghiêm túc của mọi thành viên. Do vậy, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên không những phải giữ kỷ luật sắt, kỷ luật tự giác của Đảng, mà còn phải gìn giữ kỷ luật của chính quyền, của cơ quan, đoàn thể và của nhân dân. Trong khi mọi người thực hiện tốt những điều trên đây, nhưng vẫn còn một số cán bộ, đảng viên không giữ đúng kỷ luật. Trong nhiều bài nói, bài viết, Người dẫn chứng rằng, nhiều người phạm lỗi, nhưng không bị trừng phạt xứng đáng, có người bị hạ tâng công tác này, đi nơi khác lại ở nguyên cấp cũ hay chỉ bị hạ tâng công tác theo hình thức, nhưng vẫn ở cấp cũ làm việc. Hoặc có người đáng phải bị kỷ luật, nhưng vì cảm tình nể nang chỉ phê bình, cảnh cáo qua loa cho xong chuyện, thậm chí còn có nơi che đậy cho nhau, lừa dối cấp trên, giấu giếm Đảng, chính quyền. Theo Người: “Thi hành kỷ luật như vậy làm cho các đồng chí không những không biết sửa lỗi mình mà còn khinh thường kỷ luật”<sup>1</sup>. Còn không ít người,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.90.

trong đó có cả cán bộ, đảng viên có chức, có quyền sa vào tham ô, lãng phí, buôn gian, lậu thuế, say sưa, cờ bạc, hút xách, đánh cãi nhau, kiện cáo, v.v.. Đối với những người mắc vào tật bệnh này, Người phê bình nghiêm khắc. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, dưới bút danh Lê Quyết Thắng, Người viết một loạt bài đăng trên báo *Cứu quốc*, trong đó có bài phê phán thói vô tổ chức, vô kỷ luật, rằng: “Họ âm thầm phớt qua phép luật, trốn tránh và làm trái phép luật... Vì đảng viên thường xem phép luật, chính quyền, v.v., là việc trong nhà. Vì vậy, mà có đôi đảng viên như những con lợn, (xin lỗi tiếng đó), họ rúc vào vườn rau của Nhà nước, chén một bữa no say, hoặc họ hy sinh lợi ích của nước nhà, để lên mặt mình là khảng khái. Chúng ta phải chấm dứt cái thói vô chính phủ ấy”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi kỷ cương, kỷ luật là việc cực kỳ cần thiết và cực kỳ quan trọng. Người yêu cầu mọi người phải tuân thủ nguyên tắc cá nhân phục tùng tổ chức, số ít phục tùng số nhiều, cấp dưới phục tùng cấp trên, địa phương phục tùng trung ương; phải giữ vững kỷ cương, kỷ luật, giữ gìn tư cách và bốn phận công dân và đạo đức công dân. Theo Người, những người không

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.7, tr.368.

phục tùng mệnh lệnh, không tuân theo kỷ cương, kỷ luật, cứ làm theo ý mình, đó là bệnh cá nhân, phải kiên quyết chống những biểu hiện của bệnh cá nhân, phớt kỷ luật, phớt tổ chức, phải nâng cao kỷ luật, giữ vững kỷ luật và phải giữ nghiêm kỷ luật trong các tổ chức. Những người có thành tích, ưu điểm phải được khen thưởng, những người có sai lầm, khuyết điểm, làm trái pháp luật thì phải phạt. Người nói: “Về kỷ luật, phải thưởng phạt cho công minh. Chớ vì ưa ai mà thưởng, ghét ai mà phạt, ai hấu với mình thì dùng, ai trực tính nói ngay thì bỏ”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn yêu cầu các cấp chính quyền phải tìm mọi cách để làm cho những sai lầm, khuyết điểm nêu trên không còn tồn tại. Đối với người có thành tích, phải khen thưởng, đối với những người mắc sai lầm thì phải phê bình, kiểm thảo, giúp họ sửa chữa. Khi cần thiết thì phải thi hành kỷ luật nghiêm minh, đúng mức. Còn đối với những kẻ ngoan cố không tôn trọng kỷ luật, không chịu sửa đổi thì phải dùng đến pháp luật để trừng trị, nhất là những hành động, việc làm có hại đến lợi ích của Tổ quốc, đến tài sản, tính mệnh của nhân dân. Người cũng lưu ý: “Sửa chữa sai lầm, cố nhiên cần dùng cách giải thích

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.595.



thuyết phục, cảm hóa, dạy bảo. Song không phải tuyệt nhiên không dùng xử phạt. Lầm lỗi có việc to, việc nhỏ. Nếu nhất luật không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng. Mà chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng không đúng. Vì vậy, cần phải phân tách rõ ràng cái cố sai lầm, phải xét kỹ lưỡng việc nặng hay nhẹ, phải dùng xử phạt cho đúng”<sup>1</sup>.

Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhắc nhở mọi người giữ vững trật tự, an ninh chung để mọi người an cư, lạc nghiệp. Giữ gìn trật tự, an ninh trước hết là công việc của công an, bộ đội, cảnh sát, nhưng mọi người làm bất kỳ việc gì đều có trách nhiệm tôn trọng và giữ gìn trật tự, an ninh, vì nó có quan hệ trực tiếp đến lợi ích chung của mọi người. Người ví như: “Các chủ ô tô thì niêm yết giá vé và không chở quá nhiều khách. Công an thì quy định và phổ biến luật đi đường, làm cho mọi người tôn trọng luật đi đường. Cán bộ đi họp đúng giờ, đồng bào nộp thuế thì đảm bảo nộp thóc gạo sạch sẽ, v.v.”<sup>2</sup>. Người lưu ý rằng, nước ta là nước dân chủ, nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân giữ đúng đạo đức công dân. Cụ thể là: “Tuân theo

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.323-324.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.229.

pháp luật Nhà nước. Tuân theo kỷ luật lao động. Giữ gìn trật tự chung. Đóng góp (nộp thuế) đúng kỳ, đúng số để xây dựng lợi ích chung. Hằng hái tham gia công việc chung. Bảo vệ tài sản công cộng. Bảo vệ Tổ quốc”<sup>1</sup>, v.v..

Sau đây là hai câu chuyện cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh rất tôn trọng kỷ luật và thực thi phép nước. Câu chuyện thứ nhất: Một hôm, Người cùng một số anh em cảnh vệ đến thăm một ngôi chùa lịch sử. Hôm ấy là ngày lễ, các vị sư, khách nước ngoài và nhân dân đi lễ, tham quan chùa rất đông. Người vừa vào chùa, vị sư cả ra đón và khấn khoản xin Người đừng cởi dép, nhưng Người không đồng ý. Đến thêm chùa, Người dừng lại để dép ở ngoài như mọi người, xong mới bước vào và giữ đúng mọi nghi thức như mọi người dân đến lễ. Trên đường từ chùa về nhà, xe đang bon bon, bỗng đèn đỏ ở một ngã tư bật lên. Đường phố đang lúc đông người. Các xe đều dừng lại cả. Những anh em cảnh vệ đi cùng lo lắng, nếu nhân dân trông thấy Người, họ sẽ ùa ra thì sao? Nghĩ vậy, anh em bàn cử một đồng chí cảnh vệ chạy đến bực yêu cầu công an giao cảnh bật đèn xanh mở đường cho xe đi. Người ngăn lại, rồi bảo mọi người: Các chú không được làm như thế. Phải

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.258.

gương mẫu tôn trọng luật lệ giao thông, không nên bắt người khác nhường quyền ưu tiên cho mình. Nghe vậy, mọi người vừa ân hận, vừa xúc động. Câu chuyện thứ hai: Một cán bộ của Đảng khi làm Cục trưởng Cục Quân nhu đã lợi dụng chức vụ bớt xén phần cơm áo vốn đã thiếu thốn của bộ đội và còn lãng phí. Vụ án được khởi tố đưa ra tòa án quân sự, lãnh án tử hình, cán bộ này kháng án lên Người xin được khoan hồng. Vụ án gây cho Người nỗi buồn sâu sắc. Nhưng trị một người để cứu muôn người, dù rất đau lòng, Người đã ký lệnh bác đơn kháng án và bản án được thi hành.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Phải nâng cao kỷ luật, giữ vững kỷ luật. Những cán bộ có ưu điểm thì phải khen thưởng; người làm trái kỷ luật thì phải phạt. Nếu không thưởng thì không có khuyến khích; nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật. Thưởng phạt nghiêm minh là cần thiết”*<sup>1</sup>.

## **2. Làm việc phải biết phát huy sáng kiến, thường xuyên rút kinh nghiệm**

Về biết phát huy sáng kiến: Làm việc phải có sáng kiến, không có sáng kiến thì công việc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.310.

thường tiến triển chậm và lâu mới có kết quả. Xưa nay, không có và không bao giờ chỉ có cách làm duy nhất thích hợp với mọi công việc, mọi hoàn cảnh, mọi thời gian. Một cách làm việc nào đó có thể thích hợp với địa phương này, đúng trong thời kỳ này, hoàn cảnh này, công việc này, song có thể sẽ sai nếu áp dụng máy móc vào địa phương khác, vào thời kỳ khác, vào hoàn cảnh khác và công việc khác. Vì thế, trong tiến hành công việc đòi hỏi mọi người phải biết phát huy sáng kiến và phải sáng tạo.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, sáng kiến không phải cái gì lạ, mà nó chỉ là kết quả của sự nghiên cứu, suy nghĩ, tìm tòi trong khi tiến hành công việc để tìm ra cách làm đúng, thiết thực, hiệu quả, để cải tiến cách làm cho nhanh hơn, đạt kết quả tốt hơn. Người chỉ rõ: “Bất kỳ việc to việc nhỏ, *hễ thêm nhiều điều lợi, trừ điều hại cho quần chúng, giúp quần chúng giải quyết vấn đề khó khăn, tăng kết quả của việc làm, tăng sức sản xuất của xã hội, đánh đổ sức áp bức của quân thù, đó đều là sáng kiến*”<sup>1</sup>. Vì thế, trong quá trình tiến hành mọi công việc đòi hỏi phải không ngừng phát huy sáng kiến, cải tiến cách làm, không ngừng sáng tạo, phát huy sự nhiệt tình và lòng

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.284.

hăng hái. Phải có tinh thần mạnh dạn, quả quyết trong việc đề ra những sáng kiến, đồng thời phải dự đoán được đại thể kết quả của những công việc sắp làm. Bởi trong thực tiễn tiến hành công việc thường phát sinh những vấn đề mới, khó khăn mới, phức tạp mới, nên phải biết căn cứ vào đó mà kịp thời điều chỉnh, uốn nắn và sửa chữa, nhanh chóng tìm ra cách làm mới phù hợp, bảo đảm cho công việc đạt kết quả vững chắc. Mặt khác, còn phải biết làm cho mọi người đề ra sáng kiến và nếu những sáng kiến đó được áp dụng có kết quả và được khen ngợi, biểu dương kịp thời thì mọi người càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo. Trong khi tăng thêm sáng kiến và lòng hăng hái làm việc thì những khuyết điểm, hạn chế lặt vặt cũng khắc phục được nhiều.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, trong sản xuất và sinh hoạt, nhân dân ta cần cù, thông minh, có rất nhiều sáng kiến, trí tuệ và sáng kiến của quần chúng là vô cùng tận. Theo Người, cùng với học hỏi, sáng kiến và kinh nghiệm là của quý chung của cả dân tộc, nên phải ra sức làm cho nó dồi dào thêm và lan rộng mãi. Sáng kiến như con suối nhỏ chảy vào sông to, những con sông to chảy vào bể cả. Không biết quý trọng sáng kiến và phổ biến kinh nghiệm tức là lãng phí vốn quý của dân tộc. “Bất kỳ ai, nếu có quyết tâm làm ích lợi cho quần chúng, lại chịu khó học, chịu hỏi quần chúng,

óc chịu khó nghĩ, tay chịu khó làm, thì nhất định có sáng kiến, nhất định làm được những điều có ích cho loài người”<sup>1</sup>. Người thường khuyên cán bộ lãnh đạo cần tổng kết những sáng kiến quý báu ấy, nếu khéo khuyến khích, giúp đỡ, hướng dẫn, vun trồng trí tuệ và những sáng kiến ấy thì sẽ không ngừng nở hoa, kết quả. Mặt khác, cần nâng cao và mở rộng dân chủ, động viên, cổ vũ quần chúng suy nghĩ, tìm tòi, phát huy sáng kiến, cải tiến công việc. Khi họ đã có sáng kiến, thì giúp họ phát triển thêm. Làm được như vậy thì những tính lười biếng, gặp chướng hay chớ, qua loa, đại khái, cầu thả, lụp chụp... ngày càng bớt, mà sáng kiến và tính hăng hái ngày càng thêm nhiều, hiệu quả công việc sẽ tăng cao. Có lần, Người thân ái phê bình thanh niên rằng: “Thanh niên tuy có hăng hái, sôi nổi, nhưng kém sáng kiến; việc gì cũng đợi ở Tổng bộ hoặc Chính phủ ra cho mệnh lệnh, chỉ thị, giúp hộ ý kiến hoặc định hộ kế hoạch; lại không biết tự ý đề nghị với Chính phủ những việc cần phải làm hay phải sửa chữa”<sup>2</sup>.

Sau đây là câu chuyện do nhà nhiếp ảnh Đinh Đăng Định kể về Chủ tịch Hồ Chí Minh phát huy sáng kiến: “Hôm ấy, Bác cùng mấy cán bộ, chiến sĩ nghỉ đêm lại ở một cái lán bên đường. Bác cháu

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.285.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.31.

cùng nằm quanh đống lửa. Sáng sớm hôm sau, trời rét, anh em đều ngại, cứ muốn nằm rón thêm mãi. Nhưng thấy Bác đã dậy nên không ai dám liều nữa. Bên ngoài sương mù dày đặc, hơi lạnh của núi rừng tỏa ra buốt cóng chân tay, anh em đều không muốn đi sớm. Bác bèn hỏi: Các chú có biết làm thế nào cho khỏi rét không? Mọi người chưa biết trả lời ra sao thì Bác nói: Bây giờ ta mặc áo vào rồi chạy thi, xem ai chạy nhanh và dai sức, như vậy thì khỏi rét và tranh thủ được thời gian. Thế rồi, Bác đứng lên trước, hô: Chạy nào! Mấy Bác cháu chạy ào ra, gần một cây số thì Bác vượt lên trước... Chạy chừng bốn cây số, ai nấy đều thấm mệt, người nóng rục lên. Bác ngừng chạy, bước thong thả, nhìn anh em và bắt đầu kể chuyện”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Từ nay, công việc gì bất kỳ thành công hoặc thất bại, chúng ta cần phải nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận. Kết luận đó sẽ là cái chìa khóa phát triển công việc và để giúp cho cán bộ tiến tới. Có như thế thì người mới có tài, tài mới có dụng”*<sup>2</sup>.

*Về thường xuyên rút kinh nghiệm:* Quá trình học tập, làm việc và công tác là quá trình rèn

---

1. *Kể chuyện về Bác Hồ*, Nxb. Nghệ An, 2000, t.I, tr.108.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.283.

luyện, tích lũy kiến thức, bổ sung, đúc rút kinh nghiệm từ thực tiễn. Cho nên, nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm thường xuyên là việc làm cần thiết sau khi công việc đã tiến hành xong, nhằm tìm ra những cái hay, cái tốt, cái đúng, những kinh nghiệm thành công để đề cao, phát huy và phổ biến; đồng thời thấy rõ những cái dở, cái xấu, cái sai, những kinh nghiệm không thành công để khắc phục, để tránh. Vì những kinh nghiệm đó đem trao đổi, gom góp lại sẽ là những bài học quý cho những công việc tiếp theo.

Phương pháp tổng kết, đúc rút kinh nghiệm là phương pháp mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thường sử dụng. Người rất coi trọng tổng kết thực tiễn để đúc rút kinh nghiệm trong từng công việc, từng việc làm, từng chủ trương, từ đó bổ sung kịp thời những biện pháp, những chủ trương mới và điều quan trọng hơn là rút ra những kết luận mới để bổ sung cho lý luận. Ngay từ năm 1945, trong bài viết trên báo *Cứu quốc*, Người đã chỉ rõ: “Sau khi làm xong một công tác gì, hay sau mỗi ngày làm việc, cần phải tự mình kiểm điểm xem có chỗ nào nhầm lẫn, chỗ nào chưa đầy đủ, có được ưu điểm gì nên nhớ, được kinh nghiệm gì quý đáng ghi. Phải bỏ hẳn thái độ xong việc thì thôi”<sup>1</sup>. Rằng, phải nghiên cứu

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.28.



kinh nghiệm cũ để giúp cho thực hành mới, lại đem thực hành mới để phát triển kinh nghiệm cũ làm cho nó đầy đủ, dồi dào thêm; phải tránh khi có công tác thì đem thi hành một cách máy móc, khi làm xong việc lại chỉ ngồi không, không chịu tìm việc mà làm nữa, không chịu rút kinh nghiệm, v.v.. Người còn khuyên: Trong quá trình tiến hành công việc không chỉ thường xuyên phân tích, đúc kết và nâng cao những kinh nghiệm của bản thân, của đơn vị mình, mà còn học tập một cách chăm chú, cẩn thận và có chọn lọc những kinh nghiệm hay của người khác, của đơn vị khác, của các nước bạn. Phải rút kinh nghiệm hàng ngày, hàng giờ, phải thường xuyên rút kinh nghiệm để có sáng kiến, để tranh thủ thời cơ. Khi thành công phải nghiên cứu vì sao thành công để phát huy, khi thất bại cũng xét xem tại sao thất bại để mà tránh.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mọi hiểu biết đều do kinh nghiệm trực tiếp hoặc kinh nghiệm gián tiếp mà có. Kinh nghiệm gián tiếp là kinh nghiệm của người xưa để lại và kinh nghiệm của nước ngoài. Nếu những hiểu biết, những kinh nghiệm ấy hợp với điều kiện khách quan thì nó đúng và tin. Rằng: “Sự hiểu biết của mỗi người có hai bộ phận: kinh nghiệm trực tiếp và kinh nghiệm gián tiếp. Và kinh nghiệm gián tiếp của ta tức là kinh nghiệm trực tiếp của

người. Cho nên, nói chung, sự hiểu biết nào cũng không thể tách rời kinh nghiệm trực tiếp. “Không vào hang, không bắt được cọp”. Câu tục ngữ ấy là một sự thật cho thực hành, cũng là một sự thật cho hiểu biết. *Không thực hành thì nhất định không thể hiểu biết*<sup>1</sup>. Vì thế, phải biết nghiên cứu kinh nghiệm đến tận gốc rễ bằng cách tìm hiểu công việc một cách tỉ mỉ, cẩn thận, toàn diện các việc cả trước và sau khi xong công việc. Không chỉ có vậy, mà còn phải rút kinh nghiệm riêng của từng người, kinh nghiệm chung của từng địa phương, từng đơn vị, từ đó tổng kết, phổ biến kinh nghiệm ấy cho tất cả mọi người, cho các địa phương, các đơn vị để học những kinh nghiệm hay, tránh kinh nghiệm dở, áp dụng những kinh nghiệm cũ, không phù hợp vào công việc mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, rất nhiều công việc chúng ta đã đạt được nhiều thành tích rất khá, nhưng không biết nghiên cứu đến nơi đến chốn, vì sao có thành tích, nơi nào thành tích tốt nhất, ai là người làm được thành tích đó, để mà học kinh nghiệm và đặt khuôn phép cho công việc khác sau đó. Thành thử cái tốt, cái hay đều không phát triển được, mà thường công việc xong rồi là thôi, mọi người

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.124-125.

không học được kinh nghiệm gì và cũng không tiến bộ được mấy. Cũng do không nghiên cứu những khó khăn, những sai lầm, khuyết điểm để giải quyết và sửa chữa cho kịp thời. Vì thế, Người động viên: Anh em đều có ít nhiều kinh nghiệm, nay lại hăng hái học hỏi. Khi làm việc, cần phải áp dụng những điều đã học cộng với kinh nghiệm của mình vào công việc thực tế một cách khôn khéo, mềm dẻo, hợp với hoàn cảnh chứ không nên máy móc. Mỗi người, mỗi cán bộ phải biết học những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở, áp dụng kinh nghiệm cũ không phù hợp vào công việc mới. Như vậy, khuyết điểm ngày càng bớt, ưu điểm ngày càng thêm, công việc sẽ rất mau tiến bộ.

Sau đây là câu chuyện về rút kinh nghiệm về việc lập kế hoạch gia đình do chính Chủ tịch Hồ Chí Minh kể: “Chính phủ và Đảng mở phong trào *tăng gia sản xuất và tiết kiệm*. Nền tảng sản xuất và tiết kiệm là *gia đình* (và đơn vị bộ đội). Các địa phương, như Liên khu Việt Bắc, đã huấn luyện hơn 187.000 cán bộ tỉnh, huyện, xã và đồng bào về việc *lập kế hoạch gia đình*. Như thế là tốt. Nhưng... từ trước đến nay, gia đình nào cũng *có kế hoạch thô sơ*, như: chăn nuôi thứ gì, mùa nào trồng gì, mấy sào, mấy mẫu, v.v.. Nơi nào cán bộ hiểu biết tình hình, chịu khó giải thích cho đồng bào rõ, *thiết thực giúp* đồng bào

sắp xếp kế hoạch thô sơ ấy cho có ngăn nắp hơn, để đồng bào tự giác tự động thực hành, và cán bộ luôn luôn *theo dõi, khuyến khích*, thì đều thu được kết quả tốt. Nhưng có nhiều nơi cán bộ không biết làm như vậy. Họ không sát thực tế, không giải thích kỹ lưỡng. Họ dùng cách *quan liêu, mệnh lệnh* ép buộc đồng bào học tập chương trình sản xuất và tiết kiệm. Họ bao biện việc lập kế hoạch gia đình. Họ *máy móc*, như giúp một gia đình ở nông thôn làm kế hoạch mà họ bắt kê thu và chi rất tỉ mỉ, dài hàng sải, rất phiền phức, như kế hoạch của một hãng buôn lớn. Họ *chủ quan*, tưởng như thế là thành công rồi. Sự thực thì kế hoạch ấy, đồng bào không hiểu, không thực hiện được. Đó là một kế hoạch “hữu danh vô thực”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Sau mỗi một việc cần phải rút kinh nghiệm. Kinh nghiệm riêng từng cán bộ, từng địa phương. Kinh nghiệm chung tất cả các cán bộ và các địa phương. Kinh nghiệm thất bại và kinh nghiệm thành công. Rồi tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm ấy cho khắp tất cả cán bộ, tất cả địa phương*”<sup>2</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.469.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.238.

## VI- LÀM VIỆC PHẢI THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG THAM Ô, LÃNG PHÍ, QUAN LIÊU

### 1. Làm việc phải thực hành tiết kiệm

Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, về đời riêng trong sáng, nếp sống thanh bạch, tính khiêm tốn, giản dị. Những năm bôn ba hải ngoại tìm đường cứu nước, từ một phụ bếp trên tàu biển, một người quét tuyết ở nước Anh, một thợ ảnh ở Thủ đô Pari của nước Pháp đến khi Người trở thành Chủ tịch nước, Chủ tịch Đảng vẫn luôn là những tháng ngày sống thanh bạch, bình dị, tao nhã và tiết kiệm. Ngôi nhà sàn Người ở có một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, một giá sách, một tủ quần áo với hai bộ kaki, một đôi dép lóp, một máy thu thanh, một chiếc đồng hồ để bàn... Đó là toàn bộ tài sản của một vị nguyên thủ quốc gia. Thậm chí trước lúc “đi xa”, Người còn dặn: “Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức đám đình, lãng phí ngày giờ và tiền bạc của nhân dân”<sup>1</sup>. Có thể nói, cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là mẫu hình cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, là trung với nước, hiếu với dân, là “cuộc đời cách mạng thật vàng son”.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.613.

Thực hành tiết kiệm là một quan điểm lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngay từ năm 1927, trong tác phẩm *Đường cách mệnh* dùng để huấn luyện lớp cán bộ cách mạng đầu tiên của Đảng ta, Người đã chỉ ra: “Tự mình phải: Cần kiệm... Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo, Nói thì phải làm... Ít lòng tham muốn về vật chất”<sup>1</sup>. Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Người nêu ra một trong những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện cần, kiệm, liêm, chính. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, Người viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* nhằm giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên và nhân dân về đạo đức cách mạng. Người thường nhắc nhở đồng bào, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ kết hợp chặt chẽ phong trào thi đua giết giặc với phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Về thực hành tiết kiệm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra mấy câu hỏi: Tiết kiệm là gì? Vì sao phải tiết kiệm? Tiết kiệm những gì? Ai cần phải tiết kiệm?

Trả lời câu hỏi *Tiết kiệm là gì?* Người cho rằng, tiết kiệm bao gồm tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của và tất cả mọi

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.280.

người, mọi cơ quan phải tiết kiệm. Theo Người: “Tiết kiệm không phải là bủn xỉn, không phải là “xem đồng tiền to bằng cái nóng”, gặp việc đáng làm cũng không làm, đáng tiêu cũng không tiêu. Tiết kiệm không phải là ép bộ đội, cán bộ và nhân dân nhịn ăn, nhịn mặc. Trái lại, tiết kiệm cốt để giúp vào tăng gia sản xuất, mà tăng gia sản xuất là để dần dần nâng cao mức sống của bộ đội, cán bộ và nhân dân”<sup>1</sup>. Tiết kiệm là không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi, là tích cực, chứ không phải là tiêu cực.

Trả lời câu hỏi *Vì sao phải tiết kiệm?* Người giải thích: Trong 80 năm, nước nhà bị đế quốc Pháp rồi đến đế quốc Nhật vơ vét hết, vì vậy mà kinh tế của ta nghèo nàn, lạc hậu. Nay chúng ta cần phải có một nền kinh tế khá để kháng chiến và kiến quốc. Muốn xây dựng kinh tế, thì phải có tiền của để làm vốn. Muốn có vốn, chúng ta chỉ có cách là một mặt phải tích cực tăng gia sản xuất, một mặt thực hành tiết kiệm để tích trữ vốn cho xây dựng và phát triển kinh tế nước ta.

Trả lời câu hỏi *Tiết kiệm những gì?* Người chỉ rõ: Tiết kiệm thời giờ, tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm tiền của. Người lấy thí dụ, về tiết kiệm thời giờ, việc gì trước kia phải làm 2 ngày, nay vì tổ chức sắp xếp khéo, năng suất cao, có thể làm xong

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.352.

trong 1 ngày. Về tiết kiệm sức lao động, việc gì trước kia phải dùng 10 người, nay phải tổ chức sắp xếp cho khéo, phải nâng cao năng suất của mỗi người, nhờ vậy mà chỉ dùng 5 người cũng làm được. Về tiết kiệm tiền của, việc gì trước phải dùng nhiều người, nhiều thời giờ, phải tốn 2 vạn đồng, nay vì tiết kiệm được sức người và thời giờ, nguyên liệu, cho nên chỉ tốn 1 vạn là đủ. Người nói gọn lại: “Chúng ta phải tìm cách tổ chức sắp đặt cho hợp lý, để 1 người có thể làm việc như 2 người, 1 ngày có thể làm việc của 2 ngày, 1 đồng có thể dùng bằng 2 đồng”<sup>1</sup>.

Trả lời câu hỏi *Ai cần phải tiết kiệm?* Người nói: Tất cả mọi người đều phải tiết kiệm. Người cũng lấy một số thí dụ: “Trước kia tính đồ đồng mỗi chiến sĩ bắn 50 viên đạn mới hạ 1 tên địch. Nay vì tập luyện siêng năng, bắn khá, tính đồ đồng mỗi chiến sĩ chỉ bắn 10 viên đạn thì hạ được 1 tên địch. Thế là chiến sĩ tiết kiệm được 80% đạn. Do đó mà quân giới tiết kiệm được nguyên liệu và nhân công đúc đạn, để chế tạo những vũ khí khác. Trước kia Cục vận tải phải chở 100 xe đạn, nay chỉ cần chở 20 xe, tiết kiệm được xe cộ và dầu mỡ. Xe chạy ít, thì đường sá phải chữa ít, thế là tiết kiệm được dân công, v.v.. Nếu cán bộ tư pháp nâng cao năng suất, làm việc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.7, tr.353.*



mau chóng, thì sẽ giúp cho những đồng bào có việc đến tư pháp tiết kiệm được ngày giờ, để tăng gia sản xuất”<sup>1</sup>.

*Về kết quả của tiết kiệm:* Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, tiết kiệm cốt để giúp vào tăng gia sản xuất, để tích trữ thêm vốn cho xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa và cải thiện đời sống nhân dân. Nếu khéo tiết kiệm sức lao động, thì giờ và tiền của thì với sức lao động, thì giờ và tiền tài của đất nước có thể tăng gia sản xuất gấp bội mà lực lượng mọi mặt của đất nước cũng tăng gấp bội. Theo Người: “Các cơ quan tiết kiệm tiền công và của công, để đỡ tốn ngân quỹ; Chiến sĩ thi đua tiết kiệm thuốc đạn, bằng cách bắn phát nào trúng phát ấy; Công nhân thi đua tiết kiệm nguyên liệu; Học sinh thi đua tiết kiệm giấy bút; Đồng bào hậu phương thi đua tiết kiệm tiền bạc và lương thực, để giúp đỡ bộ đội; Mỗi người, thi đua tiết kiệm thời giờ; Thi kết quả thi đua tiết kiệm cũng bằng kết quả thi đua tăng gia sản xuất”<sup>2</sup>. Người coi thực hành tiết kiệm là một quy luật đi lên của một đất nước, một phương pháp của chế độ kinh tế, không chỉ nước nghèo mới tiết kiệm, mà cả nước giàu cũng phải tiết kiệm. Người nêu một luận đề:

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.353-354.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.124-125.

“Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”<sup>1</sup>.

Sau đây là câu chuyện do Dương Thúy Liên kể về đức tính giản dị và tiết kiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh. “Làm việc ở Văn phòng Bác là chính, nhưng đôi khi tôi còn đảm nhận việc thêu, vá quần áo, chần màn, áo gối cho Bác. Công việc này giúp tôi có điều kiện được gần Bác và học tập được rất nhiều. Học tập Bác đức tính giản dị, tiết kiệm. Áo Bác rách, có khi vá đi vá lại, Bác mới cho thay. Tôi nhớ mãi chiếc áo gối màu xanh hòa bình của Bác, anh Cần (người phục vụ Bác) đưa tôi vá đi vá lại, miếng vá nọ chồng lên miếng vá kia. Cầm chiếc áo gối của Bác tôi rưng rưng nước mắt. Tôi nói với anh Cần: Thôi anh đừng bắt tôi vá áo gối cho Bác nữa, tôi thương Bác lắm. Anh Cần nói: Tôi đề nghị với Bác thay áo gối mới, nhưng Bác chưa đồng ý. Chịu khó vá giúp tôi. Tay cầm kim mà không đưa nổi mũi kim. Tôi xúc động và thương Bác quá chừng. Bác giản dị và tiết kiệm quá, chất chiu như người cha lo cho một gia đình lớn, như cảnh nhà đông con mà còn túng thiếu. Những năm tháng giúp việc Bác ở Văn phòng Bác tôi có những kỷ niệm không bao giờ quên.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128.

Ở Việt Bắc, có một buổi Bác đi công tác về muộn, về qua Văn phòng, Bác nghỉ một lát vì mệt. Anh Kháng thấy thế nói với tôi: Bác mệt không ăn được cơm. Cô nấu cho Bác bát cháo. Bác đang nằm nghỉ nghe thấy thế liền nhồm dậy bảo tôi: Cô nấu cháo cho Bác bằng cơm nguội ấy, vừa chóng chín, vừa tiết kiệm được gạo, khỏi phí cơm thừa. Tôi lặng người đi, thương Bác vô cùng”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Làm cho nhiều, tiêu thì ít, làm chóng tiêu chậm, tức là đầy đủ. Nghèo trở nên đủ, đủ trở nên giàu, giàu thì giàu thêm”*<sup>2</sup>.

## **2. Làm việc phải chống tham ô, lãng phí, quan liêu**

Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực không chỉ là cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; là nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm; là “Giàu sang không thể quyến rũ, Nghèo khó không thể chuyển lay, Uy lực không thể khuất phục”<sup>3</sup>; mà còn ra sức chống thói hư, tật xấu, lên mặt “quan cách mạng”, kiên quyết chống

---

1. *Chuyện kể những người giúp việc Bác Hồ*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2008, tr.45-47.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.76.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.50.

tham ô, lãng phí, quan liêu - con đẻ của chủ nghĩa cá nhân. Tham ô, lãng phí, quan liêu là những “căn bệnh” nguy hiểm, khá phổ biến trong cán bộ, đảng viên, trong các tổ chức đảng và chính quyền nhà nước. Những “căn bệnh” này chẳng những làm xói mòn phẩm chất, đạo đức, lối sống và cách làm việc của cán bộ, đảng viên và nhân dân, mà còn là trở lực lớn đối với sự nghiệp xây dựng xã hội mới, là nguy cơ làm sụp đổ chế độ trong điều kiện Đảng cầm quyền.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, chống tham ô, lãng phí, quan liêu và trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân cũng quan trọng cần kíp như việc đánh giặc trên mặt trận. Năm 1952, Người viết tác phẩm *Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu*, trong đó phân tích rõ biểu hiện, bản chất, tác hại, nguyên nhân và những biện pháp chống các bệnh trên. Trước lúc “đi xa”, Người còn viết bài *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* đăng trên báo *Nhân Dân* ngày 3-2-1969 để nhắc nhở cán bộ, đảng viên trước những yêu cầu nhiệm vụ cách mạng đang đòi hỏi. Cho đến bản *Di chúc* thiêng liêng “để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng”, Người vẫn không quên nhắc nhở: “Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính,

chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>1</sup>.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: Đứng về phía cán bộ mà nói, tham ô là ăn cắp của công làm của tư, đục khoét của nhân dân, ăn bớt của bộ đội, tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho cá nhân, địa phương, đơn vị mình. Đứng về phía nhân dân mà nói, tham ô là ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế, v.v.. Lãng phí là tiêu dùng bừa bãi, lãng phí sức lao động, thời gian, tiền của, lãng phí của cải vật chất của nhân dân, của cơ quan, đơn vị, của đất nước. Còn bệnh quan liêu là mất dân chủ, mệnh lệnh, hống hách, cửa quyền, xa dân, khinh dân, sợ dân, không tin yêu dân, v.v.. Biểu hiện của bệnh quan liêu là thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, mất đoàn kết, không chấp hành đúng pháp luật, làm hại đến lợi ích chung. Nguyên nhân của tham ô, lãng phí, quan liêu là do chủ nghĩa cá nhân, một trở lực nằm ngay trong mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi con người, là nguyên nhân gốc gây ra bao sai lầm, khuyết điểm khác. Người kết luận: “*Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân,*

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

*của bộ đội và của Chính phủ.* Kẻ thù khá nguy hiểm, vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta. Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu, dù cố ý hay không, cũng là *bạn đồng minh* của thực dân và phong kiến... Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính”<sup>1</sup>, là thứ “giặc nội xâm”, “giặc trong lòng”.

*Tác hại của tham ô, lãng phí, quan liêu* được Người chỉ rõ: Tham ô là trộm cướp. Lãng phí tuy không lấy của công dứt túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô. Mà có nạn tham ô và lãng phí là vì bệnh quan liêu. Người phân tích: Số người đó coi Đảng như một cái cầu thang để thăng quan phát tài. Họ không quan tâm đến đời sống nhân dân mà chỉ lo nghĩ đến lợi ích riêng của mình. Họ quên rằng mỗi đồng tiền, hạt gạo đều là mồ hôi, nước mắt của nhân dân, do đó mà sinh ra phô trương, lãng phí. Họ tự cho mình sống xa hoa hưởng lạc, từ đó mà đi đến tham ô, trụy lạc, thậm chí sa vào tội lỗi. Tất cả những lỗi lầm nói trên đều là con đẻ của *chủ nghĩa cá nhân*.

*Tác hại của chủ nghĩa cá nhân* được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.357-358.

bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí. Nó trói buộc, bịt mắt những nạn nhân của nó là những người làm bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng ham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân. Nó là một kẻ địch hung ác, một thứ giặc gian xảo, xảo quyệt, nó khéo dỗ dành ta đi xuống dốc, nó chờ dịp để phát triển, vì thế càng nguy hiểm. Người nhấn mạnh: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>1</sup>. Cho nên, thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân.

*Biện pháp chống tham ô, lãng phí, quan liêu* được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ là xây và chống, trong xây có chống, trong chống có xây. *Về xây*, là rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng. Chính vì sự nghiệp cách mạng nước ta hết sức nặng nề, cũng rất vẻ vang, nên đòi hỏi mỗi người, nhất là cán bộ, đảng viên sẵn sàng chịu đựng mọi khó khăn, phải phấn đấu đến cùng vì sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Người nói: “Cũng như

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.672.

sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”<sup>1</sup>. Cho nên, làm bất cứ việc gì dù to hay nhỏ phải thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng. Người dạy: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”<sup>2</sup>. *Về chống*, là chống thói hư, tật xấu, chống tham ô, lãng phí, quan liêu, cá nhân chủ nghĩa. Theo Người, chống những căn bệnh này phải kiên trì, phải quyết tâm, phải chống đến cùng. Trước hết, phải chỉnh đốn tổ chức, phải giữ nghiêm kỷ luật, phải có những biện pháp loại trừ và trừng trị bọn tham ô, lãng phí, quan liêu một cách thật nghiêm minh. Riêng về Đảng, Người yêu cầu phải tiến hành kiểm tra nghiêm ngặt; các địa phương phải kiên quyết thực hành các nghị quyết của

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.292-293.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.612.



Đảng; phải kiểm điểm, phê bình các cá nhân, tổ chức một cách rõ ràng, thiết thực, thẳng thắn. Nơi nào sai, người nào sai phải lập tức sửa chữa, chống thói nể nang, che giấu; đồng thời kiên quyết thi hành kỷ luật và thực hành pháp luật một cách công minh. Người còn nhấn mạnh: “Cũng như ở các mặt trận khác, muốn thắng ở mặt trận này, ắt phải có chuẩn bị, kế hoạch, tổ chức, ắt phải có lãnh đạo và trung kiên”<sup>1</sup>.

Câu chuyện sau đây cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nhắc nhở cán bộ về chống quan liêu. “Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, tại một cuộc họp Hội đồng Chính phủ, một cán bộ cấp cao thấy Bác có một hộp xếp đầy bút đặt trên bàn, tò mò hỏi: Thưa Bác, Bác có nhiều bút quá. Bác gạt đầu, nói: Bác viết báo. Tòa soạn trả tiền nhuận bút, một thân một mình, chẳng tiêu gì nên Bác mua bút này. Người quay lại các vị trong Hội đồng: Hôm nay tôi xin tặng các cụ, các chú, mỗi người một cây bút “*Anh hùng*”. Tháng 9-1963, nhân dịp Quốc khánh, cũng trong một phiên họp Hội đồng Chính phủ, Bác lại mang đến một hộp bút. Người nói: Hôm nay tôi xin tặng các vị, các chú mỗi người một cây bút để làm việc. Bác đưa tận tay từng Bộ trưởng, từng Ủy viên. Mọi người nhìn lên

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.358.

nấp bút thấy hàng chữ Bác cho thuê khắc “*Bút chống quan liêu*”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác. Phải tẩy sạch nó để thực hiện cần kiệm liêm chính, để đẩy mạnh thi đua sản xuất và tiết kiệm,... để xây dựng thuần phong mỹ tục trong toàn dân, toàn quốc. Đó là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi người chúng ta*”<sup>2</sup>.

---

1. *Bác Hồ - Con người và phong cách*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 1999, tr.164-165.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.457.

*Phần thứ hai*

## **HỌC TẬP GƯƠNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

I- HỌC ĐỂ MỞ MANG TRI THỨC, HIỂU BIẾT,  
ĐỂ PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN

### **1. Học để mở mang tri thức, hiểu biết**

Làm bất cứ việc gì cũng đều có mục đích. Mục đích của việc học tập là để hiểu biết, để nắm vững kiến thức và để mở mang tri thức. Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc nhỏ có tên là Nguyễn Sinh Cung, lúc đi học có tên là Nguyễn Tất Thành, khi ra đi tìm đường cứu nước lấy tên là Nguyễn Ái Quốc. Nguyễn Sinh Cung chào đời vào lúc thực dân Pháp đã đặt ách cai trị lên toàn cõi Việt Nam, đất nước ta ở trong “tình hình đen tối như không có đường ra”. Từ tuổi niên thiếu, Nguyễn Sinh Cung đã sớm có tinh thần yêu nước, thương nòi. Vào tuổi thanh niên, trên con đường bôn ba tìm đường cứu nước, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành vừa phải lao động kiếm sống, vừa phải

tranh thủ thời gian tự học để nâng cao trình độ hiểu biết, nhằm thực hiện hoài bão là “đánh đuổi thực dân, giải phóng đồng bào chúng ta”. Người luôn nhớ lời căn dặn của cha: “Học cốt để biết đạo lý làm người, để giúp dân, không nên theo đuổi mục đích đồ đạt để làm quan và những nhiều dân”<sup>1</sup>. Sau này, Người có kể lại: Nhân dân Việt Nam, trong đó có cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi ai là người sẽ giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Nhật, người khác nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thì thấy phải đi ra nước ngoài để xem cho rõ. Được hỏi về quyết định này, Người trả lời: “Tôi muốn đi ra nước ngoài xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta”<sup>2</sup>.

Để đối phó với phong trào chống Pháp lan rộng trên khắp đất nước ta, thực dân Pháp ra sức đàn áp các phong trào yêu nước, chúng lập “nhà tù nhiều hơn trường học”, làm cho 95% dân số nước ta mù chữ. Ngay từ năm 1923, trong bài *Nạn thiếu trường học*, Nguyễn Ái Quốc lên án “chính sách ngu dân”, bóp nghẹt tự do ngôn luận,

---

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Nghệ An: *Bác Hồ thời niên thiếu*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.48-49.

2. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1984, tr.14.

cấm ngặt sách báo tiến bộ, không chịu mở trường học của thực dân Pháp. Người viết: “Mỗi năm, cứ đến ngày khai trường, các bậc cha mẹ dù có đi gõ cửa khắp nơi, cầu xin mọi sự giúp đỡ, thậm chí xin nộp gấp đôi tiền ăn học mà họ vẫn không gửi được con cái đến trường. Và những đứa trẻ này, có đến hàng nghìn, bị đày vào cảnh ngu dốt chỉ vì không có trường sở cho chúng đi học... *Làm cho u mê để thống trị*, đó là phương pháp mà nhà cầm quyền ở các thuộc địa của chúng ta ưa dùng nhất”<sup>1</sup>. Giữa năm 1923, khi tới Liên Xô dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản, tiếp một nhà báo Xôviết đến phỏng vấn, Người trả lời: “Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những từ ấy. Nhưng trong những trường học cho người bản xứ, bọn Pháp dạy người như dạy con vẹt. Chúng giấu không cho người nước tôi xem sách báo. Không phải chỉ sách của các nhà văn mới, mà cả Rút-xô và Mông-texki-ơ cũng bị cấm. Vậy thì phải làm thế nào bây giờ? Tôi quyết định tìm cách đi ra nước ngoài”<sup>2</sup>. Trả lời đến đây, gương mặt Nguyễn Ái Quốc nhăn lại, đôi

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.172-173, 461.

mắt nặng nề, u ám, úa lợt. Ở đây, những cụm từ “để xem cho rõ”, “rất muốn làm quen”, “muốn tìm xem”, “quyết định tìm cách” mà Người dùng bao hàm ý nghĩa là phải học tập, nghiên cứu để trau dồi kiến thức hiểu biết, nhất là hiểu kẻ thù đang thống trị dân tộc mình, để tìm ra cách đánh đuổi chúng, giành độc lập dân tộc. Ngay từ hồi ấy, nhà báo này đã có nhận xét: Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai.

Trên con đường tự học tập, tự nghiên cứu và hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức sâu sắc và thấy rõ tầm quan trọng của việc học tập, bởi nó là kim chỉ nam cho mọi hoạt động, giúp cho việc nâng cao nhận thức, bổ sung kiến thức, trau dồi tri thức đối với mỗi người, đối với mỗi dân tộc. Ngay từ năm 1924, Người đã viết: “Sự ngu dốt là một trong những chỗ dựa chủ yếu của chế độ tư bản chủ nghĩa”<sup>1</sup>. Nên ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước nhà được độc lập, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người đã đề nghị tiến hành ngay ba nhiệm vụ chính là: “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”, trong đó diệt giặc dốt được đặt thành nhiệm vụ số 2. Người nói rõ, mục đích diệt giặc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.256.

dốt là nhằm làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập, làm cho dân tộc Việt Nam trở thành một dân tộc thông thái. Đồng thời, Người ký ngay Sắc lệnh thành lập Bộ Giáo dục nhằm trước mắt diệt giặc dốt, sau đó mở mang việc học tập, nâng cao trình độ văn hóa và mở mang kiến thức cho toàn dân. Theo Người, mọi người Việt Nam phải biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng đất nước. Để diệt được giặc dốt, để có kiến thức phải tạo nên một phong trào toàn dân học tập. Vì thế, Người phát động phong trào Bình dân học vụ và kêu gọi: “Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, hãy góp sức vào bình dân học vụ... Những người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết đi. Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo, người ăn người làm không biết thì chủ nhà bảo, các người giàu có thì mở lớp học ở tư gia dạy cho những người không biết chữ ở hàng xóm láng giềng, các chủ ấp, chủ đồn điền, chủ hầm mỏ, nhà máy thì mở lớp học cho những tá điền, những người làm của mình”<sup>1</sup>. Người còn chỉ ra cách học: Học đọc, học viết có thể tiến hành

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.40-41.

ở bất cứ đâu, có thể dùng than, gạch, đá, mặt đất hoặc lá chuối làm bút và giấy, không có giấy thì viết vào cát, vào đất, không có bút thì dùng cành tre để viết, không thiếu gì cách học mà không tốn tiền, v.v..

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một phong trào thanh toán nạn mù chữ đã dâng cao trong cả nước. Chỉ trong một thời gian ngắn, hàng triệu đồng bào ta đã biết đọc, biết viết, cơ bản diệt được giặc dốt. Suốt trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, phong trào bình dân học vụ và xây dựng nền văn hóa mới phát triển khắp nơi theo phương châm mà bản *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943 của Đảng đã chỉ ra là “khoa học hóa, dân tộc hóa, đại chúng hóa”. Thời kỳ chống Mỹ, cứu nước, trong hoàn cảnh miền Bắc nước ta vừa phải sản xuất, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, vừa phải chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, Người đã nêu quyết tâm: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải *tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt*”<sup>1</sup>. Trong các bài nói, bài viết, trên các diễn đàn, hội nghị, ở bất cứ đâu, trong bất cứ thời điểm nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều kêu gọi và động viên các ngành, các giới, các tầng lớp nhân dân, nhất là

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.507.



thanh, thiếu niên, phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số, phải ra sức học tập để nâng cao trình độ, để làm việc và công tác.

Nói về tầm quan trọng của công tác giáo dục và của việc học tập được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Giáo dục nhằm *đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta*, do đó các ngành, các cấp đảng và chính quyền địa phương phải *thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt, đẩy sự nghiệp giáo dục của ta lên những phát triển mới*”<sup>1</sup>. Người còn nhiều lần nhấn mạnh tầm quan trọng của học tập và thường xuyên nhắc nhở: “Một dân tộc dốt là dân tộc yếu”<sup>2</sup>, rằng “phải học mới biết, không học thì biết sao được, là người cách mạng thì phải học”.

Câu chuyện trao đổi sau đây giữa Nguyễn Ái Quốc và Giôvani Giécmanétô, phóng viên báo L'Unità của Đảng Cộng sản Italia từ năm 1924 minh họa cho việc học tập để mở mang tri thức:

- “*Tại sao anh lại sang châu Âu?*”

- Trước đây tôi có đọc một số tờ báo phát hành sang nước tôi, một vài tờ có tính chống đối ở An Nam, có những người lính lê dương do Poăngcarê gửi sang để cải huấn. Những người lính lê dương

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.508.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.7.

này đọc đủ thứ. Họ là những kẻ chống đối về bản chất. Họ cho tôi đọc các báo Pháp. Vì thế tôi nảy ra ý muốn xem “mẫu quốc” ra sao và tôi đã tới Pari. Khi Trường đại học phương Đông ở Mátxcova mở, tôi bèn xin học...

- *Khi học xong, anh dự định làm gì?*

- Dĩ nhiên là tôi sẽ trở về Tổ quốc tôi để đấu tranh cho sự nghiệp của chúng tôi... Việc thành lập trường đại học bônsovích đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử các dân tộc thuộc địa ở phương Đông, và nhà trường đã dạy chúng tôi nguyên lý đấu tranh giai cấp, và nhà trường đã đặt mối liên hệ giữa chúng tôi với các dân tộc phương Tây và trang bị cho chúng tôi - những người nô lệ, khả năng hoạt động chặt chẽ”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng”*<sup>2</sup>.

## **2. Học để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân**

Cả cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một mục đích và ham muốn là làm cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.465-468.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.113.

đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Mục đích đó được Người nói rõ: Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó. Từ tuổi thanh niên, với hai bàn tay và khối của mình, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã rời Tổ quốc thân yêu ra đi tìm chân lý cách mạng, làm mọi nghề để sống, để đi, để biết, để học hỏi, để làm cách mạng. Chính từ trường học cuộc đời đó mà Người đã thấm thái được tinh hoa văn hóa nhân loại, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Thậm chí trước lúc “đi xa”, Người không có điều gì phải ân hận, mà chỉ “tiếc rằng không được phục vụ nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”, đồng thời vẫn không quên căn dặn: “Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm *không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân*”<sup>1</sup>.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc học tập của nhân dân ta. Ngay từ năm 1927, Người viết cuốn *Đường cách mệnh*, ngay những trang đầu tiên đã nói rõ mục đích viết cuốn sách là để cho đồng bào ta học tập: “Sách này chỉ ước ao sao đồng bào xem rồi thì

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

ngĩ lại, ngĩ rồi thì tỉnh dậy, tỉnh rồi thì đứng lên đoàn kết nhau mà làm cách mệnh”<sup>1</sup>. Ngay khi nước nhà giành được độc lập, Người chủ trương thực hành chế độ giáo dục bắt buộc, mở nhiều trường học, tổ chức các lớp bình dân học vụ, giúp đỡ những người nghèo học tập, bãi bỏ học phí nhập học do người Pháp đặt ra. Theo Người, nạn đói là một trong những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị dân ta. Hơn 90% đồng bào mù chữ, nhưng chỉ cần ba tháng là đủ để học đọc, học viết theo vần quốc ngữ. Vì vậy, Người đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ. Trong lời hiệu triệu, Người kêu gọi: “Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí. Chính phủ đã ra hạn trong một năm, tất cả mọi người Việt Nam đều phải biết chữ quốc ngữ. Chính phủ đã lập một Nha Bình dân học vụ để trông nom việc học của dân chúng”<sup>2</sup>. Muốn giữ vững nền độc lập, muốn làm cho dân mạnh, nước giàu, mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng đất nước. Chống nạn mù chữ là bước khởi đầu cũng là nhiệm vụ thường xuyên của việc học tập và nâng cao dân trí. Thực hiện lời hiệu triệu,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.283.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.40.

toàn dân ta đã dấy lên phong trào học tập sôi nổi với khẩu hiệu: “Đi học là yêu nước”. Phong trào phát triển rộng khắp ngay sau Cách mạng Tháng Tám, qua suốt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp cho đến những năm sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, góp phần vào công cuộc kiến thiết đất nước.

Tháng 9-1945, trong *Thư gửi học sinh* nhân ngày khai trường năm học đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết những dòng tâm huyết: “Các em hãy nghe lời tôi, lời của một người anh lớn lúc nào cũng ân cần mong mỏi cho các em được giỏi giang... Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước ta bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”<sup>1</sup>.

Trong quá trình lãnh đạo đất nước, quan điểm xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với việc học tập chính là để mọi người có năng lực làm

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.34-35.

chủ, có đủ năng lực tổ chức cuộc sống mới. Theo Người, ý thức làm chủ không phải chỉ tỏ rõ ở tinh thần hăng hái lao động, mà còn phải tỏ rõ ở tinh thần say mê học tập để không ngừng nâng cao năng lực làm chủ của mình. Người coi việc học tập là một nội dung rất cơ bản của chiến lược con người: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”<sup>1</sup>, vì thế “phải *“học, học nữa, học mãi”*”, như Lênin đã dạy”<sup>2</sup>. Người phê bình bệnh lười biếng, không chịu khó học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ về chính trị, văn hóa và nghiệp vụ. Do lười học tập nên ít hiểu biết về tình hình trong nước và quốc tế, ít nghiên cứu lý luận và kinh nghiệm thực tiễn, dẫn đến gặp thuận lợi thì lạc quan tếu, gặp khó khăn thì dễ dao động, bi quan, lập trường không vững vàng, thiếu độc lập suy nghĩ và chủ động, sáng tạo, do đó làm việc gì cũng gặp khó khăn, thậm chí thất bại.

Chính vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra bốn trụ cột của việc học tập: Học để biết, học để làm, học để làm người, học để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Bốn trụ cột của việc học tập mà Người nêu vẫn là những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo nền giáo dục của nước ta hiện nay. Về mục

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.528.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.527.

đích của việc học tập được Người chỉ rõ: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt mục đích, thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”<sup>1</sup>. Đối với cán bộ, đảng viên, Người huấn thị: “Làm nghề gì cũng phải học, vậy làm cách mạng cũng phải học. Nếu không giáo dục cho đảng viên làm cách mạng mà cứ yêu cầu họ làm cách mạng thì họ không làm tròn được nhiệm vụ”<sup>2</sup>.

Sau đây là câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn nam nữ thanh niên học sinh Thủ đô Hà Nội. Người nói: “Nhiệm vụ chính của thanh niên học sinh là học. Dưới chế độ thực dân phong kiến, mục đích đi học là cốt được mảnh bằng để làm ông thông, ông phán, lĩnh lương nhiều, ăn ngon, mặc đẹp. Thế thôi, số phận dân tộc thế nào, tình hình thế giới biến đổi thế nào, không hay, không biết gì hết. Mục đích giáo dục nô lệ của thực dân phong kiến chỉ để đào tạo ra những trí thức nô lệ để hầu hạ chúng. Ngày nay, ta đã được độc lập, tự do, thanh niên mới thật là *người chủ tương lai của nước nhà*. Muốn xứng đáng vai trò người chủ, thì phải học tập. Học bây giờ với học dưới chế độ thực dân, phong kiến khác hẳn nhau. Bây giờ học để:

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.208.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.294.

Yêu Tổ quốc: cái gì trái với quyền lợi của Tổ quốc, chúng ta kiên quyết chống lại. Yêu nhân dân: việc gì hay người nào phạm đến lợi ích chung của nhân dân, chúng ta kiên quyết chống lại. Yêu lao động: ai khinh rẻ lao động, chúng ta kiên quyết chống lại. Yêu khoa học: cái gì trái với khoa học, chúng ta kiên quyết chống lại. Yêu đạo đức: chúng ta phải thực hiện đức tính trong sạch, chất phác, hăng hái, cần kiệm; xóa bỏ hết những vết tích nô lệ trong tư tưởng và hành động. Học để phụng sự ai? Để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm trọn nhiệm vụ *người chủ* của nước nhà”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:  
*Học “để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân”*<sup>2</sup>.

## II- HỌC TỪ GIA ĐÌNH, Ở TRƯỜNG LỚP, TỪ BẠN BÈ, TỪ NHÂN DÂN

### 1. Học từ gia đình

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà Nho yêu nước ở xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, nơi có truyền thống hiếu học và cách mạng. Thân phụ của Người là ông Nguyễn Sinh Sắc, xuất thân từ gia đình nông

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.178-179, 179.



dân, mới lên ba tuổi đã mồ côi cha, lên bốn tuổi mồ côi mẹ, từ nhỏ đã chịu khó làm lụng và ham học. Vì vậy, ông Nguyễn Sinh Sắc được cụ Hoàng Đường ở làng Hoàng Trù xin về nuôi dạy. Ông vừa lao động, vừa tiếp tục học tập. Khi trưởng thành, ông kết hôn với người con gái đầu của cụ Hoàng Đường là bà Hoàng Thị Loan, một phụ nữ cần cù, chịu khó, đảm đang, đôn hậu, sống bằng nghề làm ruộng và dệt vải. Bà hết lòng thương yêu và chăm lo cho chồng con ăn học. Ông Sắc và bà Loan có ba người con: con gái cả là Nguyễn Thị Thanh, con trai thứ hai là Nguyễn Sinh Khiêm, con thứ ba là Nguyễn Sinh Cung - tên lúc nhỏ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Là một thiếu niên thông minh, cậu Cung thích nghe chuyện và hay hỏi những điều mới lạ. Điều đã biết, cậu nhớ rất lâu, đặc biệt là những lời dạy bảo của cha, những chuyện cổ tích, ca dao, dân ca mà bà ngoại và mẹ thường kể và hát cho nghe.

Năm 1891, ông Sắc dự thi Hương đậu Nhị trường và mở lớp dạy học ngay tại nhà để có điều kiện dạy dỗ con cái. Năm 1894, ông dự khoa thi Hương đậu Cử nhân. Giữa năm 1895, ông Sắc vào Kinh đô Huế dự kỳ thi Hội, nhưng không đỗ, rồi xin vào học Trường Quốc Tử Giám để chuẩn bị cho kỳ thi sau. Được tiếp nhận, ông về quê đưa vợ và hai con trai cùng vào Huế. Cuối năm 1898, ông Sắc cùng hai con về làng Dương Nỗ, xã Phú Dương,

huyện Phú Vang, Huế. Tại đây, ông dạy chữ Hán cho một số học sinh trong vùng và hai con. Với trí thông minh, các bài học cậu Cung chỉ đọc ba, bốn lần là thuộc. Năm 1901, bà Loan lâm bệnh và qua đời, hai anh em Khiêm và Cung được cha đưa về Nghệ An, gửi bà ngoại chăm sóc. Tại quê, Nguyễn Sinh Cung học chữ Hán với thầy Hoàng Phan Quỳnh. Cũng năm 1901, ông Sắc vào Kinh đô Huế dự khoa thi Hội, đậu Phó bảng, nhưng không muốn ra làm quan. Tuy đỗ đạt, nhưng gia đình vẫn sống thanh bạch, đạm bạc. Ở quê, ông Sắc làm lễ “vào làng” cho hai con trai, ghi tên Nguyễn Sinh Khiêm là Nguyễn Tất Đạt, Nguyễn Sinh Cung là Nguyễn Tất Thành. Đối với các con, ông thường dặn, phải siêng năng học tập, “chớ lấy phong cách nhà quan làm phong cách nhà mình”. Để các con nhớ, ông viết câu ấy lên xà nhà. Sau đó, Nguyễn Tất Thành được cha gửi học chữ Hán với thầy Vương Thúc Quý, người cùng làng, một “sĩ tử Cần Vương”. Nhà thầy là nơi các sĩ phu yêu nước thường lui tới, trong đó có các ông Phan Bội Châu, Đặng Thái Thân, v.v.. Những hôm nhà có khách, Nguyễn Tất Thành thường được thầy lưu lại giúp việc, nhờ đó cậu được nghe nhiều chuyện qua các buổi luận đàm thời cuộc của các sĩ phu yêu nước, bước đầu tiếp thu tư tưởng yêu nước của các bậc cha chú thông qua mối quan hệ giữa cha với các sĩ phu trong vùng. Nguyễn Tất Thành

thường tìm đọc những cuốn sách mà các bậc cha chú thường nhắc tới.

Năm 1903, ông Sắc đến xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương dạy chữ Hán. Nguyễn Tất Thành theo cha, tiếp tục học chữ Hán tại đây, lại có dịp nghe chuyện thời cuộc của các sĩ phu đàm đạo. Năm 1904, bà ngoại mất, Nguyễn Tất Thành theo cha về Kim Liên và được gửi đến học một thời gian ngắn với thầy Trần Thân ở làng Ngọc Đình, cạnh làng Kim Liên. Cuối năm, ông Sắc tới làng Du Đồng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh dạy học, Nguyễn Tất Thành theo cha sang học. Thời gian dạy học tại đây, ông Sắc thường tổ chức các buổi bình văn thơ, có hôm tới khuya, Tất Thành thường chăm chú lắng nghe và ghi nhớ. Khoảng cuối năm 1905, Nguyễn Tất Thành được cha xin cho học lớp dự bị Trường Tiểu học Pháp - Việt ở Vinh. Chính tại trường tiểu học này, lần đầu tiên Nguyễn Tất Thành tiếp xúc với khẩu hiệu: “Tự do, Bình đẳng, Bác ái!”.

Từ khi đỗ Phó bảng, ông Sắc không muốn ra làm quan mà luôn ôm ấp tư tưởng về vận mệnh của nước, của dân, nên ông đã “cáo ốm”, chuyên tâm nuôi dạy các con theo những chí hướng lớn. Chính trong thời gian đó, ông Sắc đã đưa các con đi nhiều nơi trong vùng như các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Thái Bình, v.v.. Những chuyến đi như thế

làm cho Nguyễn Tất Thành mở rộng tầm mắt và hiểu biết nhiều điều. Năm 1904, bọn Pháp bắt phu đắp con đường Cửa Rào đi Trấn Ninh, do đói khát và làm việc quá nặng nhọc, nhiều người đã phải bỏ xác, gây cảnh tang tóc, đau thương. Thảm kịch “Cửa Rào” gây ấn tượng mạnh trong tâm trí Nguyễn Tất Thành. Năm 1925, trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Người có nhắc lại thảm kịch này: “Công việc làm các con đường đi Đà Nẵng, đi Trấn Ninh và đi Lào còn để lại cho mọi người biết bao kỷ niệm đau đớn. Dân phu phải đi bộ hàng trăm kilômét mới đến công trường. Đến nơi, họ phải chui rúc trong những túp lều tranh thảm hại. Không có mảy may vệ sinh; không có tổ chức y tế. Trên đường không trạm nghỉ chân, không nhà tạm trú. Họ chỉ được một suất cơm ăn không đủ no với một chút cá khô và phải uống nước bẩn, thứ nước khe núi mà họ rất sợ. Bệnh hoạn, cực nhọc, hành hạ tàn tệ đã gây nên chết chóc khủng khiếp”<sup>1</sup>.

Quãng đời niên thiếu đèn sách, được sự dạy dỗ, giáo dục của gia đình và với tư chất thông minh, Nguyễn Tất Thành nắm khá vững kiến thức Hán văn và chịu ảnh hưởng chí hướng yêu nước, thương dân của gia đình, của các thầy dạy

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.88.

và của các sĩ phu yêu nước trong vùng. Quê hương bên nội ở làng Sen, bên ngoại ở làng Hoàng Trù đã ghi dấu ấn sâu sắc trong tâm trí Hồ Chí Minh ngay từ tuổi ấu thơ. Cái nôi gia đình, quê hương là trường học đầu đời, có ảnh hưởng sâu sắc đến nhân cách của Nguyễn Tất Thành thời niên thiếu. Tác giả Trần Dân Tiên đã viết: “Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là người thiếu niên mười lăm tuổi, người thiếu niên ấy đã sớm hiểu biết và rất đau xót trước cảnh thống khổ của đồng bào. Lúc bấy giờ, anh đã có chí đuổi thực dân, giải phóng đồng bào”<sup>1</sup>.

Gia đình là tế bào của xã hội, cái nôi nuôi dưỡng và hình thành nhân cách của mỗi con người, là nơi đầu đời dạy “học ăn, học nói, học gói, học mở”. Chính vì thế, trong nhiều bài nói, bài viết, nhất là các Tết Trung thu hằng năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm và thường xuyên nhắc nhở trẻ em học tập và rèn luyện từ trong gia đình. Ngay từ năm 1945, trong *Thư gửi thiếu nhi đêm Trung thu đầu tiên của nước Việt Nam mới*, Người đã khẳng định trẻ em là “những người tiểu quốc dân của một nước độc lập” và “mong các em ra sức học tập, em nào chưa biết thì phải học cho

---

1. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Sđd, tr.13.

biết”, “em chưa biết thì anh bảo, con chưa biết thì cha mẹ bảo”. Người còn dặn: “Các em phải ngoan, ở nhà phải nghe lời bố mẹ, đi học phải siêng năng; đối với bầu bạn phải yêu kính. Các em phải thương yêu nước ta. Mong các em mai sau lớn lên thành những người dân xứng đáng với nước độc lập tự do”<sup>1</sup>. Phải yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; học tập tốt, lao động tốt; đoàn kết tốt, kỷ luật tốt; giữ gìn vệ sinh thật tốt; khiêm tốn, thật thà, dũng cảm.

Câu chuyện sau đây cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quý trọng tình cảm gia đình. Đồng chí Trần Đức Hiếu kể: “Sau phiên họp Hội đồng Chính phủ (24-5-1948) các thành viên Chính phủ ở lại ăn cơm chiều với Bác. Trong những cuộc gặp gỡ như vậy, Người thường rất vui vẻ, kể chuyện những ngày còn bôn ba hải ngoại, chuyện Tây, chuyện Tàu đủ cả. Nhân đó có người mạnh dạn hỏi: Vì sao Bác không lập gia đình? Bác cười và trả lời: Mình chẳng thần thánh gì, cũng như tất cả mọi người thôi. Nhưng với hoàn cảnh đã qua và hiện nay, còn có điều kiện nào mà nghĩ đến chuyện lập gia đình, không phải vì đạo đức mà là phải chịu đạo đức đó thôi. Nhưng chưa lo được gia đình nhỏ thì ta hãy lo cho gia đình lớn đã vậy. Mồ côi mẹ từ năm lên chín tuổi. Mười năm sau già

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.26.

biệt cha già, đi tìm đường cứu nước. Anh mất rồi chị mất, đều không có điều kiện chăm lo. Cũng như mọi người, Bác Hồ của chúng ta rất quý trọng tình cảm gia đình, cơ sở bền vững của lòng yêu nước, thương dân. Ở Bác, những tình cảm lớn, dù sâu sắc, mệnh mông đến đâu cũng không bao giờ che khuất hay át được những tình cảm riêng tư. Bác Hồ của chúng ta cũng phải gắng gỏi vượt lên những phút cô đơn... Một hôm, bà Trường Chinh dắt cô con gái của mình lên thăm Bác, có ý định để cô bé lại với Bác mấy hôm đỡ buồn. Lúc đầu được lên với Bác, cô bé rất thích, vui vẻ nhận lời. Nhưng khi chiều đến, bà xin phép Bác ra về, trong cảnh u tịch, vắng vẻ, cô bé đổi ý, khóc đòi về với mẹ. Không giữ được, Bác tiễn mẹ con ra đến đầu dốc và cứ đứng nhìn theo mãi. Khi Bác quay về, các đồng chí phục vụ thấy đôi mắt Bác long lanh ướt. Bác nói với các đồng chí xung quanh: Chúng ta ai cũng đều muốn có một cuộc sống gia đình ấm cúng. Người cách mạng là người giàu tình cảm, lại quý trọng cuộc sống gia đình, chẳng qua vì chưa có điều kiện thuận lợi nên chưa thực hiện được, đành phải chịu đựng mà thôi”<sup>1</sup>.

---

1. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: *Một số lời dạy và mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.114-115.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:  
“*Giáo dục các em là việc CHUNG của gia đình, trường học và xã hội. Bố mẹ, thầy giáo và người lớn phải cùng nhau phụ trách; trước hết là phải làm gương mẫu cho các em trước mọi việc*”<sup>1</sup>.

## **2. Học ở trường lớp**

Giữa năm 1906, không thể trì hoãn được thêm nữa, ông Nguyễn Sinh Sắc phải vào Huế để chờ “bổ nhiệm” làm quan. Nguyễn Tất Thành cùng anh trai Nguyễn Sinh Khiêm theo cha vào Huế. Tại Huế, tháng 9-1906, Nguyễn Tất Thành vào học lớp dự bị, tháng 9-1907 vào học lớp sơ đẳng Trường Tiểu học Đông Ba, tháng 9-1908 vào học lớp Trung đẳng Trường Quốc học Huế. Các trường này dạy chữ quốc ngữ, chữ Pháp và chữ Hán, riêng tiếng Pháp là ngôn ngữ chính dạy trong Trường Quốc học Huế. Điều thức thời và sáng suốt của ông Nguyễn Sinh Sắc là sớm nhận thấy con đường Đông Du không có tiền đồ. Với nhận thức ấy, ông sớm hướng cho hai con trai mình sớm chuyển từ học Hán văn sang học Pháp văn, chuẩn bị điều kiện cho Nguyễn Tất Thành đi theo con đường mới. Ngoài việc học ở trường, anh còn lo việc nội trợ giúp cha và còn nhờ người

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.175.



mượn sách ở thư viện về đọc. Cũng tại Huế, anh đã chứng kiến thực dân Pháp bóc lột, khinh miệt dân ta, được nghe về những ông vua yêu nước chủ trương chống Pháp và những bài luận của các sĩ phu yêu nước đương thời. Thời gian học tập ở Huế tuy không dài, nhưng đó lại là thời gian có ý nghĩa đặc biệt đối với nhận thức khởi đầu và sự hình thành nhân cách con người Nguyễn Tất Thành. Đúng như Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã viết: “Huế, Kinh đô triều Nguyễn lúc bấy giờ, cũng là một môi trường đã có những ảnh hưởng tốt đẹp đối với tuổi niên thiếu của Nguyễn Tất Thành”<sup>1</sup>.

Năm 1908, nông dân Trung Kỳ nổi dậy chống thuế, Nguyễn Tất Thành tham gia cuộc biểu tình chống thuế của nông dân Thừa Thiên, vì những hoạt động yêu nước, nên bị thực dân Pháp đuổi học và để ý theo dõi<sup>2</sup>. Năm 1909, anh theo cha vào huyện Bình Khê, tỉnh Bình Định nhân việc ông Nguyễn Sinh Sắc được cử làm Tri huyện. Ở đó, anh được cha gửi đến Quy Nhơn để học thêm tiếng Pháp với thầy Phạm Ngọc Thọ ở Trường

---

1. Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.514-515.

2. Xem Hồ sơ của mật thám Pháp, tài liệu lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Pháp - Việt Quy Nhơn. Đầu năm 1910, nhận được tin cha bị triều đình bãi chức và triệu về Huế, Nguyễn Tất Thành quyết định đi vào Sài Gòn, trên đường đi có dừng chân ở Phan Thiết. Do hết tiền, anh xin vào dạy học ở Trường Dục Thanh và rất tận tâm, hết lòng thương yêu, chăm sóc học trò, thường đem kiến thức thu nhận được, nhất là thơ ca yêu nước phổ biến cho họ. Đầu năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời đi Sài Gòn thực hiện hoài bão từng nung nấu là tìm cách sang Pháp và các nước phương Tây để “xem họ làm thế nào rồi trở về giúp đồng bào”. Có thể nói, thời niên thiếu, vì tình hình đất nước, vì hoàn cảnh gia đình và một ý chí quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước nên Nguyễn Tất Thành không thể hoàn tất việc học tập của mình ở trường lớp chính quy. Trước khi ra nước ngoài, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã hấp thụ truyền thống văn hóa của gia đình, quê hương và văn hóa Kinh đô Huế, từng bước hấp thụ văn hóa nhân đạo và dân chủ phương Tây. Khi học ở Huế và còn ở Trường Dục Thanh, anh đã làm quen với những tư tưởng mới của Vôn-te, Rút-xô, Mông-tét-xkiơ... Tất cả những kiến thức thu nhận được ở trường lớp, ở thực tiễn quê hương, đất nước là những kiến thức nền tảng để Nguyễn Tất Thành tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, tạo nên vốn kiến thức rộng lớn và uyên bác.

Bằng trải nghiệm thực tế của bản thân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, học ở trường lớp có vai trò rất quan trọng đối với mỗi con người. Ngay từ năm 1925, trong *Báo cáo gửi Quốc tế nông dân*, Nguyễn Ái Quốc đã viết: “Đại đa số nông dân bị thất học. Còn nữ thanh niên và phụ nữ nông dân thì trên thực tế bị tước mọi loại học vấn. Sự dốt nát đã khiến cho nông dân trở thành một công cụ dễ sai khiến trong tay thế lực phản cách mạng”<sup>1</sup>. Chính vì thế, năm 1927, khi còn hoạt động ở Quảng Châu, Trung Quốc, Người đã mở các lớp đào tạo những thanh niên yêu nước trong tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên do Người sáng lập, đồng thời gửi thanh niên, những người Việt Nam yêu nước đi học tại các trường chính quy như: Trường Quân sự Hoàng Phố, Trường Quân chính kháng Nhật ở Trung Quốc, Trường Đại học Phương Đông ở Liên Xô, v.v.. Trong số đó, nhiều người đã trưởng thành và trở thành những chiến sĩ cách mạng tiên bối của Đảng và cách mạng Việt Nam như: Trần Phú, Hà Huy Tập, Lê Hồng Phong, Nguyễn Đức Cảnh, Trương Văn Lĩnh, Trịnh Đình Cửu, Phùng Chí Kiên, Phạm Văn Đồng, v.v.. Trên cương vị người đứng đầu Đảng và Nhà nước, dù bận trăm công ngàn việc, nhưng Người vẫn thường xuyên và rất quan tâm,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.194.

chăm lo đến việc học tập của mọi đối tượng người học, nhất là thanh, thiếu niên, phụ nữ và người dân tộc thiểu số. Người thường nhắc nhở: Trước hết, là học chữ, sau đó phải học những kiến thức thường thức như lịch sử, địa lý, làm tính, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội; học ở trường, học ở sách vở; phải học thêm, phải học mãi; rằng tự mãn, tự kiêu là tự bó mình lại, không thể tiến bộ được, v.v.. Đối với các thầy giáo, Người khuyên: “Từ tiểu học, trung học, cho đến đại học, là nơi rèn luyện nhi đồng và thanh niên. Ốc những người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng. Nhuộm xanh thì nó sẽ xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ. Vì vậy sự học tập ở trong trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên, và tương lai của thanh niên tức là tương lai của nước nhà. Vì vậy, cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ”<sup>1</sup>. Người nhắc nhở, phụ nữ lại càng phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử. Đối với con em người dân tộc thiểu số, Người căn dặn, nhiệm vụ của các em là thi đua học tập để sau này góp phần vào việc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.120.

mở mang quê hương và xây dựng đất nước Việt Nam yêu quý.

Sau đây là câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh nói tại Trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình năm 1962: “Trường này dạy cho thanh niên vừa học tập, vừa lao động, như vậy là rất tốt... Trước đây lúc tuổi thanh niên, Bác hoạt động ở Pháp, cũng vừa lao động, vừa học tập, nhưng lúc đó lao động là lao động nô lệ cho đế quốc. Bác phải làm thế để tự kiếm sống, nhưng vẫn dành thì giờ để học tập, ngày lao động, đêm học tập, chứ Bác không được đến trường học đâu. Vì vậy, Bác khuyên các cháu lao động tốt để trở thành người lao động xã hội chủ nghĩa”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Trường học phải liên hệ chặt chẽ với gia đình, với xã hội. Các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, các cơ quan chính quyền và các cấp ủy đảng phải thật sự quan tâm đến nhà trường, đến việc học tập của con em mình hơn nữa”*<sup>2</sup>.

### **3. Học từ bạn bè, từ nhân dân**

Về học từ bạn bè. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Học thầy không tày học bạn”. Thành ngữ của dân tộc Mường có câu: “Muốn học hay, học thầy ba, học bạn bảy”. Điều này không có ý coi nhẹ

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.437.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.747.

vai trò của người thầy, mà muốn nói lên rằng, ngoài việc học ở trường lớp với thầy, mỗi người còn phải biết học hỏi thêm với nhiều người khác, nhất là với bạn bè là những người dễ đồng cảm, dễ chia sẻ, dễ trao đổi và dễ thu nhận thêm nhiều kiến thức, kinh nghiệm từ họ, mà còn có ý muốn khuyên bảo phải biết tự học ở nhiều nơi, nhiều chỗ, nhiều nguồn.

Bằng chính sự trải nghiệm của bản thân, Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên mọi người học ngay trong bạn bè. Người phổ biến kinh nghiệm: “Ngoài cách học ở trường, ở lớp, học trên sách, báo, v.v., có một cách học rất tốt ai cũng có thể tham gia hàng ngày. Đó là cách học tập ngay trong sản xuất, học tập những người, những tổ, những đơn vị tiên tiến”<sup>1</sup>. Theo Người, trong những bạn bè, có những người tiên tiến và trong phương pháp học tập và làm việc của họ có những điểm tốt cần học tập, để có thể giúp cho học tập và công tác của ta tiến nhanh, tiến mạnh. Người còn dặn, không chỉ học tập những người tiên tiến, mà còn phải biết học những cái hay, cái tốt, tránh cái dở, cái xấu của cả những người trung bình hoặc chậm tiến để có thể giúp ta tiến bộ. Rằng, phải dốc lòng học tập những điểm tốt ấy để tiến bộ không ngừng và cải

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.528.

tiến việc học tập và công tác thường xuyên. Chỉ có như vậy mới làm cho sáng kiến và kinh nghiệm của ta ngày càng dồi dào, trình độ tư tưởng, tổ chức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác của ta ngày càng nâng cao.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải học hỏi lẫn nhau. Năm 1968, khi bàn về xuất bản loại sách *Người tốt, việc tốt*, Người nêu: “Con gái có cần phải học con trai, học anh em, chồng con mình không? Con trai có cần phải học con gái không? Trẻ em có cần phải học người già không? Bộ đội có cần phải học nhân dân không? Tiên tuyến có cần phải học hậu phương không? Anh hùng chiến sĩ có cần học những người bình thường không? Cán bộ, đảng viên có cần phải học quần chúng nhân dân không? Cấp trên có cần phải học cấp dưới không? Như vậy là các chú cũng đồng ý với Bác: Một người phải biết học nhiều người”<sup>1</sup>. Đối với việc học tập của thiếu nhi, Chủ tịch Hồ Chí Minh có sự quan tâm đặc biệt. Người thường khuyên thầy giáo và cán bộ phụ trách rằng, trong lúc học cần làm cho chúng vui, trong lúc vui cũng làm cho chúng học, phải làm thế nào để ở trong nhà, ở trường học, ở xã hội, chúng đều vui đều học được. Người còn dặn: Phải học tập trong việc làm

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.665.

hàng ngày, trong việc lớn cũng như việc nhỏ, việc cao cũng như việc thấp. Cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ. Trên đây là những tổng kết có ý nghĩa của Người về việc học từ bạn bè.

Hai câu chuyện sau đây cho thấy, học từ bạn bè có tác động quan trọng đến cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Câu chuyện thứ nhất: Đầu năm 1913, Nguyễn Tất Thành rời Mỹ tới Anh. Tại đây, Người gặp một người Việt Nam và trở thành đôi bạn thân, cùng nhau vừa làm việc kiếm sống, vừa giúp nhau học tiếng Anh. Người bạn đó kể lại: Tôi hỏi anh Ba: Ai đưa anh đến đây, đến nước Anh?. Anh Ba trả lời: Tôi đến đây, một mình để học tiếng Anh. Tôi nói: Hay đấy, nhưng tiếng Anh rất khó học. Đã hai năm tôi ở thành phố này mà không biết hơn, ngoài hai chữ Yes và No (Vâng và Không). Anh Ba nói: Phải học chứ. Chúng ta sẽ cùng nhau học<sup>1</sup>. Câu chuyện thứ hai: Năm 1919, Người vào Đảng Xã hội Pháp, chỉ vì đây là tổ chức ở Pháp bênh vực các dân tộc thuộc địa. Về sự kiện này,

---

1. Xem Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Sđd, tr.27.



được Người kể lại: “Lúc bấy giờ, tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên. Tôi chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó... Tôi tham gia Đảng Xã hội Pháp chẳng qua là vì các “ông bà” ấy - (hồi đó tôi gọi các đồng chí của tôi như thế) - đã tỏ đồng tình với tôi, với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức. Còn như đảng là gì, công đoàn là gì, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là gì, thì tôi chưa hiểu... Ở đây, tôi cần nhắc thêm rằng các đồng chí Mácxen Casanh, Vayăng Cutuyariê, Môngmút-xô và nhiều đồng chí khác đã giúp đỡ tôi hiểu biết thêm. Cuối cùng ở Đại hội thành phố Tua, tôi cùng các đồng chí ấy biểu quyết tán thành tham gia Quốc tế thứ ba”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Muốn tiến bộ mãi thì phải học tập. Học trong sách báo, học trong công tác, học với anh em, học hỏi quần chúng. Học tập để phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm*”<sup>2</sup>.

Về học từ nhân dân. Thấm nhuần sâu sắc quan điểm “quần chúng là người sáng tạo ra lịch sử”, “nước lấy dân làm gốc”, “chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân”, “dân là chủ”,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.561-563.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.143.

nên Chủ tịch Hồ Chí Minh có niềm tin mãnh liệt vào sức mạnh và năng lực sáng tạo của quần chúng nhân dân trong các phong trào cách mạng. Người thường nhắc lại câu nói của đồng bào Quảng Bình:

*“Dễ mười lần không dân cũng chịu.*

*Khó trăm lần dân liệu cũng xong”<sup>1</sup>.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên căn dặn cán bộ, đảng viên trong hoạt động công tác phải đi sâu, đi sát quần chúng, phải dựa vào dân. Bởi như Người phân tích: Làm cách mạng không thể một mình làm được, mà cần nhiều người cùng làm; muốn dân giác ngộ cách mạng phải có cán bộ đi tuyên truyền, vận động, giáo dục dân thì dân mới tự giác làm cách mạng. Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên không chỉ đi sâu, đi sát mà còn phải học hỏi nhân dân, vì nhân dân trăm tai nghìn mắt, lại có nhiều ý kiến rất thông minh, kinh nghiệm, sáng kiến rất nhiều, giúp cho công tác tiến bộ. Người nói: “Chúng ta phải biết rằng: lực lượng của dân chúng nhiều vô cùng. Kinh nghiệm trong nước và các nước tỏ cho chúng ta biết: có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.280.

có, thì việc gì làm cũng không xong. Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”<sup>1</sup>.

Mặt khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nói rõ, dân hay so sánh mà thường so sánh đúng, giải quyết đúng, vì tai mắt họ nhiều, việc gì họ cũng nghe, cũng thấy, vì sự so sánh kỹ càng đó, mà cách giải quyết của dân bao giờ cũng gọn gàng, hợp lý, công bình, vấn đề là chỉ cần biết cách học mà thôi. Bởi dân chúng rất khôn khéo, rất hăng hái, rất anh hùng. Vì thế, phải học dân chúng, phải hỏi dân chúng, phải hiểu dân chúng. Muốn học hỏi dân, phải có nhiệt tình, có quyết tâm, phải khiêm tốn, phải chịu khó. Người nêu nguyên tắc, việc gì cũng phải hỏi dân, học dân; việc gì cũng phải bàn bạc với dân, giải thích cho dân, cán bộ phải được dân yêu, dân tin, dân phục; phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta. Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được; dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không thành; việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm, việc gì hại đến dân ta phải hết sức tránh. “Nói tóm lại, cách làm việc, cách tổ chức, nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo, v.v.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.335.

của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép: “*Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng*”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên yêu cầu và nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải luôn gần gũi dân, ra sức nghe ngóng, hiểu biết và tìm hiểu nguyện vọng chính đáng của dân, đồng thời phải học hỏi dân. Lãnh đạo nhân dân phải bằng cách tuyên truyền, giải thích, cổ động, giáo dục nhân dân, phải dựa vào dân để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác. Những vấn đề trên phải tiến hành song song với nhau. Vì không gần gũi dân thì không hiểu biết dân, không hiểu biết dân thì không học hỏi được những kinh nghiệm, sáng kiến của dân và không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. Người còn nhấn mạnh: “*Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân*”<sup>2</sup>. Năm 1968, tuy sức khỏe đã yếu, nhưng khi bàn với một số cán bộ về việc làm và xuất bản loại sách *Người tốt, việc tốt*, Người đưa ra những ý kiến tế nhị và sắc sảo: “Bác biết các chú văn hay chữ tốt, nhưng dù sao, nhân dân trăm tai nghìn mắt vẫn có nhiều ý kiến thông minh có thể giúp cho các chú tiến bộ hơn. Không riêng gì viết sách viết báo, mà công tác gì muốn làm tốt

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.288.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.432.

đều phải coi trọng ý kiến của nhân dân”<sup>1</sup>. Trên đây là những tổng kết sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về học từ nhân dân.

Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng - người cộng sự với Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: “Nhân dân Việt Nam tin Hồ Chủ tịch, nghe Hồ Chủ tịch, theo Hồ Chủ tịch, là vì suốt đời Hồ Chủ tịch rất tin tưởng nhân dân Việt Nam, hy sinh chiến đấu vì lợi ích của nhân dân Việt Nam. Hiện nay và sau này, trên con đường cách mạng, Hồ Chủ tịch hy sinh chiến đấu đưa nhân dân tiến đến thắng lợi thì nhân dân lại càng tin tưởng. Đây cũng là trường hợp và kinh nghiệm riêng của mỗi một người chúng ta đối với quần chúng nhân dân. Chúng ta lãnh đạo quần chúng nhân dân nhưng đồng thời cũng học tập quần chúng nhân dân, chúng ta là thầy dạy nhưng cũng là học trò của quần chúng nhân dân. Chúng ta muốn lãnh đạo thì phải học tập, muốn làm thầy dạy thì phải làm học trò quần chúng nhân dân và chúng ta càng học được nhiều bao nhiêu thì càng lãnh đạo vững vàng sáng suốt bấy nhiêu. Đó là nội dung quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch”<sup>2</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.668.

2. Phạm Văn Đồng: *Học Chủ tịch Hồ Chí Minh - Chúng ta học gì?*, *Sđd*, tr.41.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:  
“*Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học  
nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót  
rất lớn*”<sup>1</sup>.

### III- HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, HỌC TRONG THỰC TIỄN, HỌC ĐI ĐÔI VỚI HÀNH

#### **1. Học lý luận chính trị**

Chủ tịch Hồ Chí Minh không bao giờ nhận mình là một nhà lý luận, nhưng các tác phẩm, những bài nói, bài viết của Người kết tinh những giá trị lý luận chính trị sâu sắc, nhiều vấn đề mang tính chân lý. Đó là quá trình học tập và rèn luyện không mệt mỏi ở Người. Trong bài Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin, Người viết: “*Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ*”<sup>2</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.361.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.563.

Nói về tầm quan trọng của học tập lý luận chính trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn câu nói nổi tiếng của Lênin: *Không có lý luận cách mạng thì không có cách mạng vận động. Chỉ có theo lý luận cách mạng tiên phong, đảng cách mạng mới làm nổi trách nhiệm cách mạng tiên phong.* Thấu suốt quan điểm đó, ngay từ năm 1927, Người đã viết cuốn *Đường cách mệnh* làm tài liệu học tập lý luận chính trị cho lớp chiến sĩ cách mạng tiên bối của Đảng ta. Đây là tác phẩm lý luận chính trị đầu tiên ở nước ta theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin được vận dụng vào thực tiễn Việt Nam. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng nước ta, trên cơ sở kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa của nhân loại, Người đã cùng với Đảng ta đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Về học lý luận chính trị, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh trước hết phải hiểu lý luận là gì? Người giải thích: Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc đấu tranh, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận, rồi đem nó chứng minh với thực tế, đó là lý luận chân chính. Thực tiễn cho hay, nhiều cán bộ, đảng viên thường mắc vào bệnh chủ quan mà biểu hiện là kém lý luận, khinh lý luận hoặc lý luận suông, nên việc áp dụng lý luận vào chính trị, quân sự, kinh tế và

văn hóa còn nhiều hạn chế. Vì kém lý luận, cho nên gặp việc không biết xem xét cho rõ, không biết cân nhắc cho đúng, không biết xử lý cho khéo, không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy, kết quả thường thất bại. Vì thế, Người yêu cầu mọi người phải học lý luận chính trị, vì có học lý luận chính trị mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm tốt được công việc. Người còn cho rằng: “Học lý luận không phải để nói mếp, nhưng biết lý luận mà không thực hành là lý luận suông. Học là để áp dụng vào việc làm. Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp. Có lý luận thì mới hiểu được mọi việc trong xã hội, trong phong trào để chủ trương cho đúng, làm cho đúng”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phê bình bệnh lười học tập lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên, rằng có những cán bộ, đảng viên làm được việc, có kinh nghiệm, những anh em đó rất quý báu cho Đảng, nếu họ đã có kinh nghiệm mà lại biết thêm lý luận thì công việc tốt hơn rất nhiều. Người còn dẫn chứng: Có những người xem được nhiều sách, đó là việc đáng quý, nhưng thế không phải đã là

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.357.



biết lý luận. Dù xem được hàng ngàn hàng vạn cuốn lý luận, nếu không biết đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách. Vì thế, Người chủ trương, phải chống việc xem nhẹ học tập lý luận chính trị, vì không học lý luận chính trị thì ý chí kém cương quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc làm việc dễ lạc hướng, kết quả là mù chính trị, xa rời cách mạng. Người nhắc nhở và khuyên mọi người phải chữa cái bệnh kém lý luận, khinh lý luận và lý luận suông, mà phải học lý luận chính trị để áp dụng vào công việc hằng ngày.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, học tập lý luận Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Ràng phải học lý luận Mác - Lênin để thấm nhuần tư tưởng cách mạng, khoa học, từ đó vận dụng và phát triển sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam, lấy Việt Nam làm điểm xuất phát, lấy cải tạo hiện thực Việt Nam làm mục tiêu. Đồng thời, phải nhớ rèn luyện tư tưởng cho tốt, vì có tư tưởng chính trị tốt thì mới chống tiến bộ. Người còn yêu cầu mọi người phải học đường lối của Đảng, bởi đường lối của Đảng là sự vận dụng lý luận Mác - Lênin vào thực tiễn nước ta. “Vì có nắm vững đường lối cách mạng mới thấy rõ phương hướng tiến lên của cách mạng, mới hiểu rõ mình phải

làm gì và đi theo phương hướng nào để thực hiện mục đích của Đảng”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, lý luận Mác - Lênin soi phương hướng, đường lối cho chúng ta đi. Có phương hướng đúng mới đi đúng đường, làm việc mới đúng và phụng sự lợi ích chung. Học tập lý luận Mác - Lênin không chỉ củng cố lập trường, quan điểm, nâng cao nhận thức, hiểu biết, xác lập cơ sở, nền móng vững chắc hoàn thiện nhân cách làm người, mà còn để biết cách sống với nhau có tình có nghĩa, chứ không có gì cao xa. Người nói: “Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa như thế. Từ khi có Đảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà. Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được”<sup>2</sup>.

Sau đây là câu chuyện về việc mở lớp học lý luận chính trị do Chủ tịch Hồ Chí Minh kể: “Hồi kháng chiến chống Pháp, có một lần Bác đi công tác về, thấy một số đồng chí đang nghỉ ở một gốc cây đa to, bóng mát. Bác hỏi: Các cô, các chú đi đâu về? Chúng cháu đi học về. Học cái gì?

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.115, 668.

Học Các Mác. Có hay không? Hay lắm! Có hiểu không? Họ áp úng trả lời: Thưa Bác, nhiều cái khó quá, không hiểu được. Như vậy là học không thiết thực. Bác kể một câu chuyện khác. Trước Cách mạng Tháng Tám, trong vùng giải phóng ở Tân Trào có làm một nhà văn hóa, một hôm có một cán bộ nam, một cán bộ nữ đến diễn thuyết, họ nói rất say sưa. Lúc ấy, Bác cũng ngồi cạnh đấy. Bác ghé sang một người ngồi bên cạnh, hỏi ông có hiểu gì không? Ông ta lắc đầu nói không hiểu gì cả. Cái đó cũng dễ hiểu thôi. Vì mấy đồng chí kia nói nhiều quá, lại dùng những chữ cao xa. Trình độ hiểu biết của đồng bào ta lúc ấy còn thấp, mà nói nào là “chủ quan”, “khách quan”, “tích cực”, “tiêu cực”, v.v., cho nên họ không hiểu”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp. Có lý luận thì mới hiểu được mọi việc trong xã hội, trong phong trào để chủ trương cho đúng, làm cho đúng”*<sup>2</sup>.

## **2. Học trong thực tiễn, học đi đôi với hành**

*Học trong thực tiễn.* Từ lúc bốn ba hải ngoại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tự học tập, rèn luyện trong thực tiễn sinh động ở các nước thuộc địa, ở

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.276-277.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.357.

phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân các dân tộc bị áp bức trên thế giới, ở cả các nước thực dân, đế quốc. Chính từ thực tiễn phong phú đó, Người đã tìm thấy chủ nghĩa Mác - Lênin, từ một người yêu nước trở thành chiến sĩ cách mạng. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, trên cơ sở kế thừa chủ nghĩa yêu nước truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và tinh hoa trí tuệ của nhân loại, Người đã cùng với Đảng ta vận dụng một cách sáng tạo lý luận Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Chính vì thế, Người được tôn vinh là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất. Trên cương vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở mọi người học lý luận chính trị đồng thời với học trong thực tiễn. Nói về tầm quan trọng của học từ thực tiễn, Người lấy ví dụ: “Một người học xong đại học, có thể gọi là có trí thức. Song y không biết cày ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại: công việc thực tế, y không biết gì cả. Thế là y chỉ có trí thức một nửa. Trí thức của y là trí thức học sách, chưa phải trí thức hoàn toàn. Y muốn thành một người trí thức hoàn toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào thực tế”<sup>1</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.275.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mọi người phải vừa làm, vừa học, chú ý học cả trong thực tiễn. Lý thuyết cốt để áp dụng vào công việc thực tế, lý thuyết mà không áp dụng vào thực tế là lý thuyết suông. Chỉ học thuộc lòng để đem lờ thiên hạ thì lý thuyết ấy cũng vô ích. Trong lúc học lý thuyết phải nghiên cứu công việc thực tế, học lý thuyết rồi phải tự mình tìm ra phương hướng, biện pháp làm những công việc thực tế, những công việc có ích và thiết thực. Người cho rằng, việc học ở trường lớp là một việc rất tốt, rất cần, nhưng phải hiểu rằng, học cốt để làm, học mà không làm được, học mấy cũng không có ích gì. Vì vậy, học phải thiết thực, sao cho những người học rồi, khi ra công tác có thể thực hành ngay trong công việc thực tế mà họ đảm nhận. Người yêu cầu các cấp học cần gắn với thực tiễn: “*Đại học* thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. *Trung học* thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế. *Tiểu học* thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: yêu Tổ quốc, yêu nhân dân,

yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công”<sup>1</sup>. Riêng cán bộ, đảng viên, Người yêu cầu phải học lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào công việc thực tế.

Sau đây là câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh kể về học từ thực tiễn của Người: “Đến Quảng Châu hồi 1924 - 1927, tôi vừa theo dõi phong trào cách mạng trong nước ta, vừa tham gia công việc do Đảng Cộng sản Trung Quốc giao phó... Tôi được tham gia việc dịch tài liệu nội bộ và việc “tuyên truyền đối ngoại”, tức là viết bài về phong trào công nông cho một tờ báo bằng chữ Anh. Lần thứ hai tôi đến Trung Quốc (cuối 1938) vào thời kỳ kháng chiến chống Nhật. Là một người binh nhì trong “Bát lộ quân”, tôi làm chủ nhiệm câu lạc bộ của một đơn vị ở Quế Lâm. Sau đó, được bầu làm bí thư chi bộ (kiêm phụ trách nghe radiô) của một đơn vị ở Hành Dương.

Thế là tôi học được một ít kinh nghiệm xây dựng Đảng, khi ở Liên Xô; kinh nghiệm đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, khi ở nước Pháp; kinh nghiệm chống thực dân và phong kiến, khi ở Trung Quốc”<sup>2</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Phải học tập, học tập trong việc làm hàng ngày,*

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.186.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.149.

*trong việc lớn cũng như việc nhỏ, việc cao cũng như việc thấp*<sup>1</sup>.

*Học đi đôi với hành.* Đối với việc học tập, một trong những phương châm quan trọng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu là: “Học đi đôi với hành”. Người luôn nhắc nhở mọi người làm nghề gì cũng phải học, trước hết là học chữ, học làm tính, biết chữ và biết làm tính thì làm việc gì cũng dễ, biết đạo đức và trách nhiệm công dân. Đồng thời, Người còn yêu cầu phải ham học, học trong công việc hàng ngày, trong việc lớn cũng như việc nhỏ, việc cao cũng như việc thấp. Học cốt để làm, học mà không làm, học mấy cũng không tác dụng. Quan điểm của Người là học để thực hành, học để áp dụng vào trong công việc thực tế. Học với thực hành, học với làm việc trong thực tế phải đi đôi với nhau. Học mà không thực hành, học mà không làm việc thì học vô ích. Người tổng kết: Học để sửa chữa tư tưởng, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng, học để tin tưởng, có tin tưởng thì lúc ra thực hành mới vững chắc, hăng hái, lúc gặp khó khăn mới kiên quyết, hy sinh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, không thực hành thì nhất định không thể hiểu biết. Điều đó đòi hỏi phải gắn học với hành, học để vận dụng, để sáng tạo trong nghề nghiệp, trong cuộc sống,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.100.

trong công tác; học để tu dưỡng bản thân, để ứng xử với mọi người, với thực tế cuộc sống, để cống hiến vào sự nghiệp xây dựng đất nước. “Vừa học, vừa làm”, “Học tập tốt, lao động tốt” là khẩu hiệu thực hiện phương châm “Học đi đôi với hành”. Nói chuyện với học sinh, Người dặn: Trước đây học một đằng, hành một nẻo, nay phải sửa chương trình để học thì hành ngay được, cho nên học phải thiết thực, sao cho học rồi có thể thực hành ngay. Do học kết hợp với hành mà lao động, tri thức được tăng thêm, lao động và sức khỏe cũng tăng thêm. Đó là kết quả của lao động sản xuất. Người còn lưu ý: “Không vào hang, không bắt được cọp”. Câu tục ngữ ấy là một sự thật cho thực hành, cũng là một sự thật cho hiểu biết. Rằng: “Thực hành, hiểu biết. Lại thực hành, lại hiểu biết nữa. Cứ đi vòng như thế mãi, không bao giờ ngừng. Và nội dung của thực hành và hiểu biết lần sau cao hơn lần trước”<sup>1</sup>.

Sau đây là câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh nói tại Trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình vào năm 1962, Người nói: “Trước đây lúc tuổi thanh niên, Bác hoạt động ở Pháp, cũng vừa lao động, vừa học tập, nhưng lúc đó lao động là lao động nô lệ cho đế quốc. Bác phải làm thế để tự kiếm sống, nhưng vẫn dành thì giờ để học tập, ngày lao động, đêm học tập, chứ Bác

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.130.



không được đến trường học đâu. Vì vậy, Bác khuyên các cháu lao động tốt để trở thành người lao động xã hội chủ nghĩa”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Học để hành: Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy*”<sup>2</sup>.

#### IV- HỌC CÁCH ĐỌC, CÁCH NÓI, CÁCH VIẾT

##### 1. Học cách đọc

Ngay từ thời niên thiếu với lòng ham hiểu biết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất say mê đọc sách, báo với cách đọc và trí nhớ tuyệt vời. Theo Giáo sư Trần Văn Giàu: “Hồ Chí Minh thời trẻ nổi tiếng là ham mê quốc sử, quốc văn. Truyện kể rằng, thuở nhỏ, học trò Nam Đàn hay rủ nhau xuống Vinh mua sách, sách nào mua không được thì cậu Cung đứng tại cửa hàng đọc kỳ hết mới đi về, đọc chưa hết thì hôm sau trở lại đọc nữa”<sup>3</sup>. Còn ông Phạm Gia Cầm, bạn học thuở thiếu thời tâm sự: “Ở gần Thành, mình học hỏi được nhiều thứ, nhất là cách đọc sách”. Những năm hoạt

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.437.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.361.

3. GS. Trần Văn Giàu: *Sự hình thành về cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr.26.

động ở nước ngoài, trong các báo cáo, thư gửi Quốc tế Cộng sản và bạn bè cùng hoạt động, Người đều nhắc gửi sách báo và tạp chí bằng các thứ tiếng để Người đọc và nghiên cứu, phục vụ cho công tác cách mạng.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tự học từ sách báo, tạp chí để thu nhận kiến thức phục vụ cho công tác cách mạng. Người đọc nhiều và nhanh, nhất là sách của Mác, Lênin, sách của các đồng chí lãnh đạo đảng và nhà nước anh em, sách về đường lối cách mạng Việt Nam, sách của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta, sách lịch sử của các đảng anh em, lịch sử các nước... Sách, báo, tạp chí mà Người đọc có nhiều thể loại, từ nhiều nguồn khác nhau gửi đến, trong đó có cả sách, báo biểu của các tác giả, các tổ chức trong và ngoài nước. Người rất thích đọc những tác phẩm văn học, nghệ thuật, nhất là đề tài về lịch sử dân tộc, nhiều cuốn còn lưu lại bút tích của Người. Có nhiều sách, báo, tạp chí đọc xong, Người chuyển xuống cho văn phòng và dặn gửi tới những nơi cần sử dụng để mọi người đọc, học và làm theo sách, báo.

Việc đọc sách, báo, tạp chí đã trở thành nhu cầu, một món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống hằng ngày của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những người từng làm việc và gần gũi đều có nhận xét, Bác Hồ rất ham đọc sách, báo, tạp chí

trong nước và quốc tế, khi xong công việc là đọc, công việc xong chưa đến giờ ngủ lại tranh thủ đọc, những mục cần đọc không bao giờ bỏ qua. Hằng ngày, Người đọc một lượt các tờ báo xuất bản trong nước rồi tới báo nước ngoài, gạch dưới các tin quan trọng, rồi giải quyết các công việc. Những tờ nhật báo, tuần báo, tạp chí ở Trung ương đều được Người đọc hết và gạch bút chì xanh đỏ vào những chỗ chú ý. Mỗi khi đi công tác xa về, những báo và tạp chí chưa đọc, Người thường tự đọc hoặc đề nghị những người giúp việc đọc để cùng nghe. Hồi ở Việt Bắc, tuy tuổi đã cao, nhưng Người vẫn tranh thủ đọc sách, báo, tạp chí. Đồng chí Việt Dũng nhớ lại: Ở gần ông Cụ được vài ngày, tôi nhận thấy ông Cụ sao làm việc nhiều thế. Suốt ngày Cụ đọc sách và viết tài liệu, viết báo, dạy chính trị, v.v.. Cụ thường dạy chúng tôi không nên ngồi chơi rồi, phải lấy sách, báo ra đọc. Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng có nhận xét: Văn phòng của Bác ít người làm, sao cái gì Bác cũng biết. Phải chăng là qua sách, báo, Bác tổng hợp và nắm được hết.

Khi về Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ thói quen khi đọc sách, báo, chỗ nào thấy cần thì ghi chép, đánh dấu để sử dụng khi cần thiết. Ví như, thấy gương người tốt, việc tốt, ghi bên cạnh dấu (o), chỗ nào cần lưu ý, đánh dấu (/), vấn đề nào chưa rõ, còn nghi ngờ đánh dấu (?),

bài đã xem xong, vạch (/). Người còn sử dụng chữ Hán, Pháp, Anh, Nga làm ký hiệu bên lề trang sách, báo, tài liệu đã đọc để ghi nhớ. Đối với những bài, đoạn quan trọng, Người còn ghi vào sổ, hoặc cắt dán làm tư liệu lưu giữ. Hồi sức khỏe yếu, Người dặn đồng chí Cù Huy Chước cứ tới đến đọc cho nghe cuốn Cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông. Chính ham đọc sách, báo, tạp chí nên tầm hiểu biết của Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa rộng vừa sâu, nhất là tình hình thời sự, chính trị.

Kinh nghiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho hay, muốn học tập có kết quả tốt thì phải có thái độ đúng và phương pháp đúng; muốn nói và viết tốt phải tranh thủ thời gian để đọc được nhiều, để hiểu biết rộng, đồng thời phải ghi nhớ; muốn có nhiều tài liệu phải xem cho rộng, xem được càng nhiều chừng nào thì lấy được nhiều tài liệu chừng ấy, phải đọc cả sách, báo nước ngoài, đọc càng nhiều càng tốt để lấy tư liệu cho mình học tập và nghiên cứu. Người thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải đọc những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, và những tài liệu thiết thực phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ của mình, v.v..

Để tiết kiệm thời gian và để không mất công đọc lại, Chủ tịch Hồ Chí Minh có kinh nghiệm

ghi nhớ và thói quen ghi chép rất cẩn thận. Ví như, năm 1942, ngay trong cảnh bị đọa đày ở nhà ngục Quảng Tây (Trung Quốc), Người vẫn ghi chép những điều đọc và nghe được ở *Mục đọc sách* và *Mục đọc báo* ở cuối tập thơ *Nhật ký trong tù*. Hoặc như năm 1946, trong *Nhật ký hành trình bốn tháng sang Pháp*, mặc dù công tác ngoại giao lúc đó rất bận, nhưng với vai người trần thuật, Người ghi từng ngày các sự kiện rất tỉ mỉ. Chẳng hạn, ngày 5-8-1946 ghi: “Mỗi ngày, Cụ xem chừng 25 tờ báo, báo sáng, báo chiều, báo hàng tuần và báo ngoại quốc. Báo có tin tức gì hay, Cụ lấy bút chì đỏ làm dấu vào, rồi bảo anh em xem. Hôm nào nhiều khách thì Cụ thường xem báo đến hai giờ sáng. Anh em tùy tùng và các bác sĩ, cho cả đến vợ chồng ông Aubrac, thấy Cụ thức khuya dậy sớm quá, ra sức khuyên Cụ đi nghỉ sớm. Nhưng không có kết quả mấy!”<sup>1</sup>. Có lần, trả lời câu hỏi của Nhà báo Sác-lơ Phuốc-ni-ô: Đồng chí đã tìm thấy tư tưởng Lênin bằng cách nào? Người trả lời: “Một đồng chí đưa cho tôi đọc *Luận cương về các vấn đề thuộc địa và dân tộc* của Lênin vừa đăng trên báo *Nhân đạo*. Bài đó khó hiểu, vì có những từ ngữ mà tôi không biết rõ. Nhưng tôi đọc đi đọc lại và dần dần tôi hiểu ý nghĩa của nó một cách sâu sắc.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.448.

Bản Luận cương làm cho tôi cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao!”<sup>1</sup>.

Về kinh nghiệm đọc, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho biết, tài liệu đã đọc phải ghi chép, so sánh, chọn lọc để ghi nhớ. Về cách ghi chép để nhớ, Người căn dặn, những cái gì đã nghe, đã thấy, đã hỏi được, đã đọc được phải ghi chép để làm tư liệu để nói và viết. Theo Người, tìm tài liệu trong khi đọc cũng giống như công tác khác, phải mất nhiều thời gian, công sức nên phải chịu khó, bởi vì, có khi xem mấy tờ báo, tạp chí mà chỉ được vài tư liệu, có khi xem tài liệu này có vấn đề này, xem tài liệu khác có vấn đề khác, nhưng phải tổng hợp lại, chọn lọc góp hai, ba tài liệu đó lại để làm thành tư liệu của mình. Vì thế, phải so sánh phân tích, tổng hợp, chọn lọc là cách đọc và làm việc khoa học.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra kinh nghiệm về phân loại tài liệu để đọc, rằng khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học chính trị, khoa học kinh tế, khoa học lịch sử, v.v. phải chia ra mà đọc dần dần và phải theo nguyên tắc là kinh nghiệm và thực tế phải đi cùng nhau. Người lấy ví dụ: Khoa học chính trị dùng sách vở, bài báo bàn về chiến lược, chiến thuật làm tài liệu lý luận, lấy lịch sử và kinh nghiệm tranh đấu của

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.584.

Đảng làm tài liệu thực tế. Khoa học kinh tế lấy kinh tế chính trị học làm tài liệu lý luận, lấy lịch sử của nước ta làm tài liệu thực tế. Các môn khác cũng thế. Tài liệu đọc được phải phân loại, rồi tự kiểm tra kiến thức, đối chiếu, so sánh, chọn lọc ra để làm tài liệu cho việc học tập của mình và làm tư liệu để nói và viết.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Đọc tài liệu thì phải đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề gì chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt ra câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Phải suy nghĩ chín chắn”<sup>1</sup>.*

## **2. Học cách nói**

Nhiều người được nghe Chủ tịch Hồ Chí Minh nói hoặc phát biểu đều có nhận xét rằng, Bác Hồ diễn đạt rất trong sáng, nhiều vấn đề lý luận phức tạp được nói rất giản dị, cô đọng, hàm súc, dễ hiểu, dễ nhớ, gần gũi với thực tiễn đến kỳ lạ. Ngôn từ của Người đạt tới sự gặp gỡ giữa người nói và người nghe, giữa lãnh tụ và quần chúng.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.98-99.

Người không hay nói dài mà thường nói rất ngắn gọn, nhưng mọi người đều hiểu, đều nghe, đều tin, chỉ một lời vắn tắt, hàm súc, hùng văn, đã đi vào trái tim, khối óc người nghe, trở thành lời hiệu triệu, biến thành hành động cách mạng của quảng đại quần chúng. Điển hình như, trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Người nêu quyết tâm: Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập, tự do!. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Người kêu gọi: “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ!”<sup>1</sup>. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Người hiệu triệu: “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do!*”<sup>2</sup>, “Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi!”<sup>3</sup>...

Cách nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đi vào thực tiễn, từ thực tiễn đúc kết thành kinh nghiệm, rồi nâng lên thành lý luận. Ví như, trả lời chủ nghĩa xã hội là gì? Người nói rất ngắn gọn: Xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội. Người hay dùng cách so sánh bằng hình ảnh để diễn đạt những vấn đề lý luận phức tạp. Ví như: “Lý luận

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.534.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.131, 512.



như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi”<sup>1</sup>, v.v.. Có thể thấy, cách nói hình ảnh, ví von là phong cách riêng có của Người.

Về cách nói, Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều chỉ dẫn quan trọng. Rằng nói phải thật đơn giản, rõ ràng, thiết thực, phải có đầu có đuôi, sao cho ai cũng hiểu được, nhớ được, chớ dùng những danh từ lạ, ít người hiểu, chớ nói ra ngoài đề, chớ lấp đi lấp lại, v.v.. Người yêu cầu: “Phải học cách nói của quần chúng, mới nói lọt tai quần chúng. Tục ngữ có câu: Học ăn, học nói, học gói, học mở. Nói cũng phải học, mà phải chịu khó học mới được. Vì cách nói của dân chúng rất đầy đủ, rất hoạt bát, rất thiết thực, mà lại rất giản đơn”<sup>2</sup>. Người khuyên, chớ nói như giảng sách, bởi mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết phải làm sao tỏ rõ được tư tưởng và lòng ao ước của quần chúng, vì thế, phải luôn dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực cho quần chúng dễ hiểu. Không những thế, Người còn dặn, trước khi nói phải viết một dàn bài rõ ràng, phải suy nghĩ cho chín, phải sắp đặt cẩn thận, rồi căn cứ vào đó mà nói và khi nói phải khiêm tốn, lễ độ sẽ chinh phục được người nghe. Người khuyên,

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.233-234, 341.

không nên nói dài, nói phải cho gọn gàng, có nội dung, nói ít, nhưng cho thấm thía, cho chắc chắn thì quần chúng thích hơn; chớ nói khô khan, cứng nhắc, không hoạt bát, không thiết thực; phải học cách nói của những người đi truyền giáo, phải chú ý đến cách phô diễn ý tưởng hết sức phổ thông, khắc sâu vào trong tâm trí dân chúng, phải lấy những thí dụ thường trông thấy trước mắt mà nói, tránh những từ khó hiểu. Theo Người: “Công tác tuyên truyền phải cụ thể, thiết thực... Phải làm sao dễ hiểu, nói sao để người ta hiểu được, hiểu để làm. Vì thế nên tuyên truyền phải thiết thực. Không phải tuyên truyền dễ mà tuyên truyền”<sup>1</sup>. Về cách nói, cách tuyên truyền được Người đúc kết: Nói cho ai nghe? Nói để làm gì? Nói cái gì? Lấy tài liệu đâu mà nói? Nói thế nào? Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Cách tuyên truyền thế nào? Theo Người, đó là những vấn đề mà người nói, người tuyên truyền phải tự đặt ra và tự trả lời cho được, cho đúng.

Nhiều lần Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở cán bộ làm công tác tuyên truyền chớ lạm dụng tiếng nước ngoài nhiều quá. Chúng ta không chống mượn tiếng nước ngoài để làm cho tiếng ta thêm đầy đủ, nhưng phải có chừng mực, chớ mượn tiếng nước ngoài đến nỗi bỏ cả tiếng ta, đến

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.159.

nổi quân chúng không hiểu. Người phê bình bệnh  
sính dùng tiếng nước ngoài, bệnh vay mượn tiếng  
nước ngoài vô lối, bệnh ham nói chữ. Người giải  
thích, có những tiếng ta không có sẵn, khó dịch  
đúng thì cần phải mượn như: độc lập, tự do, giai  
cấp, cộng sản..., còn những tiếng ta có lại không  
dùng như: xe lửa gọi là “hỏa xa”, máy bay gọi là  
“phi cơ”, đường lớn gọi là “đại lộ”, ba tháng không  
nói mà nói “tam cá nguyệt”, xem xét không nói  
mà nói “quan sát”, người ốm gọi là “bệnh nhân”,  
giúp đỡ gọi là “tương trợ”, v.v.. Người khuyên:  
“Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô  
cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải giữ gìn  
nó, làm cho nó phổ biến ngày càng rộng khắp.  
Của mình có mà không dùng, lại đi mượn của  
nước ngoài, đó chẳng phải là đầu óc quen ỷ lại hay  
sao?”<sup>1</sup>. Người còn dặn, tiếng Việt ta rất phong  
phú, ta phải làm giàu thêm cho tiếng của ta,  
nhưng không nên vay mượn lu bù để lờn thiên hạ.  
Qua những lời chỉ dẫn và phê bình trên cho thấy,  
Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến sự trong  
sáng của tiếng Việt, rất nâng niu, trân trọng tiếng  
nói của dân tộc.

Câu chuyện sau đây do Chủ tịch Hồ Chí Minh  
kể: “Ở Tân Trào, lúc đó (1945), mới làm xong cái  
nhà văn hóa. Hôm khánh thành, có hai đồng chí

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.465.

cán bộ, một nam một nữ, đến nói chuyện. Một đồng chí diễn thuyết mất một giờ. Diễn thuyết xong, đồng bào vỗ tay hoan hô. Lúc đó Bác ở trong quần chúng. Bác mới hỏi một cô: Có hiểu gì không? Cô ta trả lời: Không. Bác lại hỏi một cụ. Cụ ấy trả lời: Các đồng chí nói rất hay, nhưng tôi không hiểu gì cả... Đây là những kinh nghiệm làm không tốt. Bây giờ nói kinh nghiệm làm tốt. Ở một lớp huấn luyện khác, có đồng chí Giáp, đồng chí Đồng, đồng chí Hoan phụ trách. Mỗi người được chọn đi học như thế, mang theo gạo, ngô để ăn và bớt một ít để góp nuôi thầy giáo. Mỗi lớp huấn luyện như thế, học một số việc cụ thể, thiết thực. Một là gì, hai là gì, rồi ba, bốn, năm là gì? Làm như thế nào? Học mười ngày rồi về, đi làm. Họ làm rất tốt. Phong trào Việt Minh ở Cao Bằng hồi đó phát triển rất nhanh. Họ làm khoảng sáu tháng, hết “tủ”, họ lại về học lần nữa. Tuyên truyền huấn luyện không nên nói trên trời dưới đất, nào là khách quan, chủ quan, nào là tích cực, tiêu cực, không đầu vào đâu cả”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Trước khi nói, phải nghĩ cho chín, phải sắp đặt cẩn thận. Phải nhớ câu tục ngữ: Chó ba quanh mới nằm. Người ba năm mới nói”*<sup>2</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.160-161.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.346.

### 3. Học cách viết

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết sách, báo từ hồi còn hoạt động ở Pari. Người học cách viết vừa để học tập, nghiên cứu, vừa để phục vụ nhiệm vụ cách mạng. Năm 1969, tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà báo Việt Nam, trả lời câu hỏi về kinh nghiệm viết báo, Người tâm sự: “Kinh nghiệm của Bác là kinh nghiệm ngược. Bác học viết báo Pháp trước, rồi học viết báo Trung Quốc, rồi sau mới học viết báo Việt Nam. Còn học thì một là học trong đời sống của mình, hai là học ở giai cấp công nhân. Lúc ở Pari, tuy biết nhiều tội ác của thực dân Pháp, nhưng không biết làm thế nào để nêu lên được. Một đồng chí công nhân ở tòa báo Đời sống thợ thuyền cho Bác biết báo ấy có mục “tin tức vắn”, mỗi tin chỉ năm ba dòng thôi và bảo Bác có tin tức gì thì cứ viết, đồng chí ấy sẽ sửa lại cho. Từ đó, ngoài những giờ lao động, Bác bắt đầu viết những tin rất ngắn. Mỗi lần viết làm hai bản, một bản đưa cho báo, một bản thì giữ lại. Lần đầu tiên thấy tin được đăng thì rất sung sướng. Mỗi lần đều đem tin đã đăng trên báo so với bài mình đã viết, xem sai chỗ nào. Về sau đồng chí ấy bảo Bác cố viết dài thêm vài dòng nữa, rồi lại vài dòng nữa... Cứ thế kéo dài đến 15, 20 dòng, rồi đến cả một cột dài. Lúc đó đồng chí ấy lại bảo: “Thôi, bây giờ phải viết rút

ngắn lại, cũng những việc như vậy nhưng phải viết cho rõ, cho gọn”. Các báo đăng bài của mình đều là báo phái “tả”, đều nghèo, không trả cho mình đồng tiền nào. Mình ngày thì đi làm, tối đi mít tinh, tuy khá vất vả, nhưng vẫn cố gắng viết để nêu tội ác của bọn thực dân”<sup>1</sup>.

Sau này, trên bước đường hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều viết sách, báo và sáng lập ra nhiều tờ báo như: *Người cùng khổ ở Pháp, Thanh niên, Kèn gọi lính ở Trung Quốc, Thân ái ở Thái Lan, Việt Lập, Mặt trận, Nhân Dân ở Việt Nam*, v.v.. Người là nhà báo lớn, người sáng lập nên báo chí cách mạng Việt Nam. Cách viết của Người thực hiện mục đích cao đẹp là phục vụ nhiệm vụ cách mạng, nên thường viết ngắn gọn, súc tích, dễ đọc, dễ hiểu và để mọi người thực hành được ngay. Ví như năm 1927, Người viết cuốn Đường cách mệnh để huấn luyện cho lớp chiến sĩ cách mạng đầu tiên của nước ta, trong đó nói rõ: “Sách này muốn nói cho vắn tắt, dễ hiểu, dễ nhớ... Vâng! Đây nói việc gì thì nói rất giản tiện, mau mắn, chắc chắn như 2 lần 2 là 4, không tô vẽ trang hoàng gì cả... Sách này chỉ ước ao sao đồng bào xem rồi thì nghĩ lại, nghĩ rồi thì tỉnh dậy, tỉnh rồi thì đứng lên đoàn kết nhau

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.168.

mà làm cách mệnh”<sup>1</sup>. Năm 1947, Người viết cuốn *Đời sống mới* và cuốn *Sửa đổi lối làm việc* một cách vắn tắt, rõ ràng, dễ hiểu để đồng bào, cán bộ, đảng viên đọc và thực hành ngay.

Các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh viết có khối lượng đồ sộ với nhiều thể loại: chính luận, xã luận, bút chiến, truyện, ký, thơ cùng nhiều thể loại khác, không chỉ bằng tiếng Việt mà cả bằng các thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Trung, v.v.. Người không chỉ sáng tác nhiều bài thơ, điển hình là tác phẩm thơ tuyệt tác *Nhật ký trong tù*, mà còn biên soạn và dịch nhiều tác phẩm, như *Binh pháp Tôn Tử*, *Cách đánh du kích*, v.v. để cho đồng bào, cán bộ, chiến sĩ ta đọc và học. Người còn là tác giả và cộng tác viên của nhiều tờ báo như: *Nhân đạo*, *Người cùng khổ*, *Đời sống công nhân* (tiếng Pháp), *Công nhân Bacu*, *Tiếng còi*, *Sự thật* (tiếng Nga), *Thanh niên*, *An Nam*, *Tiếng nói của chúng ta*, *Việt Nam độc lập*, *Đồng minh*, *Cứu quốc*, *Nhân Dân*, *Quân đội nhân dân* (tiếng Việt), *Cứu vong nhật báo* (tiếng Trung), v.v. và các tạp chí của quốc tế và Việt Nam. Người thường xuyên viết bài cho báo *Nhân Dân* và tạp chí *Học tập* là các cơ quan ngôn luận của Đảng ta với những bài ngắn, dễ hiểu, có tính giáo dục và thuyết phục cao dưới nhiều bút danh. Những bài báo do Người viết

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.2, tr.283.

bằng tiếng nước ngoài và tiếng Việt đã tìm được với khối lượng thật đồ sộ.

Các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều được viết một cách giản dị, rõ ràng, súc tích, dễ hiểu đi thẳng vào vấn đề. Nhiều bài nói, bài viết của Người khi kết thúc với những câu thơ ngắn gọn, hàm súc. Cách viết của Người thường hay ví von nên dễ đi vào lòng người và đến với đông đảo bạn đọc. Có thể dẫn ra rất nhiều câu viết ví von, so sánh bằng hình tượng: “Thế địch như lửa. Thế ta như nước. Nước nhất định thắng lửa”<sup>1</sup>; “Ruộng rẫy là chiến trường. Cuốc cày là vũ khí. Nhà nông là chiến sĩ”<sup>2</sup>; “Mỗi quốc dân là một chiến sĩ. Mỗi làng xóm là một pháo đài”<sup>3</sup>; “Đời sống ví như chiếc thuyền. Sản xuất ví như nước. Mực nước lên cao, thì con thuyền càng nổi lên cao”<sup>4</sup>, v.v.. Về cách viết, Người dặn, khi viết lời lẽ phải phổ thông, dễ hiểu, đường hoàng, vui vẻ, làm cho người xem có thú vị mà lại bổ ích. Khi viết và khi làm việc trên văn bản, Người yêu cầu phải chú ý từng câu, từng chữ, trình bày rõ ràng để không thừa, không thiếu, không dài dòng và phải nhạy cảm chính trị. Thí dụ: Một lần văn phòng Phủ Chủ tịch ghi

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.179.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.44.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.165.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.300.



trong lịch làm việc hàng tuần: ông K và L.M.K. thảo bài phát thanh và đưa Chính phủ duyệt trước. Người nhận xét: Viết thế không nhã, ra cách mình kiểm duyệt, phải sửa câu ấy lại. Rồi tự tay Người sửa: Ông K và L.M.K. thảo bài phát thanh rồi đưa Văn phòng Chủ tịch. Qua cách sửa thấy rõ sự nhạy bén về chính trị ở Người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường khuyên, cần phải viết ngắn gọn, còn viết dài mà rỗng thì không tốt, viết ngắn mà rỗng cũng không hay. Phải chống tất cả thói viết rỗng, viết dài. Người còn lưu ý, viết ngắn gọn, nhưng lại không được thiếu, không được qua loa, đại khái, dùng từ phải chính xác, dễ hiểu. Viết dài nhưng mỗi câu, mỗi chữ có một ý nghĩa, có một mục đích thì không phải là rỗng, không phải nhất thiết cái gì cũng phải ngắn mới tốt. Người dặn, khi viết cố gắng phải ngắn gọn, song phải có nội dung, tránh lối viết khô khan, kém hoạt bát, không phổ thông, tránh dùng chữ nước ngoài không đúng nghĩa, hay nói chính trị suông, v.v.. Người phê bình, nhiều người hay viết dài, “dây cà ra dây muống”, viết dòng này qua dòng khác, trang này qua trang khác, nhưng không có ích cho người xem, chỉ làm tốn giấy mực, mất công người xem. “Quần chúng mong muốn những tác phẩm có nội dung chân thật và phong phú, có hình thức trong sáng và vui tươi. Khi chưa xem thì muốn xem, xem rồi thì có

bổ ích. Quần chúng còn mong các đồng chí văn nghệ chú ý giùm hai điều nữa: Một là chớ mượn chữ Hán quá nhiều, thậm chí có khi “chữ Tạc vạc ra chữ Tộ”. Hai là khi viết phải cẩn thận hơn, tránh viết những câu kỳ khôi như “no cơm áo”, “cười thên thên”<sup>1</sup>. Người cho rằng, một tác phẩm văn chương không cứ dài mới hay, khi nào tác phẩm ấy chỉ diễn đạt vừa đủ những điều đáng nói, khi được trình bày sao cho mọi người ai cũng hiểu được và khi đọc xong độc giả phải suy ngẫm, thì tác phẩm ấy mới được xem như là một tác phẩm hay và biên soạn tốt. Vì vậy, một lối hành văn giản dị, chính xác hơn hẳn lối hành văn rườm rà, hoa mỹ.

Kinh nghiệm về cách viết được Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết một cách tóm tắt ở những vấn đề chính sau đây: Phải đặt ra và trả lời được các câu hỏi sau: Viết cho ai? Trả lời: Viết cho đại đa số công, nông, binh. *Viết để làm gì?* Trả lời: Để giáo dục, giải thích, cổ động, phê bình; để phục vụ quần chúng. *Viết cái gì?* Trả lời: Tùy nội dung vấn đề yêu cầu để trả lời, nhưng phải có lập trường vững: ta, bạn, thù thì viết mới đúng. Đối với ta và bạn thì nêu cái hay, cái tốt, nhưng phải có chừng mực, chớ phóng đại. Phê bình cái xấu một cách thật thà, chân thành, đúng đắn. Còn đối với địch

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.504-505.

thì nêu cái hung ác, xấu xa. *Lấy tài liệu đâu mà viết?* Trả lời: Muốn có tài liệu phải xem, đọc và ghi chép và phải nghe cán bộ, chiến sĩ, nghe đồng bào để có tài liệu viết; phải hỏi những người đi xa về, hỏi nhân dân, hỏi bộ đội, hỏi những việc và tình hình ở các nơi; phải đi đến nơi, nhìn tận mắt để thấy. *Viết thế nào?* Trả lời: Viết phải thiết thực, cụ thể, chớ lộ bí mật, viết ngắn chừng nào hay chừng ấy, nhưng phải đủ ý; tránh lối viết “dây cà ra dây muống”. Viết rồi phải thế nào? Trả lời: Phải đọc đi đọc lại, sửa đi sửa lại, phải nhờ người đọc và cho nhận xét. Người còn cặn dạn: Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết; khi viết, khi nói phải luôn luôn làm thế nào cho ai cũng hiểu được, làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin. “Trước hết là cần phải tránh cái lối viết “rau muống” nghĩa là lằng nhằng “trường giang đại hải”, làm cho người xem như là “chất chất vào rừng xanh”. Mình viết ra cốt là để giáo dục, cổ động; nếu người xem mà không nhớ được, không hiểu được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Mà muốn cho người xem hiểu được, nhớ được, làm được, thì phải viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng, chớ dùng chữ nhiều”<sup>1</sup>. Cũng như cách nói, Người nhiều lần phê bình cách viết của

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.207.

nhiều người hay dùng chữ nước ngoài quá nhiều và không đúng. Có những chữ ta không có sẵn và khó dịch đúng thì cần phải mượn, nhưng sẽ “tả” quá, nếu những chữ Hán hóa thành chữ ta rồi mà ai cũng biết, cũng hiểu lại không dùng như: độc lập mà viết thành “đứng riêng”, du kích thì viết thành “đánh chơi”, v.v. cũng là không phải lối.

Sau đây là câu chuyện do Chủ tịch Hồ Chí Minh kể về học viết truyện ngắn: “Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tôi làm thợ sửa ảnh ở Pari. Hàng ngày tôi đi đến xưởng, chiều tối tôi tham gia các buổi họp của Đảng hoặc dự mít tinh của công nhân. Cuối ngày làm việc, tôi đọc vài trang tiểu thuyết để trau dồi tiếng Pháp và giải trí một chút. Một hôm, một bạn cùng nghề đưa cho tôi một cuốn truyện nhỏ của Tônxtôi... Cách viết của Tônxtôi rất giản dị, rõ ràng và dễ hiểu, làm tôi rất thích. Tuổi trẻ thường bông bột, tôi nhảy vụng dậy khỏi giường mặc dù mùa đông rất lạnh, nhất là trong căn phòng bé nhỏ của tôi lại không có lò sưởi. Tôi nói to: “Viết một cuốn truyện ngắn chẳng có gì là khó. Mình cũng có thể viết được”. Ở Việt Nam chúng tôi, có câu tục ngữ “điếc không sợ súng”. Đúng là trường hợp của tôi. Sáng dậy, tôi bắt đầu viết. Mỗi ngày tôi phải viết từ năm giờ đến sáu giờ rưỡi sáng, là vì bảy giờ tôi đã phải đi đến xưởng. Thường thường, ngón tay tôi tê cứng lại. Sau một tuần vất vả, tôi viết xong tác phẩm của mình.

Tôi mang đến tòa soạn báo *Nhân đạo* và nói với đồng chí trong Ban văn học: “Tôi rất sung sướng nếu bài viết của tôi được đăng, tùy các đồng chí đăng hay không đăng, nhưng dù thế nào thì cũng xin các đồng chí sửa lỗi tiếng Pháp cho tôi...”. Các đồng chí nghĩ xem tôi vui mừng xiết bao, khi mấy ngày sau, mở xem báo buổi sáng, tôi thấy có đăng tác phẩm của tôi, tác phẩm yêu quý của tôi. Niềm vui sướng của tôi càng lớn hơn nữa, khi tòa soạn báo *Nhân đạo* trả cho tôi số tiền nhuận bút 50 phrăng. Với số tiền đó, tôi có thể sống 10 ngày không cần làm việc, tôi có thể dùng thời gian ấy để đọc sách. Hạnh phúc biết ngần nào”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Không biết rõ, hiểu rõ, chớ nói, chớ viết. Khi không có gì cần nói, không có gì cần viết, chớ nói, chớ viết càn*”<sup>2</sup>.

## V- HỌC KHOA HỌC - KỸ THUẬT, CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ, NGOẠI NGỮ, RÈN LUYỆN SỨC KHỎE, QUÂN SỰ

### 1. Học khoa học - kỹ thuật

Trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một xã hội văn hóa cao là xã hội có nền khoa học -

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.712-713.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.342.

kỹ thuật phát triển. Theo Người, khoa học - kỹ thuật không chỉ là lực lượng sản xuất trực tiếp, mà còn là động lực của tiến bộ xã hội, do vậy muốn xây dựng đất nước, nhất định phải có học thức, nên cần phải học văn hóa và cả học khoa học - kỹ thuật. Ngay từ năm 1919, thay mặt những người yêu nước trên đất Pháp, Nguyễn Ái Quốc gửi bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* đến Hội nghị hòa bình họp ở Vécxây gồm tám điểm, trong đó đòi: tự do báo chí và tự do ngôn luận; tự do học tập, thành lập các trường kỹ thuật và chuyên nghiệp ở tất cả các tỉnh cho người bản xứ. Năm 1945, trong *Thư gửi Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ*, Người nêu nguyện vọng gửi 50 thanh niên Việt Nam sang Hoa Kỳ nghiên cứu kỹ thuật nông nghiệp và các lĩnh vực khác. Cũng vào thời gian này, Người kêu gọi: “Các thanh niên nên cố gắng học tập các kỹ thuật để trở thành những tay chuyên môn nhân tài ứng dụng vào các ngành thực nghiệp và các cơ quan hành chính”<sup>1</sup>. Chỉ nêu mấy điều trên cho thấy, Người có tầm nhìn xa, thấy rộng và sớm nhận rõ vai trò của học tập khoa học - kỹ thuật để xây dựng và phát triển đất nước.

Nói về vai trò và tầm quan trọng của học khoa học - kỹ thuật, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ:

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.98-99.

“Chúng ta đều biết rằng trình độ khoa học, kỹ thuật của ta hiện nay còn thấp kém. Lề lối sản xuất chưa cải tiến được nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp kém. Phong tục tập quán lạc hậu còn nhiều. Nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải biến những cái đó... Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm *nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân*, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Như vậy, nhiệm vụ của khoa học, kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật, để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi”<sup>1</sup>. Người coi học tập khoa học - kỹ thuật là nhiệm vụ quan trọng để phát triển kinh tế đất nước. Muốn phát triển kinh tế phải biết khoa học - kỹ thuật, muốn biết khoa học - kỹ thuật thì phải học tập, phải tìm tòi sáng kiến để tổ chức lao động cho hợp lý, phải cải tiến phương tiện làm việc để đạt năng suất cao, chất lượng tốt. Người phân tích rõ, xã hội ngày càng phát triển, công việc ngày càng phức tạp, máy móc ngày càng tinh xảo, nếu không có trình độ khoa học - kỹ thuật thì không thể làm việc

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.96-97.

được, mà không chịu khó học tập sẽ bị lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải và tự đào thải mình.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong việc kiến thiết nước nhà về mọi mặt, ta thiếu rất nhiều cán bộ như kỹ sư, chuyên gia, thợ lành nghề, thầy dạy học, v.v.. Vì thế, phải luôn cố gắng học thêm, phải tạo mọi điều kiện cho nhân dân lao động nắm được những hiểu biết khoa học - kỹ thuật, ra sức đào tạo thật nhiều cán bộ khoa học - kỹ thuật, cán bộ quản lý cần thiết cho sản xuất phát triển. Đối với nhà trường, Người yêu cầu: “Dạy bảo các cháu thiếu niên về khoa học, kỹ thuật, làm cho các cháu ngay từ thuở nhỏ đã biết yêu khoa học, để mai sau các cháu trở thành những người có thói quen sinh hoạt và làm việc theo khoa học”<sup>1</sup>. Đặc biệt đối với thế hệ trẻ, Người nhắc nhở, phải ra sức học tập để nắm vững và làm chủ tiến bộ khoa học - kỹ thuật, vì xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có máy móc, có kỹ thuật, có văn hóa, nên thanh niên phải học và học cho giỏi. Đối với cán bộ, đảng viên, Người huấn thị: Trong thời kỳ kháng chiến, mặt trận chính của chúng ta là đánh giặc thực dân. Ngày nay, kinh tế là mặt trận chính của chúng ta. Vì vậy, cán bộ lãnh đạo cần phải biết kinh tế, biết khoa học, kỹ thuật, chưa biết thì phải cố gắng mà học cho biết. “Chúng ta

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.99.



vừa làm, vừa học, vừa học, vừa làm. Cán bộ chính trị phải học kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải học chính trị, để trở nên những cán bộ toàn diện”<sup>1</sup>. Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật. Người kêu gọi: “Quyết tâm đi sâu vào khoa học - kỹ thuật và nghiệp vụ, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ dám làm, ra sức học tập và vận dụng tốt sáng kiến và kinh nghiệm tiên tiến, nâng cao năng suất lao động”<sup>2</sup>.

Sau đây là câu chuyện của Giáo sư Trần Đại Nghĩa - người đã từ Pháp theo Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước năm 1946, kể lại về cải tiến kỹ thuật: “Về đến nhà chẳng được bao lâu thì kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Bác giao cho tôi phụ trách công tác trong ngành quân giới. Bác bảo tôi: “Đây là nhiệm vụ quan trọng và nặng nề. Chú cố gắng cộng tác với anh em ra sức xây dựng ngành quân giới, phục vụ cho bộ đội. Đó là một việc có ý nghĩa rất lớn đối với dân, với nước”. Và từ đó, tôi mang tên Trần Đại Nghĩa... Ngày đầu kháng chiến, những khó khăn dồn dập đến. Các cơ sở

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.694.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.111.

phải rút vào rừng núi: máy móc, nguyên liệu chưa có bao nhiêu. Tất cả phải dựa vào sức mình... Tôi cùng anh em nghiên cứu, sản xuất và đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân ngành quân giới. Hình ảnh hy sinh chiến đấu của anh em bộ đội ngoài chiến trường, của anh Ngô Gia Khảm và các đồng chí khác càng như thúc dục tôi quyết tâm đem sức mình cải tiến các bản vẽ, tính toán các số liệu, tiến hành nghiên cứu thiết kế các loại vũ khí thích hợp ở chiến trường trong từng giai đoạn. Nhớ lời Bác, bên cạnh công tác nghiên cứu, tôi không quên giúp đỡ, hướng dẫn anh em trong ngành những hiểu biết cần thiết về lý luận như: lý thuyết về pháo binh, về hóa chất, về tính năng vũ khí, cách sử dụng, sửa chữa, bảo quản. Ngày đêm, tôi miệt mài trong công tác, mải mê với con tính, với bản vẽ, có khi quên cả một số sinh hoạt cần thiết như ăn, ngủ, tắm, cắt tóc. Tại Đại hội Liên hoan Anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất, tôi được Bác tuyên dương công trạng và tập thể bầu là Anh hùng Lao động”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Máy móc ngày càng tinh xảo, nếu không có trình độ văn hóa và kỹ thuật thì không thể điều khiển được. Trước đây làm việc theo lối thủ công, nhưng*

---

1. *Chúng ta có Bác Hồ*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 1999, tr.99-101.

*bây giờ làm bằng máy móc tinh xảo cả, nên việc học tập văn hóa, nâng cao trình độ kỹ thuật là rất cần thiết*<sup>1</sup>.

## **2. Học chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ**

Về học chuyên môn nghiệp vụ. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh”, “Học ăn, học nói, học gói, học mở”. Tục ngữ Việt Nam còn có câu: “Một nghề cho chín, hơn chín mươi nghề”. Tất cả đều muốn khuyên mọi người làm nghề gì cũng phải học và làm cho tinh thông nghề nghiệp. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm nghề gì cũng phải học, học nhiều thứ: chính trị, văn hóa, kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, v.v.. Trước hết, Người đòi hỏi, mỗi người phải học để biết một nghề, để làm việc và sinh hoạt. Riêng về cán bộ lãnh đạo, ai hoạt động trong ngành nào thì phải biết và giỏi chuyên môn nghiệp vụ ngành ấy. Vô luận ở quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, tổ chức, tuyên truyền, công an..., làm việc gì học chuyên môn nghiệp vụ việc ấy. Cán bộ ở chuyên môn nào, phải thành thạo công việc ở chuyên môn ấy. Cán bộ quân sự phải nghiên cứu khoa học quân sự, cán bộ y tế phải nghiên cứu y học, cán bộ giáo dục phải nghiên cứu sư phạm..., bởi không có chuyên môn nghiệp vụ sẽ dẫn tới

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.459.

bệnh nói suông, lãnh đạo chung chung. Theo Người, cán bộ chính trị phải biết kinh tế, cán bộ kinh tế phải có chính trị, phải vừa làm vừa học, vừa học vừa làm; cán bộ chính trị phải học kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải học chính trị, để trở nên những cán bộ toàn diện.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, mọi người nên học chuyên môn nghiệp vụ cho thông thạo, nhưng phải có phân công và phải nâng cao tinh thần trách nhiệm. Theo Người, không có việc gì sang, việc gì hèn. Công việc gì thành thạo, tích cực và làm tốt là sang, công việc gì không thành thạo, lười nhác, làm ẩu, làm xấu là hèn. Người còn yêu cầu, cùng với việc học tập văn hóa, kỹ thuật và nghiệp vụ phải cùng nhau nghiên cứu chính trị để nhận rõ đường lối. Bởi nếu chỉ học chuyên môn mà không có chính trị thì như người nhắm mắt mà đi. Hiểu rõ đường lối chính trị sẽ giúp cho làm tốt chuyên môn nghiệp vụ. Ngoài ra, ngay từ năm 1957, nói chuyện với cán bộ, công nhân Nhà máy dệt Nam Định, Người đã nêu tư tưởng khoán gắn với chế độ trách nhiệm. Người nói: “Chế độ làm khoán là một điều kiện của chủ nghĩa xã hội, nó khuyến khích người công nhân luôn luôn tiến bộ, cho nhà máy tiến bộ. Làm khoán là ích chung và lại lợi riêng. Công nhân sản xuất ra nhiều vải, cố gắng nhiều, hưởng được nhiều; làm khoán tốt thích hợp và công bằng dưới

chế độ ta hiện nay. Nếu người công nhân nào thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu kỷ luật lao động thì làm cho mau nhưng không tốt; như vậy là không đúng và làm khoán phải nâng cao số lượng, nhưng luôn luôn phải giữ chất lượng”<sup>1</sup>.

Câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn học lái xe là minh chứng cho việc học thêm chuyên môn nghiệp vụ: Có lần một đồng chí lái xe đưa Người về đến nhà rồi, nhưng Người không xuống ngay, còn ở lại hỏi đồng chí này về các bộ phận của xe. Người bảo đồng chí lái xe rằng: Mỗi ngày Bác học một ít để biết lái xe. Người khuyên các đồng chí bảo vệ cũng nên học lái xe để nếu có tình huống gì thì dễ xử trí.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Chúng ta cần học nhiều thứ: học chính trị, học văn hóa, học kỹ thuật, nghiệp vụ”*<sup>2</sup>.

Về học ngoại ngữ. Mác, Ăngghen, Lênin là những người biết sử dụng nhiều ngoại ngữ. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là người như thế. Nhưng khác với Mác, Ăngghen và Lênin, Người học ngoại ngữ bằng con đường tự học, biết và thành thạo nhiều ngoại ngữ. Trong lý lịch tự khai khi dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản năm 1935, Người ghi: “Biết các thứ tiếng: Pháp, Anh,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.537-538.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.528.

Trung Quốc, Ý, Đức, Nga”. Trên thực tế, Người còn biết các tiếng Thái Lan, Tây Ban Nha và tiếng Ả-rập... Chỉ nêu một vài dẫn chứng do Trần Dân Tiên kể lại về việc học ngoại ngữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Hồi ở Pháp, anh Ba đang nghỉ chờ việc ở nhà viên chủ tàu, anh học tiếng Pháp với cô sen. Sau khi rời Havơơ, người bạn trên tàu hỏi anh đi đâu? và được trả lời là đi Anh. Tại sao đi Anh? Ba nói để học tiếng Anh. Khi đến nước Anh, trả lời câu hỏi của một người bạn: Ai đưa anh đến đây? Anh Ba trả lời: Tôi đến đây một mình để học tiếng Anh. Anh Ba không ngừng việc học, với số tiền để dành, anh Ba trả tiền phòng, tiền bơ, bánh mì và sáu bài học chữ Anh. “Công việc làm từ tám giờ đến mười hai giờ. Hằng ngày, buổi sáng sớm và buổi chiều, anh Ba ngồi trong vườn hoa Hayđơ tay cầm một quyển sách và một cái bút chì. Hằng tuần, vào ngày nghỉ, anh đi học tiếng Anh với một giáo sư người Ý”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có chí lớn và có nghị lực phi thường trong việc tự học ngoại ngữ. Nếu như năm 1919, với bản Yêu sách của nhân dân An Nam, Người còn phải nhờ luật sư Phan Văn Trường thể hiện thì năm 1920, Người đã viết được tác phẩm Những người bị áp bức và đến năm 1925

---

1. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Sđd, tr.28.

đã xuất bản tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* bằng tiếng Pháp với những điều luận tội đanh thép. Năm 1923, trước khi đến Nga, Người tự học tiếng Đức. Có lần, nói chuyện với cán bộ ngoại giao, Người nói: “Ồ Đức điều kiện có khá hơn, biết tiếng Pháp và tiếng Anh nên học cũng chóng hơn”. Thời gian ở Nga, Người có quen một họa sĩ người Thụy Điển là E. Giôhanxon. Họa sĩ này cho biết: “Trong thời gian gặp nhau ngắn ngủi khoảng bốn tháng, Nguyễn Ái Quốc đã học được nhiều tiếng Thụy Điển và đã có thể làm cho người Thụy Điển hiểu một cách dễ dàng”. Đến nước nào, Người đều tự học tiếng các nước đó, dần dần biết được nhiều ngoại ngữ để đọc sách, báo, nâng cao tầm hiểu biết và để viết sách, báo phục vụ nhiệm vụ cách mạng. Những năm tuổi cao, Người vẫn kiên trì tự học theo kiểu đó. Ví như, đọc Nhân dân nhật báo (Trung Quốc), gặp từ nào mới đều ghi lại để học, những từ khó Người viết thư hỏi ông Văn Trang làm việc ở Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội nhờ giải nghĩa. Hoặc trước khi đi thăm nước nào, Người đều ghi và học một số câu nói thông thường để phục vụ cho việc giao tiếp.

Do tự học giỏi ngoại ngữ, nên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc nguyên bản các tác phẩm, sách, báo, tài liệu nước ngoài như của Rút-xô, Bandắc, Huygô, La Phôngten, Dôla bằng tiếng Pháp,

Sếchxpia, Đíchken, Giắc Lândơn bằng tiếng Anh, Puskin, Tônxtôi, Goócki bằng tiếng Nga, Quách Mạt Nhược, Lỗ Tấn bằng tiếng Trung, v.v., đặc biệt là sách, báo của các nước anh em, nhất là của Liên Xô và Trung Quốc. Người còn viết nhiều tác phẩm, truyện, kịch, ký, thơ ca bằng tiếng nước ngoài như các tác phẩm: *Những người bị áp bức*, *Bản án chế độ thực dân Pháp*, kịch *Con rồng tre* bằng tiếng Pháp, *Nhật ký trong tù* bằng tiếng Hán. Người còn dịch *Lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô* từ tiếng Nga, *Binh pháp Tôn Tử* từ tiếng Trung và dịch nhiều tài liệu tiếng nước ngoài ra tiếng Việt, v.v.. Những năm hoạt động ở nước ngoài cũng như sau này trên cương vị Chủ tịch nước, Người trực tiếp giao thiệp với nhiều chính khách và nguyên thủ các nước bằng chính ngôn ngữ của các nước đó. Những kiến thức hiểu biết đó đều do tự học ngoại ngữ mà có. Từ kinh nghiệm của bản thân, Người khuyên mọi người: Biết tiếng nước ngoài ta dễ gây cảm tình lắm, gặp người dân thường mình cũng nói chuyện được dăm ba câu, nói được thì gây ảnh hưởng tốt lắm!. “Ít nhất cũng phải biết một thứ tiếng nước ngoài, để xem báo nước ngoài, và học kinh nghiệm của người”<sup>1</sup>. Người còn dặn: “Trong nghề làm báo, ta có những kinh nghiệm của ta,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.103.



nhưng ta cũng cần phải học thêm kinh nghiệm của các nước anh em. Muốn thế, thì những người làm báo ít nhất cũng cần biết một thứ tiếng nước ngoài”<sup>1</sup>.

Sau đây là câu chuyện cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh tự học mà giỏi ngoại ngữ, do đồng chí Trần Khuyển kể: “Tôi mới tốt nghiệp một khóa tiếng Nga đầu tiên được học tại Mátxcova hai năm (1954 - 1956), tuổi đời còn rất trẻ, chưa đầy 20 tuổi. Tôi được gọi đi phiên dịch cho Đoàn văn công Ucraina sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam... Đoàn được mời tới biểu diễn tại sân khấu ngoài trời ở Đại sứ quán Liên Xô cho Bác và các chuyên gia nước ngoài xem. Các diễn viên biểu diễn rất phấn khởi. Tôi ngồi cạnh Bác và đồng chí trưởng đoàn. Bác nói trực tiếp bằng tiếng Nga, thỉnh thoảng tôi mới phải dịch. Bác ngồi xem và rất vui. Sau khi xem xong, Bác lên sân khấu tặng hoa và khen ngợi đoàn. Hôm đó, lần đầu tiên tôi được dịch cho Bác trước đông người. Tôi vô cùng hồi hộp và xúc động, vừa mừng lại vừa lo. Mừng vì được vinh dự dịch cho Bác, lo vì biết Bác giỏi tiếng Nga nên không thể dịch tùy tiện. Tôi nhớ hôm đó Bác nói một câu rất dí dỏm, ví các cô gái Ucraina đẹp như những cô tiên. Tôi bí không biết dịch chữ cô tiên ra tiếng Nga là gì liền quay sang

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.167.

hỏi Bác, Bác mách bảo tôi: Cháu cứ dịch “cô gái ở trên trời” cũng được. Tôi rất ân hận, điều đơn giản như vậy mà không biết cách chuyển. Ấu đó cũng là sự ngây thơ của tuổi trẻ, là bài học cho nghề phiên dịch của tôi sau này”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Học thêm được một thứ tiếng nước ngoài coi như có thêm một cái chìa khóa để mở thêm kho tàng tri thức. Việc học là việc suốt đời”*<sup>2</sup>.

### **3. Học rèn luyện sức khỏe, học quân sự**

*Về rèn luyện sức khỏe.* Thời thanh niên, nhất là trong 30 năm hoạt động ở nước ngoài cũng như sau khi về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, tìm hiểu kỹ về văn hóa thể chất phương Đông, phương Tây. Do đó, Người nắm vững bản chất của thể dục thể thao, tiếp thu một cách sáng tạo tư tưởng, loại hình và phương pháp rèn luyện sức khỏe của những nền văn hóa thể chất đó. Chính Người đã khai sinh nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam và bản thân Người nêu gương về tự rèn luyện sức khỏe một cách thường xuyên và kiên trì để toàn dân ta noi theo. Người cho rằng, muốn lao

---

1. *Ở bên Bác Hồ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.286-287.

2 *Bác Hồ - Con người và phong cách*, *Sđd*, tr.54.

động sản xuất tốt, công tác và học tập tốt thì cần có sức khỏe, muốn có sức khỏe phải thường xuyên tập thể dục và rèn luyện thể thao. Người cho rằng, giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới thành công. Mỗi một người dân yếu ớt tức là cả nước yếu ớt, mỗi một người dân mạnh khỏe tức là cả nước mạnh khỏe. “Vậy nên luyện tập thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi một người yêu nước. Việc đó không tốn kém, khó khăn gì. Gái trai, già trẻ ai cũng nên làm và ai cũng làm được. Mỗi ngày lúc ngủ dậy, tập một ít thể dục. Ngày nào cũng tập thì khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ, như vậy là sức khỏe. Bộ Giáo dục có Nha Thể dục, mục đích là để khuyên và dạy cho đồng bào tập thể dục, đặng giữ gìn và bồi đắp sức khỏe”<sup>1</sup>. Năm 1945, trong thư *Tết Trung thu với nền độc lập*, Người căn dặn thiếu nhi: “Hôm nay tha hồ các em vui chơi cho thỏa chí, ngày mai mong các em ra sức học tập... Em nào chưa biết thì phải học cho biết. Phải siêng tập thể thao cho mình mấy được nở nang”<sup>2</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ý tưởng lớn: “Dân cường thì quốc thịnh”<sup>3</sup>, rằng nếu nhân dân ta ai cũng khỏe thì nước ta sẽ mau mạnh giàu. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp,

---

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.241, 15, 241.

Người căn dặn cán bộ y tế phải chăm sóc sức khỏe cho cán bộ và nhân dân. Sức khỏe của cán bộ và nhân dân được bảo đảm thì tinh thần càng hăng hái. Tinh thần và sức khỏe đầy đủ thì kháng chiến càng nhiều thắng lợi, kiến quốc càng mau thành công. Rằng: “Việc giữ gìn và bồi dưỡng sức khỏe của dân tộc, người y tá phải gánh một phần quan trọng. Vì vậy, y tá là những chiến sĩ đánh giặc ốm, để bảo vệ sự Khang kiện của giống nòi”<sup>1</sup>. Ngoài ra, Người còn khuyên mọi người phải cố gắng tập thể dục, rèn luyện thân thể để có sức khỏe, vì theo Người luyện tập thể dục, bảo vệ sức khỏe là bổn phận của người dân yêu nước, công tác thể dục thể thao là một công tác cách mạng trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta, nên phải phát triển phong trào thể dục, thể thao cho rộng khắp. Người khuyên: “Chớ bao giờ ngồi không. Lúc rảnh việc, thì nên nghiên cứu các vấn đề, hoặc theo sức mà tăng gia sản xuất. Như thế đã bổ ích cho thân thể lại vui cho tinh thần. Chớ tắm nước lã nhiều quá. Chớ uống nước lã, chớ ăn no quá, chớ ngủ trưa nhiều”<sup>2</sup>.

Sau đây là hai câu chuyện thực tế cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh kiên trì tự rèn luyện sức

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.34.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.176.

khỏe. Câu chuyện thứ nhất: Năm 1945, khi còn ở số 12, phố Ngô Quyền, Người hỏi đồng chí Kháng: Chú có biết võ không? Chú xem có bài nào hợp với sức khỏe và tuổi của Bác thì hướng dẫn cho Bác. Đồng chí Kháng hướng dẫn cho Người bài Bát bộ liên hoa quyền gồm 49 động tác. Khi thuộc rồi, từ đó hằng sáng Người thường tập bài quyền này. Câu chuyện thứ hai: Từ ngày 19-12-1954 đến khi qua đời, Người ở Khu Phủ Chủ tịch. Người thường dậy sớm, xuống tập thể dục. Người thường luyện bài quyền đã luyện. Về sau, tuy sức khỏe yếu, Người vẫn xuống tập thở và đi bách bộ. Người giữ nếp đi bách bộ rất đều. Mỗi ngày vài lần, mỗi lần dăm trăm mét. Vừa đi vừa trò chuyện hoặc dặn dò công việc.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Phải rèn luyện thân thể cho khỏe mạnh. Khỏe mạnh thì mới có đủ sức để tham gia một cách dẻo dai bền bỉ những công việc ích nước lợi dân”*<sup>1</sup>.

Về học quân sự. Là linh hồn của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc học tập quân sự. Người đã nghiên cứu các tác phẩm kinh điển viết về quân sự, kinh nghiệm đấu tranh vũ trang của các cuộc cách

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.440.

mạng trên thế giới như: Cách mạng Pháp (1789), Cách mạng Mỹ (1776), Công xã Paris (1871), Cách mạng Nga (1905), Cách mạng Tháng Mười Nga (1917), cách mạng Trung Quốc chống Nhật và các cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Người còn dịch và biên soạn nhiều tác phẩm quân sự như: *Binh pháp Tôn Tử*, *Chiến thuật du kích*, *Cách huấn luyện quân sự của Khổng Minh...* và viết nhiều bài về quân sự để bồi dưỡng và huấn luyện quân sự cho cán bộ và chiến sĩ. Chính vì thế, Người trở thành nhà quân sự thiên tài, người sáng lập quân đội ta.

Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi mọi người, nhất là thanh niên phải chịu khó học tập và huấn luyện quân sự và mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già trẻ, trai gái, bất kỳ giàu nghèo, lớn nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sĩ đấu tranh trên mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa. Từ sự phân tích vai trò của dân quân, tự vệ và du kích là lực lượng của toàn dân tộc, một lực lượng vô địch, một bức tường sắt của Tổ quốc, dù kẻ địch hung bạo thế nào, hễ đụng vào lực lượng đó, bức tường đó, thì chúng cũng bị tan rã, nên Người khuyên anh em dân quân, tự vệ và du kích ngoài việc học quân sự phải ra sức học hỏi thêm. Rằng: “Cần phải cùng nhau nghiên cứu chính trị để nhận rõ đường lối. Hiểu rõ đường lối chính trị thì

công tác đúng. Cần phải quân sự hóa đoàn thể tự vệ, nghĩa là tập dượt cho đều và có một tinh thần kỷ luật, trong công việc hàng ngày cần phải theo một chương trình nhất định có quy củ”<sup>1</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xem trọng việc học tập của lực lượng vũ trang một cách toàn diện, luôn phải ra sức học tập văn hóa, chính trị cũng như trình độ chiến thuật và kỹ thuật. Muốn trở nên và xứng đáng là người quân nhân cách mạng thì mỗi chiến sĩ, từ cấp trên đến cấp dưới đều phải nghiên cứu, học tập để tiến bộ. Rằng: “Quân nhân phải biết võ, phải biết văn, võ là như tay phải, văn là như tay trái của quân nhân. Biết võ, biết văn, mới là quân nhân hoàn toàn. Muốn thế thì phải thi đua học”<sup>2</sup>. Quân đội ta là quân đội nhân dân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, nên phải giữ gìn và phát triển truyền thống anh dũng, đạo đức cách mạng và mười điều kỷ luật. Phải ra sức học tập, rèn luyện, tu dưỡng, củng cố lập trường giai cấp công nhân, nâng cao trình độ chính trị và quân sự để tiến bộ mãi, xứng đáng là quân đội cách mạng của nhân dân. Vì thế, Người khuyên bộ đội: “Luyện tập thân thể cho mạnh mẽ. Nghiên cứu kỹ thuật cho

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.244.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.61.

thông thạo. Trau dồi tinh thần cho vững chắc. Hun đúc đạo đức của người quân nhân cách mạng cho vững vàng”<sup>1</sup>.

Sau đây là câu chuyện do Đại tướng Võ Nguyên Giáp kể về việc Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tài liệu huấn luyện quân sự: “Cơ sở Hội Cứu quốc lan đến đâu, là chúng tôi thành lập tự vệ, đặt vấn đề vũ trang ngay. Cho tới cuối năm 1941, tức là chỉ trong vòng hơn nửa năm sau Hội nghị Trung ương mở rộng lần thứ 8, Mặt trận Việt Minh ra đời, Cao Bằng đã thành lập được nhiều cơ sở tự vệ vũ trang... Để phổ biến học tập quân sự phục vụ công cuộc chuẩn bị vũ trang của toàn dân, Bác có viết ra những tài liệu, những chuyện dễ hiểu về cách đánh du kích, cho in litô thành sách nhỏ bỏ túi, rất đơn giản, như quyển *Chiến thuật du kích*, *Kinh nghiệm du kích Nga*, quyển *Kinh nghiệm du kích Tàu*, những sách ấy đã được các đội tự vệ và hội viên cứu quốc các giới rất chăm đọc”<sup>2</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Nhiệm vụ của quân đội hiện nay là phải cố gắng tiến lên chính quy... Muốn cho bộ đội ta hùng mạnh và nhất định bộ đội ta phải hùng mạnh,*

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.243.

1. *Bác Hồ*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1975, tr.193.



*chúng ta phải cố gắng học tập chính trị và kỹ thuật để tiến lên chính quy*"<sup>1</sup>.

## VI- TỰ HỌC LÀ CHÍNH, HỌC VỚI QUYẾT TÂM CAO

### 1. Tự học là chính

Tự học là hoạt động có mục đích của con người, là điều cần thiết và rất quan trọng trong quá trình tiếp nhận tri thức. Tự học là phẩm chất nổi bật trong con người Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuy học ở trường lớp không nhiều, nhưng trong quá trình hoạt động và công tác, Người tự học là chính. Đến đâu, ở đâu Người cũng tìm cách để tự học tập, tự nghiên cứu để trau dồi tri thức hiểu biết nhằm thực hiện yêu cầu, mục đích là phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người tâm sự với đồng chí Vũ Kỳ: Bác học chính thức trên ghế nhà trường chỉ hết lớp nhì của bậc tiểu học. Trong lý lịch tự khai ở Đảng Cộng sản Pháp cũng như tham dự một số hội nghị và đại hội của Quốc tế Cộng sản, Người đều ghi ở phần trình độ học vấn là: *Tự học*. Có lần, Người kể: "*Về văn hóa*: Tôi chỉ học hết lớp tiểu học... *Về hiểu biết phổ thông*: Năm 17 tuổi, tôi mới thấy ngọn đèn điện lần đầu

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.221.

tiên, 29 tuổi mới nghe radiô lần đầu tiên”<sup>1</sup>. Năm 1959, nói chuyện với thầy giáo và sinh viên Trường Đại học Pátgiagian (Indônêxia), Người nói: “Tôi không có điều kiện học tập khi còn trẻ, nhưng đã học tập trong xã hội, trong cuộc sống và đã học tập để biết yêu nhân dân, yêu Tổ quốc, yêu hòa bình và ghét chủ nghĩa đế quốc, ghét áp bức và chủ nghĩa vị kỷ”<sup>2</sup>. Rõ ràng, ở Người chỉ có con đường tự học trong thực tế lao động và hoạt động cách mạng.

Trong thời gian sống, lao động và hoạt động ở nước ngoài, đi hết nước này đến nước khác, làm đủ các nghề để sống, để đi, ở đâu Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng tranh thủ mọi thời gian và vượt gian khó để tự học một cách kiên trì, bền bỉ, thường xuyên. Đến khi đã trở thành Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, Người vẫn tự học qua sách, báo và trong thực tiễn. Bằng sự miệt mài, say sưa tự học, Người đã lãnh hội được hệ thống tri thức đồ sộ của nhân loại, đồng thời có sự nhạy cảm sắc sảo hệ thống tri thức đó, nhất là những vấn đề chính trị, để vận dụng sáng tạo vào điều kiện Việt Nam. Có thể nói, tự học là một trong những yếu tố quyết định tạo nên nhân cách và trí tuệ uyên thâm của

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.187.

2. *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, t.7, tr.229.

Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhà nghiên cứu Vaxiliép đánh giá: “Hiếm có một chính khách nào của thế kỷ XX có thể sánh được với Hồ Chí Minh về trình độ học vấn, tầm hiểu biết rộng lớn và sự thông minh trong cuộc đời”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên mọi người phải tự học và phải ham học. Rằng: “Biết chữ, biết tính, thì làm việc gì cũng dễ dàng hơn. Một người không biết chữ, biết tính thì như nửa mù nửa quáng. Biết rồi, ta học thêm. Ngoài ra, còn biết bao nhiêu điều cần học. Việc thế giới rất nhiều, học không bao giờ hết. Người có học mới có tiến bộ. Càng học càng tiến bộ”<sup>1</sup>. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người viết: “Lấy tự học làm cốt”<sup>2</sup>. Bởi thời gian học trên ghế nhà trường chưa thể cung cấp những kiến thức đầy đủ và sâu rộng về các môn học; nó mới chỉ giúp ta được những kiến thức nền tảng về mặt lý thuyết, định rõ cho người học về mặt phương pháp làm việc, công tác và gọi cho ta lòng ham muốn nghiên cứu. Còn sau khi ra trường làm việc, phải nghiên cứu không những trong sách vở, mà còn phải nghiên cứu ngay trong thực tiễn công tác của mình, phải vừa làm vừa học. Người đặt ra câu hỏi: “Học ở đâu, học với ai?”. Rồi trả lời: “Học trong xã hội, học nơi công tác thực tế,

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.117, 312.

học ở quần chúng”<sup>1</sup>. Đó là con đường tự học, phải tự tìm ra nơi để học, tìm ra đối tượng để mà học và phải nâng cao việc tự học. Người nhắc nhở học sinh: Học tập ở trường ngày nay không phải như học ở trường theo lối cũ, không phải có thầy mới học, thầy không đến thì thôi, mà phải biết tự động mà học tập.

Sau đây là hai câu chuyện về tự học. Câu chuyện thứ nhất do đồng chí Vũ Kỳ - Thư ký riêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh kể lại: “Năm 1945, lần đầu tiên được làm việc với Bác. Bác đọc cho tôi viết một lá thư bằng tiếng Pháp, khi đọc lại, Bác phải sửa cho ba lỗi. Tôi thanh minh là bỏ lâu, nên quên nhiều. Bác cười bảo: Hồi trước Bác học chưa đỡ bằng chú, lại bỏ học lâu hơn chú, sao Bác không quên, rồi Bác kết luận: Cái chính là chú không chịu tự học thêm”. Câu chuyện thứ hai, nói chuyện với sinh viên, Người kể: “Hồi Bác còn đồng tuổi với các cháu ở đây thì Bác phải đi rửa bát hoặc làm nhiều công việc khác để lấy tiền mà đi học. Vì lúc đó chưa có Đảng, chưa có Hội thanh niên hoặc sinh viên, mà lúc đó nói đến yêu nước là thực dân Pháp nó chặt đầu. Còn bây giờ các cháu có thể phát triển hết khả năng của mình. Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.163.

cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Học không bao giờ cùng. Học mãi để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ, càng thấy càng phải học thêm*”<sup>2</sup>.

## **2. Học với quyết tâm cao**

Người xưa có những câu: “Khổ học thành tài”, “Có công mài sắt có ngày nên kim”. Khổng Tử đã viết: “Học không biết mỏi, dạy không biết chán”. V.I. Lênin kêu gọi: “Học, học nữa, học mãi”. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu: “Học không bao giờ cùng. Học mãi để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ, càng thấy càng phải học thêm”<sup>3</sup>. Tất cả đều muốn nói rằng, phải tranh thủ thời gian, phải có quyết tâm cao trong học tập. Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về suốt đời học tập, phấn đấu, rèn luyện không ngừng để tự hoàn thiện. Trên con đường tìm đường cứu nước, Người phải tranh thủ mọi nơi, mọi lúc để học tập một cách bền bỉ trong điều kiện không có thầy dạy, không có trường lớp, thiếu thốn cả về phương tiện và thời gian. Khi làm phụ bếp trên tàu Pháp của Hãng Vận tải hợp nhất, Người lấy tên là Văn Ba. Ông Mai, nhân viên cũ trên chiếc tàu này kể: “Mỗi ngày

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.399.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.61.

anh ta phải làm: từ bốn giờ sáng, quét dọn sạch sẽ nhà bếp lớn trên tàu, rồi đốt lửa trong các lò. Sau đó đi khuôn than, rồi xuống hầm lấy rau, thịt, cá, nước đá, v.v.. Công việc khá nặng nhọc vì dưới bếp rất nóng và trong hầm rất rét. Nhất là khi vừa phải vác một bao nặng vừa leo lên những bậc thang trong khi tàu tròn trành. Xong công việc ấy, phải dọn cho bọn chủ bếp Pháp ăn. Sau đó, nhặt rau, rửa chảo nồi và đun lại lò. Công việc kéo dài suốt ngày. Nhà bếp lo ăn cho bảy, tám trăm người cả nhân viên và hành khách. Có nhiều cái chảo bằng đồng lớn và nặng quá, đến nỗi anh Ba phải kéo lê trên sàn. Và những cái nồi cao quá, anh phải leo lên ghế để chùi nồi. Luôn nghe tiếng: Ba đem nước đây! Ba dọn chảo đi! Ba thêm than chỗ này, thêm than chỗ kia! Suốt ngày, anh Ba dầm nước, hơi và mồ hôi, mình đầy bụi than. Người ta thấy anh Ba phải dùng hết tinh thần và sức lực để làm cho xong công việc... Mỗi ngày, chín giờ tối, công việc mới xong. Anh Ba mệt lử. Nhưng khi chúng tôi nghỉ hoặc đánh bài, anh Ba đọc hay viết đến mười một giờ hoặc nửa đêm”<sup>1</sup>.

Hồi ở Pháp, Người thuê phòng trọ trong một khách sạn rẻ tiền. Mỗi buổi sáng nấu cơm trong một cái nồi nhỏ trên ngọn đèn dầu. Món ăn chỉ với

---

1. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Sđd, tr.16-17.

một con cá mắm hoặc một ít thịt, ăn một nửa còn một nửa dành cho bữa chiều, có khi chỉ một miếng bánh mì với một ít phomát là đủ ăn cả ngày. Mùa đông lạnh giá, buổi sáng trước khi đi làm, Người đặt một viên gạch vào bếp lò, chiều về lấy ra bọc vào tờ báo để xuống giường nằm cho đỡ rét. Người chỉ làm việc buổi sáng để kiếm tiền còn buổi chiều đến thư viện đọc sách hoặc nghe những buổi nói chuyện để trau dồi kiến thức, tối đến, đi dự những cuộc mít tinh, làm quen với các nhà hoạt động chính trị, văn hóa, nghệ thuật để nâng cao trình độ hiểu biết. Ngoài những cuộc đi xem để học, Người không thích chơi bởi gì khác. Ở cùng với người bạn người Việt, người bạn này kể: “Anh Ba dùng thì giờ chăm bón hoa với người làm vườn hoặc giở những tờ báo có ảnh trong tủ ra xem”. “Sau những giờ làm việc, anh Ba viết và đọc sách. Chính anh đã khuyên tôi học chữ quốc ngữ. Anh Ba có một lối thuyết phục người rất giỏi. Nhờ những lời khuyên bảo và sự giúp đỡ của anh Ba, tôi trở nên một người khá”<sup>1</sup>. Hồi đến nước Anh, Người đã từng nói với một người bạn: “Trong những ngày nghỉ, không nên tiêu phí tiền bạc, mất thì giờ ở bãi bể để nhìn những người đàn bà đi tắm, mà nên đi du lịch, học hỏi được nhiều”<sup>2</sup>.

---

1, 2. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Sđd, tr.24, 41.

Cuộc sống lao động vất vả ấy đã rèn cho Người ý chí vượt khó, quyết tâm tự học một cách kiên trì và bền bỉ. Hồi ở Việt Bắc cũng như sau này về Thủ đô Hà Nội, tuy tuổi đã cao, nhưng Người vẫn tự học và làm việc không biết mỏi. Năm 1969, tuy nằm trên giường bệnh, Người vẫn làm việc. Hằng ngày, vẫn nghe các đồng chí trong Bộ Chính trị đến báo cáo về tình hình, công việc ở cả hai miền Nam, Bắc, vẫn đọc sách, báo, bản tin.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải vượt qua mọi khó khăn để học tập. “Việc dễ mấy nhưng không quyết chí bền gan thì cũng không bao giờ làm được”<sup>1</sup>, “vì phải học, mà học thì rất khó khăn, tinh vi”<sup>2</sup>, nên Người kêu gọi mọi người phải tranh thủ thời gian, phải vượt khó, phải quyết tâm học tập nâng cao trình độ hiểu biết để làm việc, công tác, để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Theo Người: “Siêng học tập thì mau biết. Siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến”<sup>3</sup>, “*kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần và quyết tâm phải ba phần*”<sup>4</sup>. Người dẫn chứng: Thời kỳ bí mật, điều kiện học tập rất khó khăn: thiếu thầy, thiếu sách, thiếu tự do, nhưng mọi người vẫn quyết tâm vì cách mạng mà học,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.125.

2, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.273, 25.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118.



dù hoàn cảnh khó khăn thế nào cũng tìm đủ mọi cách để học. Bây giờ điều kiện thuận lợi nhiều, cho nên mọi người càng phải ra sức học tập cho tốt. Vì thế, Người đòi hỏi mọi người trong “học văn hóa, học chính trị, học nghề nghiệp... Có quyết tâm thì nhất định học được”<sup>1</sup>. Bởi học tập là một công việc phải tiếp tục suốt đời. Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên mọi người phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân. Năm 1961, Người nêu: “Công việc ngày càng nhiều, càng mới. Một mặt, Đảng phải đào tạo, dìu dắt đồng chí trẻ. Một mặt, đảng viên già phải cố gắng mà học. Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau”<sup>2</sup>. Năm 1966, Người lại nói: “Bác thường nghe nói có đồng chí mới 40 tuổi mà đã cho mình là già cho nên ít chịu học tập. Nghĩ như vậy là không đúng, 40 tuổi chưa phải là già. Bác đã 76 tuổi nhưng vẫn cố gắng học thêm. Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.263.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.273.

còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng”<sup>1</sup>. Người động viên mọi người: Phải có lòng ham tiến bộ, ham học hỏi, học luôn, học mãi. Người còn dặn mọi người, trong học tập không được kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn, mà phải khiêm tốn, phải gương mẫu, phải chịu hy sinh gian khổ, đi đầu trong mọi khó khăn. Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập.

Trong quá trình lãnh đạo và điều hành đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên kêu gọi mọi tầng lớp nhân dân phải ra sức học tập. Người nói: “Học hành là vô cùng. Học càng nhiều biết càng nhiều càng tốt, vậy tôi khuyên đồng bào... gắng học thêm”<sup>2</sup>, “phải quyết tâm học tập, quyết tâm cải tạo; giúp nhau học tập, giúp nhau cải tạo... cố gắng học tập, để tiến bộ mãi, để toàn tâm toàn lực phụng sự kháng chiến, phụng sự nhân dân, để làm tròn nhiệm vụ”<sup>3</sup>. Đối với các tầng lớp trong xã hội, Người đều có lời động viên và khuyên bảo việc học tập. Đối với thiếu niên, nhi đồng, Người dạy: “*Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. Học tập tốt, lao động tốt. Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt. Giữ gìn vệ sinh. Thật thà, dũng cảm*”<sup>4</sup>. Đối với

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.113.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.349.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.157.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.131-132.

phụ nữ, Người khuyên: “Chị em phải cố gắng học tập. Học văn hóa, học chính trị, học nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Có quyết tâm thì nhất định học được”<sup>1</sup>. Đối với thanh niên, Người khuyên: “Phải cố gắng học hỏi để không ngừng nâng cao trình độ chính trị, văn hóa và kỹ thuật để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân”<sup>2</sup>. Đối với người cao tuổi, Người động viên: Càng già càng phải tham gia mọi việc cách mạng: phải học tập văn hóa, kinh nghiệm công tác. Đối với cán bộ, đảng viên, Người khuyên: “*Phải cố gắng học tập, coi việc học tập lý luận và chính trị là một nhiệm vụ quan trọng của mình*”<sup>3</sup>. Đối với mọi người, Người nhắc nhở: “Phải có lòng ham tiến bộ, ham học hỏi, học luôn, học mãi”<sup>4</sup>, v.v..

Sau đây là câu chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với lớp học nghiệp vụ nấu ăn toàn miền Bắc năm 1961: “Có người nói: Làm việc bếp núc vất vả, không học tập được, không vẽ vang. Nói vậy không đúng. Ngày trước, Bác cũng đã làm phụ bếp. Lúc đó Bác là vong quốc nô, làm phụ bếp cho thực dân Pháp. Công việc vất vả từ 5 giờ sáng đến 9, 10 giờ tối. Nhưng Bác vẫn học được văn hóa và

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.263.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.530.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.117.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.464.

chính trị. Có *quyết tâm* thì nhất định học được. Ngày nay, các cô, các chú có điều kiện thuận lợi hơn nhiều. Bác mong các cô, các chú cố gắng học để tiến bộ”<sup>1</sup>.

Ghi nhớ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:  
“*Không sợ khó, có quyết tâm. Không biết thì phải cố gắng học, mà cố gắng học thì nhất định học được*”<sup>2</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.152-153.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.171.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Bác Hồ*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1975.
2. *Bác Hồ - Con người và phong cách*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 1999.
3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Nghệ An: *Bác Hồ thời niên thiếu*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.
4. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: *Một số lời dạy và mẩu chuyện về tám gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.
5. *Chúng ta có Bác Hồ*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 1999.
6. *Chuyện kể những người giúp việc Bác Hồ*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2008.
7. Phạm Văn Đồng: *Học Chủ tịch Hồ Chí Minh - Chúng ta học gì?*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.
8. Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

9. GS. Trần Văn Giàu: *Sự hình thành cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997.
10. GS. Trần Văn Giàu: *Vĩ đại một con người*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.
11. *Kể chuyện về Bác Hồ*, Nxb. Nghệ An, 2000.
12. Ngô Quân Lập (Sưu tầm, tuyển chọn): *Kể chuyện Bác Hồ ở Tuyên Quang*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.
13. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
14. *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.
15. *Ở bên Bác Hồ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.
16. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1984.

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Phần thứ nhất</i>	
HỌC TẤM GƯƠNG LÀM VIỆC SUỐT ĐỜI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH	7
I- Làm việc phải có phương hướng, mục đích, chương trình, kế hoạch	7
II- Làm việc một cách khoa học, phải siêng năng, cần cù	17
III- Làm việc phải có quyết tâm cao, nói đi đôi với làm	29
IV- Làm việc phải ngăn nắp, sạch sẽ, biết quý trọng thì giờ và sức lao động	38
V- Làm việc phải giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, biết phát huy sáng kiến, thường xuyên rút kinh nghiệm	55
VI- Làm việc phải thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu	75
<i>Phần thứ hai</i>	
HỌC TẤM GƯƠNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH	89

I-	Học để mở mang tri thức, hiểu biết, để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân	89
II-	Học từ gia đình, ở trường lớp, từ bạn bè, từ nhân dân	102
III-	Học lý luận chính trị, học trong thực tiễn, học đi đôi với hành	124
IV-	Học cách đọc, cách nói, cách viết	135
V-	Học khoa học - kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp, ngoại ngữ, rèn luyện sức khỏe, quân sự	155
VI-	Tự học là chính, học với quyết tâm cao	175
	<i>Tài liệu tham khảo</i>	187



Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
PGS.TS. VŨ TRỌNG LÂM

Biên tập nội dung: ThS. CHU VĂN KHÁNH  
ThS. VŨ THỊ HƯƠNG

Trình bày bìa: PHẠM DUY THÁI

Chế bản vi tính: NGUYỄN QUỲNH LAN

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ HỒNG QUÝ

Đọc sách mẫu: ThS. VŨ THỊ HƯƠNG

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT; Số 8/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội**  
**ĐT: 080.49221 Fax: 080.49222 Email: suthat@nxbctqg.vn Website: www.nxbctqg.vn**

## TÌM ĐỌC SÁCH

**PGS. TS. Phạm Hồng Chương, TS. Doãn Thị Chín**  
**(Đồng chủ biên)**  
**TƯ TƯỚNG DÂN CHỦ HỒ CHÍ MINH**

**Vũ Khiêu**  
**HỌC TẬP ĐẠO ĐỨC BÁC HỒ**

**GS. Song Thành**  
**HỒ CHÍ MINH - NHÀ VĂN HÓA KIỆT XUẤT**



8935211187870

ISBN 978-604-57-2828-4



9 786045 728284

SÁCH KHÔNG BÁN